

Wason
DS 531
D 642+

ĐỐI BẢO ĐAI



**CƠN
XAI
ĐƯỢC
KHÔNG
?
SS**

ĐỜI

88

1 ĐẶC BIỆT : BẢO ĐẠI CÒN XÀI ĐƯỢC KHÔNG ?

- LÁ BÀI BẢO ĐẠI phạm văn bình
- BẢO ĐẠI : CON NGƯỜI ĐAM MÊ VÀ CON NGƯỜI CHÍNH TRỊ
thiên căn
- GIẢI PHÁP BẢO ĐẠI đời
- KHUÔN MẶT MIỀN NAM QUA TẤM GƯƠNG «BẢO ĐẠI HỒI LOAN»
bút thép
- NHỚ LẠI NGÀY XƯA... KHI BẢO ĐẠI GẶP GỠ BÀ NAM PHƯƠNG
hán thung guyễn ti năng

2 CHÍNH TRỊ

- TƯ THẾ CỦA VN TRONG MẶT TRẬN MỚI lý đái nguyên
- HÒA BÌNH VÀ CANH TÂN GIÁO DỤC vũ hếng học
- QUI BA ĐỊA NGỤC TRẦN GIÂN đời
- SAIGON 36 PHỐ PHƯỜNG 1948
- PHƯƠNG PHÁP MỚI TRỊ BỆNH SUY NHƯỢC VỀ TÌNH DỤC
trần văn đái

3 VĂN NGHỆ

- LUỒNG CẢI VÀNG cung giết biền
- BÀ ĐẠO guyễn thuy long
- THĂM MỘ LÊ-NIN, STALINE xuân diệu (văn nghệ miền bắc)
- MẶT VANG hoàng hải thủy

4 CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- ĐỒNG ĐỜI • ĐỜI MUÔN MẶT • SINH HOẠT NHÓM HTN • ĐỜI
LÀM CÀM • MỘT VÒNG THỂ GIỚI

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 88 • TUẦN LỄ TỪ 24-6-1971 ĐẾN 1-7-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đầu tranh cho đôi

Giải pháp Bảo Đại

Ít lâu nay, mấy tiếng «giải pháp Bảo Đại» đã trở nên khá thông dụng. Nhưng, giải pháp Bảo Đại như thế nào, gồm những điều gì lại là điều không ai biết tới. Người ta nhắc với nhau giải pháp Bảo Đại, nhưng không thể giải thích nổi cho nhau về giải pháp đó. Tất cả sự hiểu biết về giải pháp Bảo Đại dường như chỉ gồm vồn vện trong một điều: Bảo Đại sẽ được đưa về nước để nắm vai trò lãnh đạo miền Nam hoặc hơn nữa, nắm vai trò lãnh đạo một chính phủ chung của cả hai miền Nam Bắc. Sự diễn tả giải pháp Bảo Đại như thế này hiện nhiên hết sức mơ hồ và còn không tránh được nhiều điều phi lý nữa. Vì đề tiền tới đó, Bảo Đại sẽ trở về Việt Nam như thế nào, sẽ «lên ngôi Quốc Trưởng» như thế nào? Lại nữa, chính phủ chung cho cả hai miền Nam Bắc là chính phủ nào, được thành lập ra sao, ai thành lập, ai công nhận?

Tóm lại, giải pháp Bảo Đại hầu như chỉ là một câu chuyện vui, nếu không phải là một câu chuyện bí mật.

Nhưng dù sao giải pháp gọi là giải pháp Bảo Đại vẫn có một điều quan trọng cần được lưu ý tới: đó là thế lực quyết định các vấn đề liên hệ tới chính vận mạng của miền Nam nói riêng hay VN nói chung. Việc đề cập tới giải pháp Bảo Đại đã cho thấy rõ rệt rằng nhân dân Việt Nam vẫn chưa hề nắm trọn quyền chủ động thân phận của chính mình. Vì cho tới nay, không ai còn ngờ việc gì về những hậu thuẫn mà một người như Bảo Đại có thể có. Đã từ nhiều năm qua, ngay khi còn giữ vai trò Quốc Trưởng của đất nước này, Bảo Đại vẫn chỉ có một hậu thuẫn duy nhất là chính quyền Pháp. Như vậy, trong những điều kiện sinh hoạt hiện nay, Bảo Đại khó có thể tìm sự dựa dẫm ngoài hậu thuẫn đó. Sở dĩ người ta nhắc đến giải pháp Bảo Đại cũng chỉ vì ít lâu này người Mỹ đã có một thái độ tương đối thay đổi về vấn đề Đông Dương, nhất là đối với Pháp. Nhưng nếu quả tình đây là lý do chính của vấn đề thì giải pháp Bảo Đại sẽ đáp ứng được gì trước nguyện vọng của dân chúng Việt Nam?

Cho nên, giải pháp Bảo Đại dù có thật và dù thế nào chăng nữa, thực sự vẫn chỉ là chứng liệu cho một viễn ảnh không mấy tốt đẹp của chính trường Việt Nam mà thôi.

SỐ TỚI:

DỊCH BẮT CỐC

Gần đây, nhiều nguồn tin được tung ra, đề cập đến lá bài Bảo Đại để vấn hồi hòa bình cho VN.

Những tin này, phần nhiều từ Ba Lê đưa lại, và được một vài tờ báo khai thác để gọi lòng hiếu kỳ của độc giả. Thực ra muốn công bình, phải nhận rằng không thể tựa vào đâu để phối kiểm những nguồn tin đó một cách chính xác.

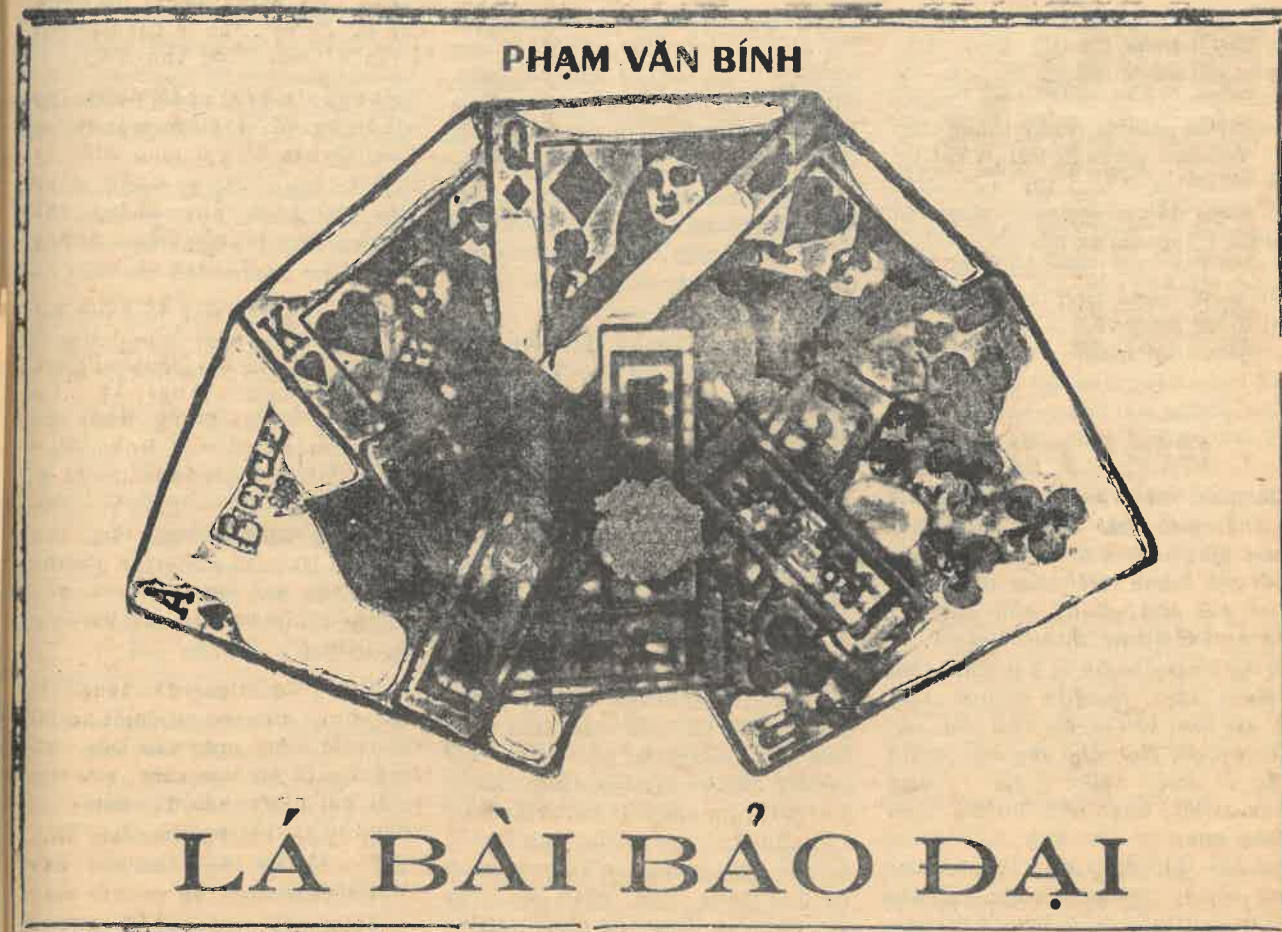
Ngoài ra nhân ngày kỷ niệm vua Gia Long thống nhất VN, mừng 2 tháng 5 âm lịch, hội Nguyễn Phước tộc vừa tổ chức một ngày kỷ niệm long trọng ở Nha Trang dưới sự chủ tọa danh dự của Đoàn Huy Hoàng Thái Hậu, thân mẫu vua Bảo Đại. Nhân dịp này, Nghị Sĩ Tới Thất Đình phổ biến bức tâm thư của Bảo Đại gửi Nguyễn Phước tộc, hô hào mọi người đoàn kết. Kèm theo một bài thơ lục bát của Cựu Hoàng.

Một số báo Saigon đã đăng tả bài thơ của Bảo Đại. Riêng Chu Ti đã họa lại trong tuần báo Đời số 85 bằng một bài thơ khác, vừa làn ly vừa hài hước, vừa di dỏm.

Thú thực, khi đọc thư tâm tình của Cựu Hoàng kẻ cầm bút này không thấy rung động và mấy may cảm động. Trái lại còn thấy ngượng ngập, khó chịu là khác.

Nếu kẻ cầm bút này vẫn là bí thư của Bảo Đại thì không khi nào đại đột trở tài ngâm vịnh viết một bài thơ lục bát điệu Vọng Cổ Hoài Lang mà kết luận lại là một lời thưa thốt nhạt nhẽo: «Thưa rằng nước ấy tên là VN là Thực là quê một cực.

Theo báo Hòa Bình, tân bí thư của Bảo Đại là tiến sĩ Nguyễn văn Cồn. Nếu đúng như vậy, kẻ cầm bút này đành ngậm ngùi buồn «5 phút» đối với người bạn cũ xa xăm. Tiến sĩ Nguyễn văn Cồn nguyên là một người bạn học của Văn Bình từ hồi đề chỏm. Sau này làm báo, viết văn, làm cách mạng, làm chính trị, cuộc đời trôi nổi bình bồng, lại gặp nhau trên vỉa hè xóm La Tinh (quartier latin Paris). Lúc này Tiến sĩ Cồn và Văn Bình đã ngót ngót sáu mươi tuổi đầu đã hoa râm, nhưng vẫn đóng vai hai chàng hàn sĩ, cắp sách đi học ở Đại học đường Pháp quốc (Collège de France). Ở Balé, có một



cái trường kỳ khôi, không hạn tuổi, màu da, sắc tộc. Trường ấy có tiếng trên thế giới, chuyên giảng về lịch sử và văn minh của các nước có một nền văn hóa cổ, từ Đông tới Tây. Hồi đó, Tiến sĩ Cồn và Văn Bình đang tên học về lịch sử VN». Giáo sư là một nhà khảo cổ kỳ cựu người Pháp, lấy vợ Nhật, đã từng ở Đông Nam Á Châu hơn bốn chục năm. Tên ông là Giáo sư Gaspardone. Trong lớp học, có chừng hai chục cụ sinh viên, phần đông là các ông già bảy tám mươi tuổi đồ thạc sĩ, bác sĩ, kỹ sư còn chống gậy đến nghe giảng. Tiến sĩ Cồn và tôi là hai người trẻ nhất, mặc dầu chúng tôi đã ăn thọ lục tuần.

Giáo sư Gaspardone giảng bài bằng tiếng Pháp, nhưng khi ông viết tài liệu lên bảng đen thì viết bằng Hán tự và chữ nôm. Ông viết thạo và nhanh nhẹn hơn cái ông giáo sư trẻ dạy chữ Hán ngày thứ tư trên đài truyền hình VN. Điều đáng chú ý, những

tài liệu do giáo sư Gaspardone sưu tầm để giảng dạy toàn bằng chữ Hán và chữ nôm. Nguyên một đời nhà Lê, giáo sư giảng một năm trời, chưa hết tài liệu. Giáo sư thuộc lòng bài Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi và thường bảo chúng tôi: đây là một tài liệu quý nhất của văn hóa nhân loại, không riêng gì văn hóa VN. Một hôm, giáo sư Gaspardone mời riêng nhóm sinh viên VN đến nhà uống trà, mạn đàm và thể sự. Giáo sư ân cần an ủi chúng tôi: «Nước VN đã từng sản xuất ra Lý thường Kiệt mang quân xâm nhập lục địa Trung Hoa, Nguyễn Trãi với bài Bình Ngô Đại Cáo, Trần quốc Tuấn đánh phá quân Mông Cổ trên sông Bạch Đằng không có lý do gì không tồn tại trên lịch sử nhân loại.

Hiện giờ, nước các ông bị nạn chiến tranh, nhân dân đồ thân, các cường quốc dùng dân VN làm quân cờ để thi tốt ăn xỏ, nhưng đó chỉ là quốc vận nhất thời. Các ông cần kiên nhẫn tin tưởng vào

tương lai đất nước và cuộc trỗi hưng sẽ đến...

Chúng tôi cảm động, cảm ơn vị giáo sư già đã thêm 1 liều thuốc hy vọng vào mạch máu gần như khô cạn, hết sinh lực, qua những tháng năm biến cố của dân tộc VN.

Từ đó, Tiến sĩ Cồn dần thân làm công chức cho bộ Quốc gia Giáo dục Pháp, lấy đồng lương để chi dụng hàng ngày. Khi được tin hàn sĩ trở nên tân bí thư của Bảo Đại, tôi bỗng có một cảm giác hân hoan cho cả hai bên.

Tiến sĩ Cồn vốn là người viết Pháp văn và Việt văn lưu loát, bay bướm. Chàng hàn sĩ còn có cái hừng ngâm vịnh. Tuy nhiên sống xa quê hương hàng mấy chục năm, Tiến Sĩ Cồn đã không còn những mẫu giấy liên lạc mật thiết với người trong nước, với thế hệ thanh niên hiện tại, với chiều hướng chính trị phức tạp ở VN.

Thơ thực, cách đây hai năm, khi mới hồi hương, tôi cảm thấy mình bơ vơ vô cùng. Bất cứ cái gì cũng xa với ý nghĩ và suy tưởng của mình, phải đến mấy tháng tiếp xúc với bạn bè thân hữu, với Chu Tử và nhóm Sống, tôi mới thấy mình bắt đầu sống trong thực tế và phức tạp của xã hội VN.

Đọc thơ tâm tình của Tiến Sĩ Cồn gà cho Bảo Đại, tôi nhận thấy hai điểm vụng về.

Điểm thứ nhất : Cựu Hoàng xưa nay không làm thơ bao giờ và cũng không nổi tiếng thi sĩ như Tưng Đức, bỗng nhiên đặt thêm một huyền thoại Bảo Đại thi sĩ, hóa chẳng dễ dàng và thô sơ lắm sao ?

Điểm thứ hai : viết thơ tâm tình, kể lẽ nỗi niềm thương là sắc thái của «bạn trẻ bốn phương», đâu phải khí phách của một vị Hoàng Đế Giang Hồ tiểu ngao !

Bởi vậy, đọc xong bài thơ tâm tình gửi cho Nguyễn Phước tộc, tôi có cảm tưởng bài thơ đó chỉ dành riêng cho mấy ông cựu xưa kia nhờ ân mưa móc. Các ông đã hưởng thời vàng son kim tiền, kim khánh, hề vua hát thì bề tôi phải khen. Các ông sẽ suy tư soa ca tụng : đề đầu Ngải Ngự mua thơ bay tới mức đó.

Trái lại bọn choai choai, hippy nhọc trẻ, tất nhiên không ai thường thức lối thơ tâm tình đó.

Nhóm thơ thời sống trong thực tế, cho là hoàn toàn lạc hậu. Lúc này những người thực tâm yêu nước phải để hết tâm trí vào sự tìm ra một quốc sách hầu văn hồi hòa bình hạnh phúc cho nhân dân tạo lại niềm tin tưởng cho đất nước.

Thực ra đứng tận chân trời xa thăm, nhìn lời thăm hỏi gửi tình nhớ thương, những luận điệu ấy không còn «hợp thời trang» và ăn nhịp với tâm lý chị em phụ nữ đòi quyền sống.

Cũng như không thể đưa lại cho người dân sống trong cơ hàn khác khổ những tia hy vọng và những nguồn cảm hứng sâu đậm.

Tuy nhiên là bài Bảo Đại vẫn còn được đề cập. Một vài tờ báo loan tin cựu hoàng được mời sang Mỹ, sang Nga, sang Nam Tư, sang Anh công du để đàm thoại về hòa bình VN. Những tin này có gì chính

xác không ? Tại sao văn phòng Bảo Đại không phổ biến chính thức những tin tức này ra nếu có thực. Đó là những điều làm cho nhiều người thắc mắc, bán tin bán nghi trong số đó có kẻ cầm bút này.

Một bạn đáng tin cậy ở Pháp về cho biết nhiều chính khách VN sang Pháp để tìm gặp cựu hoàng và hội thảo về chương trình hoạt động. Rất có thể đúng.

Gần đây, rất nhiều bạn hữu ở S. gần lại thăm tôi để săn tin về Bảo Đại. Thậm chí, có một bạn lão thành giận dữ, cau có nói với tôi : «Bác còn giữ bí mật làm gì nữa. Có người nói với tôi rõ ràng Cựu Hoàng đã về VN, và ở nhà bác. Bác lại tổ chức một canh xi phê long trời lở đất giữa Cựu Hoàng và nhóm Chu Tử, ai ai cũng biết. Bác cho tôi được gặp Ngài đi !»

Thực là đồng trời ! Ông bạn lão thành hiền nhiên là một độc giả say sưa của mô ma Tin Vít. Ông có vẻ ngây thơ cụ, động cái gì Chu Tử cho ra, ông cũng cho là sự thật trăm phần trăm. Ngay cả câu chuyện cựu chủ tịch quốc hội đệ nhất cộng hòa Trương Vĩnh Lễ đưa tặng Văn Bình 10 triệu sau khi Văn Bình viết hồi ký về Bảo Đại, Văn Bình đưa cả 10 triệu ấy cho Chu Tử mua cút để sinh lợi. Hiện giờ thì thay vì thành tỷ phú, Chu Tử và Văn Bình vẫn nghèo xác xơ vì 10 triệu của Trương Vĩnh Lễ đã cút đi với chim cút từ khuya rồi.

Nếu Văn Bình đoán không sai, ông bạn lão thành chuyên môn săn tin Bảo Đại thế nào chả đến phỏng vấn Trương Vĩnh Lễ : «Có phải bạn biếu Văn Bình 10 triệu để Văn Bình quảng cáo cho Cựu Hoàng phải không ? Nếu vậy, chắc hẳn bạn biết rõ chừng nào Ngài trở lại !»

Đúng ra, những nhóm người ngây thơ chất phác, tin tưởng sâu sắc của Trạng Trình : Nguyễn đi Nguyễn lại trở về, trong cái xã hội dị đoan, mê tín, Tử Vi, Bói Toán ngày nay không phải là ít.

Có điều những người ngông ngóng sấm Trạng Trình thực hiện chưa nghĩ ra khi Cự Trạng thảo sấm ngữ. Cu không những nghĩ

đến Nguyễn Vĩnh Thụy, mà cụ còn tiên đoán là có 2 người khác cùng họ Nguyễn một người làm Tổng T. một người làm Phó TT, hai người đó là Nguyễn văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ.

Nếu vậy trong kỳ tranh cử TT này, có thể có 3 họ Nguyễn cùng tranh cử. Một trong ba người tranh cử thì cụ Trạng nhà ta vẫn nhớ Nguyễn thâu cầy họ Hồ.

đúng : ông Bảo Đại, ông Thiệu hay ông Kỳ trúng thì vẫn là ứng cử viên cho Nguyễn đi Nguyễn lại trở về.

Tuy nhiên, người dân muốn biết, sốt ruột đến nỗi Trung T. Lâm : trong cuộc chạy đua này Trung Tá đoán ai về mức trước.

Trung Tá Giám Đốc Đài Vô Tuyến Hình không ngần ngại đoán cho Nga xô và Trung cộng. ngay : Vì ai mà người cây cày Văn Bình thấy nhắm mắt đi theo họ ruộng, tất nhiên người đó sẽ xúng hổ tức là theo CS, là thực hiện chủ nghĩa «đô đầu bầu dầy», như loại ruồi xanh.

Riêng Văn Bình, lúc này tuổi cao tác lớn, không cây nổi ruộng. Đi theo Bảo Đại, tuy mang tiếng không đời ăn mưa móc của Tonton sai cho Đế Quốc, nhưng trong ton Văn Bình dám cá 1 ăn 1, trong thiên hạ, biết bao Đế Quốc : Đế giải Tổng Thống. Tonton sẽ quốc Pháp, Đế Quốc Anh, Đế Quốc dân, bỏ xa Bảo Đại và Cao Kỳ, Mỹ, Đế Quốc Nga, Đế Quốc Tàu. nhất là ba mình ngựa. (trời Toàn Đế là Đế. Bảo Đại xưa kia longueurs).

Tất nhiên nhiều bạn lấy làm tự hỏi : Văn Bình là cựu bí thư của Bảo Đại tại sao đi cả Nguyễn văn Thiệu, trong giải đua T. Thống chủ hóa ra Văn Bình cổ đầm ăn sủi phủ thính và phản bội Bảo Đại làm bí thư cho ai ?

Xin trả lời : Văn Bình không dám ăn sủi. Sủi của TT, dù là sủi gác hay sủi vô, đã có bá quan và võ của TT tận hưởng. Văn Bình gắng đảm lấy đảm để như Cassius Clay đảm Frazier trong giải vô địch thế giới quyền Anh. rút cuộc cũng bị đánh đả ở vùng cao nguyên, quá gọng ra là khác. Con phủ thính nam mà sán bản và gần gũi cùng đó là sống theo thực tế, theo lần mỹ nữ, không để hết tâm trí phải, theo khôn ngoan. Họa chăng vào quốc kể dân sinh, lơ là việc có ở nhà thương Biện Hòa ra mà nước, đến nỗi được tin Ngô đình đi phủ suy. Không phủ Tonton mưu toan phản bội cũng đâu ? Để được som bị chụp mũ Cựu rồi bị đưa ra Bến Hải, giao về B. Nhữ Phạm văn Đồng không nhậ

đúng : ông Bảo Đại, ông Thiệu hay ông Kỳ trúng thì vẫn là ứng cử viên cho Nguyễn đi Nguyễn lại trở về. Tuy nhiên, trong là bài Bảo Đại nhiều người tiếc Bảo Đại đã bỏ lỡ rất nhiều cơ hội làm nên công chuyện, mang lại hòa bình hạnh phúc cho dân tộc. Có nên trách cứ Bảo Đại trong thế giới quyền Anh. rút cuộc cũng bị đánh đả ở vùng cao nguyên, quá gọng ra là khác. Con phủ thính nam mà sán bản và gần gũi cùng đó là sống theo thực tế, theo lần mỹ nữ, không để hết tâm trí phải, theo khôn ngoan. Họa chăng vào quốc kể dân sinh, lơ là việc có ở nhà thương Biện Hòa ra mà nước, đến nỗi được tin Ngô đình đi phủ suy. Không phủ Tonton mưu toan phản bội cũng đâu ? Để được som bị chụp mũ Cựu rồi bị đưa ra Bến Hải, giao về B. Nhữ Phạm văn Đồng không nhậ

Phản bội Bảo Đại ? Cũng không đúng nữa. Xưa kia trong bước lên voi, ăn doi, uống khát, có kẻ thương chính. Tuy Bảo Đại không

làm được gì lợi cho đất nước nhưng cũng không làm việc gì hại cho đất nước. Bàn tay ông ta chưa bao giờ đầm máu. Ông chưa lừa lọc ai, phản bội ai. Đó là những điểm son đáng kể của một người có một địa vị như ông ta. Dưới thời Bảo Đại, cuộc sinh sống dễ dàng, trật tự và an ninh luôn luôn được bảo vệ, không có biểu tình bạo động, không có chém giết, không có tự thiêu, không có tham nhũng và buồn lậu công khai trắng trợn. Và chẳng Bảo Đại là một ông vua hiền tỉnh, không tra hoạt động, không thích tranh đấu, không kham nệ lụy, không màng danh lợi. Làm cách nào để Bảo Đại hóa mình trong đời sống gian nguy của một người VN muốn tồn tại giữa cơn gió lốc. Đó là vấn đề thiên nan, vạn nan,, chưa ai giải quyết nổi.

Trong hàng chục năm chung sống với BD, nhiều lúc tôi đã chán nản đến cùng cực vì những kế hoạch bày ra để tăng thêm uy tín cho Bảo Đại đều bị xóa bỏ rơi một cách thảm hại.

Hồi Bảo Đại về chấp chánh lần thứ hai, năm chức vụ Quốc trưởng phải sống cạnh dân, gần dân, với dân và vì dân. Q.T. phải thiên đô ra Hà Nội là nơi tranh đấu sống còn với CS. Quốc Trưởng phải đưa toàn thể nội các ra làm việc ngay tại Bắc Việt để đương đầu với Hồ chí Minh và gây niềm tin tưởng cho dân chúng. Ngoài ra, khi nhận chức Thủ Hiến Bắc Việt tôi có gây nên phong trào báo chí hô hào đón Nam Phương Hoàng Hậu hồi hương và đưa Hoàng Tử Bảo Long về học tại trường võ bị Đà Lạt, mục đích đóng góp một phần gian lao nguy hiểm với thanh niên VN trong công cuộc bảo vệ đất nước.

Chương trình Bảo Đại thiên đô ra Hà Nội, chính phủ quốc gia hoạt động ngay ở Hà Nội, có thể làm giảm uy tín chính phủ Hồ chí Minh và gây thêm tin tưởng cho nhân dân Bắc Việt. Nam Phương Hoàng Hậu hồi hương, hoàng tử Bảo Long gia nhập gia đình thanh niên chiến sĩ quốc gia sẽ làm cho đồng bào miền Nam, đồng bào công giáo, đồng bào toàn quốc hoan hỷ và phấn khởi thêm.

Địa vị và uy quyền của Bảo Đại của Nguyễn Phước tộc càng thêm

củng cố vững chãi. Nếu sự kiện đó xảy ra, kẻ cầm bút này dám chắc lịch sử nhà Nguyễn đã đi vào một ngõ thoát. Đó là những cảm nghĩ rất thông thường bất cứ một ai cũng có thể suy tưởng như vậy. Khốn nỗi bọn cận thần tìm hết cách phỉnh phờ, làm đẹp lòng ngài ngự, khiến Bảo Đại nhất định không thiên đô ra Hà Nội, không đón Nam Phương hoàng hậu và hoàng tử Bảo Long về.

Trông rõ nguy cơ, cơ cấu một ngày thêm suy sụp, tôi theo gương cổ nhân, treo ấn từ quan, nhân một cuộc bất đồng ý kiến với Thủ tướng Tâm, trả lại chức thủ hiến cho Bảo Đại để làm một chàng Phạm Lãi ngao du năm hồ bốn biển.

Tuy chẳng phải là mưu sĩ có tài thần toán như Khổng Minh, nhiều điều tôi phỏng đoán khi ra đi đã thành sự thật. Bảo Đại lại một lần sống lưu vong và bọn cận thần ở bế nhà vua ngày nay đã sống tan rã, rời rạc khắp mọi nơi.

Cho tới một buổi sớm mai người ta lại nhắc nhở đến là bài Bảo Đại một lần nữa !

Đối với riêng tôi một người đã sống quá nhiều trong giấc mộng Bảo Đại, với cả một thời lưu vong bị đất và một thời vàng son rực rỡ, tôi thấy rõ là bài Bảo Đại chỉ còn là một quá trình của lịch sử, một giấc mộng đầy say mê hấp dẫn, nhưng một giấc mộng đã hoàn toàn đi sâu vào dĩ vãng.

Nếu có điều gì an ủi những người đã cùng tôi sống giấc mộng Bảo Đại năm xưa thì chỉ là những lời phê bình chất phác của bác tài xế tắc xi, của mấy chú bán hàng rong, trong những lời than thở : «thời Bảo Đại, chúng mình làm ăn dễ dàng, vì vật giá chưa leo thang và đồng tiền chưa mất giá ».

Phải chăng lời phê bình trên đây là một phần thưởng tối hậu đối với một ông vua thoái vị không ngại vàng, không sợ ngọc, nhưng cũng không đầy đủ cho thần tranh đấu để trở thành nhà lãnh đạo sáng suốt, anh minh đúng cam !

PHẠM VĂN LÍ



KHA TRẦN ÁC

Mẹ mìn

Lúc này, mẹ mìn xuất hiện lung tung đi đâu cũng nghe nói đến mẹ mìn. Vụ mẹ mìn làm Đầu Gối liên tưởng tới ông Bunker, vì ông Bunker vừa đóng vai mẹ mìn, dù đó hai ông Kỳ Minh, gặp mặt hai ông cho hai ông ăn kẹo để hai ông ra ứng cử Tổng Thống. Báo chí bên Mỹ đều nhận định rằng, nếu hai ông Minh, Kỳ không ra ứng cử, ở Thiệu không có đối thủ, đặc cử 1 cách lộ liễu, trắng trợn thì thật là một «tai họa cho Hoa thịnh Đôn». Do đó trong tấn tuồng Dân Chủ trong cái gọi là «bầu cử» sắp diễn ra nay mai, vai trò của hai ông Minh Kỳ rất cần thiết. Hai ông Minh Kỳ, chắc cũng không ngu gì mà không «mà cả» với ông Bunker rằng :

— Trong một tấn tuồng, không có diễn viên nào chịu đóng không công, nhất là khi diễn viên đó thủ vai chính, không có không xong. Tấn tuồng dân chủ mà các ông dân cảnh cho chúng tôi đóng, là một tấn tuồng vĩ đại, vậy tiền công của chúng tôi cũng phải vĩ đại, ít nhất là vài ba triệu mỹ kim ông có thì đưa trước cho chúng tôi, nếu không chúng tôi phá bĩnh, đểch ra ứng cử nữa cho các ông tên tồ.

Chỉ sợ 2 ông Kỳ, Minh, chưa dứt khoát tư tưởng, còn ngáy thơ «lý tưởng» quá, không nói toạc móng heo cho ông Bunker biết thì thật chán Xui hai ông đừng có mặc cảm «vớ vẩn» nhận tiền của Mỹ ra ứng cử Tổng thống là làm tay sai cho Đế quốc Mỹ! Miền là hai ông nhận tiền của Mỹ mà vẫn chữ Mỹ, vẫn tranh đấu cho nền độc lập của đất nước, miền là hai ông nhận tiền

của Mỹ mà không dứt túi tiêu riêng trái lại đem phân phát cho bàn dân thiên hạ đều được đội ơn mưa móc, là tốt rồi. May ra làng báo cũng có phận nhờ! Làng báo lúc này rách rưới, trông chờ dịp bầu cử này, để kiếm chút cháo cầm hơi mà xem chừng khó quá. Ông Thiệu thì tự cho rằng mình ăn chắc rồi, khỏi cần tới báo chí ủng hộ, xưa nay ông lại là thứ «đá» khó đéo, nên không sợ mũi gì.

Hai ông Kỳ, Minh thì dĩ nhiên là đểch có tiền, nếu hai ông lại «sĩ khí» không chịu mặc «xin» của Mỹ, thì thật là một «tai họa» cho báo chí lúc này, còn biết trông vào ai để kiếm chút cháo!

Kỳ vọng

Mỗi lần bộ Thông Tin đổi chủ, người viết báo lại đặt một chút siu kỳ vọng vào ông Tân Tổng Trưởng. Một «chút siu» thôi, nhưng lần nào cũng thất vọng nào nề thêm. Chẳng hạn khi ông Tôn thất Thiệu thay thế ông Nguyễn ngọc Linh, làng báo bảo nhau : «Chúng biết ông này có phải thiện nhân không, nhưng dù sao ông ta cũng là giáo sư đại học, đã từng viết báo, dù là viết báo Anh ngữ, chắc cũng chẳng đến nỗi nào». Rút cuộc ông Thất Thiệu quả là bất thiện và khi ông ra đi, làng báo thở ra, trút được gánh nặng, lại đặt kỳ vọng vào ông Nguyễn ngọc An. Lại bảo nhau : Tuy ông ta là giáo làng, nhưng biết đâu ông ta chẳng mang đôi chút «bình an» cho người viết báo. Rút cuộc, ông giáo làng Nguyễn ngọc An đã chứng tỏ cho mọi người thấy ngoại trừ cái tai điều khiển bộ Thông Tin, ông có đủ các thứ tài, từ tài nói tiếng Mèn rất sôi, đến tài làm ma

cô cho cổ vấn Mắc... Và khi ông An đi doang, làng báo lại thở ra mạnh hơn... Đến lượt được sĩ Ng khác Tỉnh bút hiệu Thọ Lạn. Lại đặt chút siu kỳ vọng vào ông Tỉnh vì tin rằng ông này chắc «tinh» hơn, không u mê như mấy ông trước. Và khi ông ra đi, làng báo lại thở hắt ra, bảo nhau : «Đi người thay ông Tỉnh có là ai chăng nữa, chúng ta cũng không thể thất vọng thêm được nữa. Đến đây cùng cực rồi». Nhưng hy vọng của con người, cũng như thất vọng của con người vốn vô cùng tận. Ta không thể không kỳ vọng vào ông Trương hữu Di và cũng rất có thể, ông Điện còn làm ta thất vọng thêm nữa. Thế Đầu Gối cần đạo đạt lên ông Tân Tổng Trưởng vai «kỳ vọng» nhỏ bé dưới đây :

Dưới trào ông Tỉnh, làng báo lầm cảm tính tổng cộng số tiền làng báo bị phạt vạ là 87 triệu. B thì 5.7 triệu, báo thì hàng chục triệu. Sợ sợ là thứ tuần báo cô cô như Đời cũng bị phạt vạ trên triệu. Kể ra, một ông tổng trưởng thông tin mà làm giàu cả ngân sách quốc gia được 87 triệu tiền phạt vạ thì quả là một thành tích sáng chói, một kỳ công hách. Nhưng chưa chắc ông Tổng trưởng đã chịu thua ông cũ Tổng trưởng. Biết đâu ông chẳng nhảy vọt, tạo thành tích to nghìn lần ông cựu TT. Vậy Đầu G kỳ vọng ông tân Tổng trưởng cố tình muốn bỏ xa ông cựu, cũng vừa vừa thôi, chẳng hạn sẽ đặt mục tiêu làm cho tổng tiền phạt vượt lên gấp đôi, ba là cùng, đừng vượt lên gấp 100

— Dưới trào ông Tỉnh thành tích tích thu báo lớn nhất là 13 tờ báo trong 1 ngày. Đầu Gối kỳ vọng nếu ông tân Tổng trưởng có năng cao thêm thành tích thì chỉ nên gấp đôi, tích thu 26 tờ báo trong 1 ngày thôi! Dù sao cũng nên để «phúc lại» cho con cháu, thừa ông tân Tổng trưởng. «Kỳ vọng» thì còn nhiều viết một lần không hết, kỳ sau viết tiếp.

Lập trường Hòa Bình của Big Minh

Đọc bài tuyên bố dài 4000 chữ của Big Minh, trong buổi tiếp tân ngày 17-6-71 Đầu Gối nhận định :

— Tác giả bài tuyên bố dĩ nhiên không phải là Big Minh. Vậy ai đã «gà» cho Big Minh? Phân tích lối hành văn, và nội dung bài tuyên bố Đầu Gối đoán vào người soạn bài tuyên bố này là bác sĩ Trần ngọc Ninh. Đoán mò nhưng có thể là đúng.

— Lập trường không còn lơ mơ mà rất «quốc gia» của ông Minh cho ta thấy lập trường này cũng khá khác gì lập trường của ông Thiệu. Chỉ khác một điều là ông Thiệu đang cầm quyền trong tay nên bắt buộc phải cứng rắn hơn, không tế nhị, không vung vít như ông Minh thế thôi. Câu quan hệ nhất trong bài tuyên bố là :

Sự hòa giải giữa hai miền chỉ có thể thực hiện khi nào miền Bắc nhìn nhận tính chất không CS của miền Nam và chấp nhận sự phân chia trong một thời gian nữa.

Voilà le hic! Cái khó là ở chỗ làm thế nào thuyết phục được miền Bắc nhìn nhận tính chất không CS của miền Nam! Nếu Big Minh làm nổi, không những Đầu Gối lay Big Minh 100 lay, Đầu Gối còn lay tất cả các nhà lãnh đạo miền Bắc mỗi người 100 lay, khóc mà suy tôn họ là những nhà ái quốc nhất nước! Đòi họ phải thừa nhận «tính chất không CS của miền Nam» tức là bắt họ phải từ bỏ chủ nghĩa CS đấy, các cha nội ạ. Dĩ nhiên là họ không chịu. Họ cần «giải phóng miền Nam». Và nếu họ không chịu, thì dĩ nhiên phải «quynh». Nghĩa là lại rơi vào lập trường «chiếu chiến» của ông Thiệu! Đúng là cái vòng lẩn quẩn, ông Ninh ông Ninh đi đến đâu

đình, gặp ông Nang ông Nang, ở Nang ông Nang đi đến đâu làng gặp ông Ninh ông Ninh...

— Ông Minh tuyên bố không làm con cò cho bất cứ ai, cho bất cứ thế lực nào ngoại bang nào. Người ta bảo Big Minh là người chân thành, không có thủ đoạn không biết nói dối nhưng Đầu Gối vẫn không tin. Một là Big ngáy thơ thực, hai là Big Minh vờ ngáy thơ chứ ở cái đất nước nhược tiểu, bị các lực lượng đế quốc xâu xé này, nếu không chấp nhận làm con cò, nếu muốn Độc lập thực sự, thì chỉ có cách ngồi nhà ôm đầu gối chửi đồng như Đầu Gối, chứ còn ty toe lèo lái con thuyền quốc gia thì nhất định phải chấp nhận thân phận «con cò». Trên bàn cờ quốc tế cỡ bự như Hồ chí Minh mà cũng chỉ là con cò, nên Big Minh vẫn khẳng khẳng không chấp nhận là «con cò» thì quả là khó tính, hoặc ngáy thơ cụt!

Trên đây chỉ là một hai nhận xét qua loa. Ngoài ra bài tuyên bố của ông Minh rất cần mổ xẻ kỹ lưỡng. Vì thế, đáng nhẽ chủ đề của Đời số tới là «Dịch bất cóc» Đời số tới sẽ dành riêng một số trang để phân tích bài tuyên bố của Big Minh.

xxx

Nói tục mà chơi, nghe tục chơi

Mấy bài thơ tục sau đây do ông NGUYỄN CHU ở Saigon sưu tầm và gửi cho ĐỜI. Những bài này đã lấy ca dao làm chủ đề để sáng tác. Vì vậy có thể gọi đó là những bài thơ thuộc loại «cảm đề» hay theo đề phú đắc.

CA DAO

Cô kia cắt cỏ bên sông
Cái váy thì cộc, cái lòng thì dài
Thuyền chài nó trả quan hai
Thưa rằng : Chẳng bán đề dài
quét sâu.

CẢM ĐỀ 1

Thác lời người thuyền chài

Tôi trả một quan với lẽ hai,
Bán cho tôi nhè, bộ lông dài.
Mua về tôi tối đan nên lưới.
Mang đến giòng sông thả kéo chài.
Vớ vớ đã thừa và đã nhão,
Lông có vừa mượt lại vừa dai.
Thôi thôi đừng tiếc có mình
Nhường quách cho tôi chờ đê hoai.

CẢM ĐỀ 2

Thác lời cô cắt cỏ

Bán đi em sợ chị em cười.
Bán nén vàng thoi cũng chịu thôi.
Chăm chút từ khi còn lún phún,
Vuốt ve này lúc đã đen tuyền.
Đừng mơ làm lưới đan chài nữa.
Phải giữ lửa sân quet cửa chơi.
Vì nỗi nhà nghèo nên váy ngắn
Lông dài đầu để để người coi.

CA DAO

Sáng trăng suông, em nghĩ tới trời,
Em ngồi em để cái sự đời em ra.
Sự đời bằng cái lá đa,
Đen như mồm chó, chém cha sự đời.

CẢM ĐỀ :

Đêm sáng trăng suông, tưởng tới trời
Nhân khi nhà vắng để ra chơi,
Như loa ống nhỏ đen mồm chó,
Giống lá cành đa xạm nhọ nời.
Nếu có đèn soi, người chết mệt,
Hay chờ ngày sáng, khách mê tơi
Lắm anh nhác thấy thêm mê mệt
Làm độ rêu rao chữ «sự đời».

CA DAO :

Hôm qua lên núi hái chè,
Gặp thằng phải gió nó để em r
Em van nó cũng chẳng tha,
Nó quý gối xuống

CẢM ĐỀ :

Tạ lời cô gái bị hiếp

Đôi chè xanh ngắt, rộng môn
Phận gái bơ vơ, lối gặp gh
Hình nó xô ra ôm vội vã
Minh em ngã xuống giữa t
Em gào, em khóc, em van lay,
Nó nhét, nó rên, nó rập rình.
Sau cuộc mây mưa như nhuộm cày,
Đường về đau khổ kiếp lênh

PHÚ ĐẮC

NHÂN TIN. Ông Bình (Gò Găng, Bình Định). Đang xem. Cái «số ta» ở Bình Định mà như vậy thì kinh khủng thật, nơi nổi tiếng nhất như ở Mỹ Tho cũng chỉ đến thế là cùng. Có gì lạ nữa xin cứ viết.

Ồ. Ông Hoàng Trọng Thước (Saigon Nguyễn công Quảng (Ba Xuyên). Sẽ đăng. Cảm ơn đã cho sách.

— Bạn đọc đã gửi bài dịch Cô gái hái của Hồ hữu Tường, xin cho bản khác, bản gửi về bị thất lạc.

Hán Thu Ng. Tiến Lãng nhớ lại ngày xưa... khi Cự Hoàng Bảo Đại gặp gỡ bà Nam Phương



HÁN THU NGUYỄN TIẾN LÃNG

Đã bốn năm tháng nay, tôi canh cánh bên lòng một nỗi : có phận sự vẫn muốn làm mà chưa làm được. Đó là sự đáp lại lòng tốt và lời khuyến khích của bạn Hà Thương Nhân, do đó có thể hóa ra nỗi gót bạn Văn Bình, trong đời. Thi sĩ Hà Thương Nhân đã viết thư hẹn với tôi : «Sẽ vui lòng giới thiệu : các bài nào tôi viết sẽ được in ở Báo Đời». Con Văn Bình nhắc đến những tên và những sự đã xảy ra trong lịch sử cận đại nước nhà, mà ít hay nhiều vẫn không thể nào không gọi hoài cảm cho kẻ đã sống ở Huế và miền Trung những năm cuối cùng của thời đại Quân chủ như tôi chẳng hạn...

Đọc lại bài của Văn Bình mà báo Tin Sớm số Mùa Xuân đã in lại nguyên văn, hôm nay, tôi góp vài hiệu lịch sử cũng các bạn. Nếu không hoàn toàn đúng như VB hay báo Đời đã kể về một điểm nào, các bạn cũng hết thấy độc giả cũng đều hiểu rằng : tôi không có ý gì khác cái ý muốn nói rõ sự thật

theo như tôi đã được nghe, (Và theo tôi nghĩ nhà văn Văn Bình nói đến «Hồ Than Thở» là nói đến tất cả Đà Lạt mà thôi theo nghĩa rộng).

Cự Hoàng Bảo Đại làm cách nào gặp gỡ bên «Hồ Than Thở» ở Đà Lạt một cô thiếu nữ miền Nam mai sau được lên ngôi Hoàng hậu nếu có Nguyễn Hữu thị Lan đã luôn luôn học tập ở bên Pháp từ năm mười ba tuổi và khi về nước thì luôn sống ở gia đình, tại Saigon rất ít khi ghé qua Đà Lạt.

Kể sự thật càng chứng tỏ mỗi duyên kia có một phần nữa là tiền định bởi Trời và lại có một phần nữa, đã nảy nở bởi sự đoan trang, sự giản dị và cốt cách trinh trắng thật thà của cô gái đã ra một mạc ghét trang điểm, và trọng lễ nghi, cô gái đã khiến cho từ phút đầu tiên nhắc thấy, Thiếu Quân phải chú ý rất nhiều và rung cảm sâu sắc.

Đó là trong một tiệc trà ở toa thị sảnh Đà Lạt, lúc bấy giờ gọi là toà Đốc Lý, mùa xuân 1933. Đốc Lý là người Pháp, ở DARLES,

Nhân dịp Cự Hoàng nghỉ mát núi Lâm Viên và hình như cũng thế theo ý muốn của Toàn quyền Pasquier, DARLES bày ra cuộc hội họp chung quanh nhà vua gồm cả một số gia đình những vị thân hào danh tiếng ở miền Nam, đặc biệt những vị nào đó có biệt thự và cơ nghiệp ở Đà Lạt. Chúng ta đều nhớ «Nam Kỳ» lúc đó là nhượng địa của Pháp nên lòng dân dù vẫn nhớ vua, nhưng người Pháp chỉ dùng những hình thức xã giao Pháp trong những cuộc tiếp xúc họ dành cho Vua ta địa vị quý khách, thực dân không ưng cho người Nam thời ấy trung thành tôn trọng nghi lễ xưa.

Do đó, có hình thức tiệc trà, và hòa nhạc ở toà Đốc Lý và có buổi tiếp tân rước nhà Vua đến chủ tọa.

Một sự tình cờ khiến cho bà NG. HỮU HẢO và cô NG. HỮU THỊ LAN (vừa hai chục xuân xanh) ở Saigon mới lên nghỉ mát ở Đà Lạt vài ba bữa trước, nhưng bà Nguyễn vốn không bao giờ có giao thiệp với Đốc Lý DARLES

nếu không có ông anh ruột của bà, vị thân hào giàu có và từ thiện, Ông DENIS LÊ PHÁT AN nhân còn một vài việc quan hệ đến đất của ông, nên thỉnh linh phải đi tới Đà Lạt, thì DARLES không biết mà mời ông và luôn đó mời được bà Nguyễn cùng với Nguyễn tiên thơ đến phòng khách Đốc Lý.

Khi ông Lê Phát An tới văn phòng Đốc Lý thì ông DARLES hàn huyên theo lễ phép đối với một vị thân hào có tuổi và có tiếng. Khi được biết ông «Lê Phát An» sẽ ở lại Đà Lạt, ít ngày cùng bà em và cô cháu gái. Ông DARLES mời, và gửi thiệp mời nữa, cả ba người dự tiệc trà đã dự định ở dinh Đốc Lý dưới sự chủ tọa của vị Thiếu Quân.

Viết đến đây, tôi ngừng bút hay là ngồi bút tự ngưng lại, vì tôi bỗng tưởng như được sống lùi lại hơn 3 mươi năm, sống lại mùa hè 1937 ở Đà Lạt. Tôi nghe lại từng tiếng nói trong trẻo và êm dịu của bà «Nam Phương». Trong vườn biệt thự ở Đà Lạt, cái lâu (villa) lớn mà bà Quận công Long Mỹ (chức mới phong, sáu Lê Đại Hân cho thân mẫu của Hoàng Hậu) mới cất xong và hoàng gia đã khánh thành năm 1935, trước mặt bà Quận công, bà «Nam Phương» một buổi sáng sau khi xem báo tôi trình đã vui vẻ kể lại cho tôi được ghi (chắc chắn là nhân dịp bà chỉ thị cho tôi gửi sách hay là báo chí nào biểu cụ DENIS Lê Phát An). Nguồn gốc cuộc Đại Hôn :

«Bữa đó cậu Denis tôi, lời hoàng hậu, cũng không muốn dự tiệc, tôi cũng không muốn đi, mà tôi cũng không muốn đi nữa... Thế mà rồi sau cậu tôi năn nỉ «biểu» tôi :cháu cũng đi với cậu, chờ để cậu đi đơn độc. Cậu hứa cậu cháu mình không đi dự tiệc lâu thì giờ chỉ cả, vô bài nhà vua của nước mình rồi về ngay!»

Bà lại nói tiếp :

«Tôi, từ nhỏ, ít ưa tiệc và đám đông người nhưng phải vâng lời cậu Denis tôi. Vì tôi không ưa cho nên tôi không buồn trang điểm, hoàn toàn không đeo diện một chút hạt xoàn hay nữ trang chi hết. Tôi chỉ bận cái áo dài bằng lụa đen, thứ lụa đã mua bên Pháp rồi may kiểu nước mình tôi cũng cũng còn núng nịu với cậu tôi hồi

lâu rồi mới chịu vô thay áo, nên chỉ cậu cháu tôi đến tiệc trễ lắm!

Tôi tiệc đã trễ, càng thêm không vui lòng! Hai cậu cháu liền lấy ghế định ngồi ở ngoài hiên. Khi đó tiếng nhạc đã vang trong phòng khách và tiếng người cũng ồn ào.. Không dè ông Darles bước ra ngó thấy liền chạy tới chào chúng tôi rồi nắm tay cậu tôi nước vô phòng khách nói : «Tôi phải đưa cụ đi trình diện với Vua, xin cụ đi với tôi, xin cụ biểu cô cũng đi theo cụ. Cậu tôi liền nắm tay tôi lệ lệ mà thật chặt lời đi theo!

Cửa phòng khách mở toang! Ánh sáng đèn rực rỡ. Cự hoàng ngồi giữa phòng khách, ngài bậu Âu phục. Tôi cúi đầu vàng vâng nghe ông Darles nói tên cậu tôi và thêm ba tiếng «et sa nièce» (và cô cháu của ông). Thế rồi tôi bỗng thấy : Tôi đứng trước hoàng đế, vì cậu tôi đã né ra một bên. Lúc đó nhớ các bà mẹ (les mères) ở trường Convent-Des-Orseaux đã dạy tôi từ nhỏ lễ phép khi được yết kiến các Vua Chúa. Tôi liền quỳ một gối xuống (révérence) và cúi gằm mặt ngó xuống đất, cho đến khi bàn tay của ông cậu tôi nắm tay tôi lại đứng dậy».

Về sau, Hoàng Đế tỏ cho tôi rõ : Ngài đã để ý vì bộ đồ đen sơ sài, không đồ trang sức, và nét mặt nghiêm không có phần sấp, lại vì trong suốt tiệc trà chỉ có tôi là người duy nhất biết theo lễ Âu Tây mà làm révérence trước ngài.

Sự thật, mỗi nhân duyên bắt đầu như vậy. Con về phần riêng tôi, đã được thấy Hoàng Đế trong gần 1 tháng từ trước ngày ở phòng ăn chiếc tàu của MESSA-GERIES MARITIMES khi tôi từ giả trường Couvent mà trở về gia đình.

Lúc đã mua vé tàu cho tôi đầu đầy rồi, trường nhà tu (Couvent Des Orseaux) mới được biết tin cũng một chuyến tàu đó, có đức Vua của nước mình ngự về nước.

Lúc đó, bà mẹ Ambroise «biểu» tôi (đây vẫn là lời Hoàng Hậu) : «Con ơi ! nếu Chúa khiến cho Ông Vua thấy con, rồi lựa con làm Hoàng Hậu, thì con nghĩ sao?»

Tôi chỉ cười cho là lời nói vui chơi mà thôi, không thể thành sự thật nào hay đâu Chúa đã định,

nhưng ngài không định cho gặp nhau trên chiếc tàu ở mặt biển...

Đó là những lời bà Nam Phương mà tôi nhớ.

Bây giờ, ba mươi mấy năm đã qua rồi! Bà mẹ (Révérende Mère) Ambroise sau năm 1937 tôi đã được gặp nhiều lần, nay đã về Trời bên Bề trên cũng như bà Nam Phương.

Chiều nay tôi cầm bút viết vài trang này, nếu chỉ vì sự ham muốn được lại có tên in trang báo thì tôi không đáng kể, nhưng lương tâm tôi chứng cho rằng : Viết để góp thêm sử liệu đích xác cho người nay và người sau.

HÁN THU
NGUYỄN TIẾN LÃNG



Lễ Nghĩa
Liên Sĩ còn,
V. Nam còn

Góp ý về dự luật căn bản giáo dục của NS Đoàn Văn Cầm



HÒA BÌNH và CANH TÂN GIÁO DỤC

VŨ THÈ NGỌC

Trong sự liên hệ hỗ tương giữa các cơ cấu của toàn bộ hệ thống văn hóa xã hội. Vấn đề canh tân quốc gia là vấn đề thay đổi những cơ cấu để có được những định chế thích hợp và giải quyết được những nhu cầu mới, vấn đề canh tân và phát triển quốc gia phải đặt trên căn bản giáo dục. Lịch sử phát triển canh tân của Nhật Bản được coi là «Tất cả những ý nghĩa cụ thể của vấn đề cải cách đều qui vào cái mốc chung là bản Học Chế được ban bố ở năm 1872, lấy đây làm khởi điểm duy tân?» (1) Học chế 1872 của Nhật Bản đã khởi đầu bằng 3 điểm chính yếu:

A) Việc canh tân giáo dục đặt trên hàng đầu của quốc sách thăng tiến quốc gia.

B) Canh tân giáo dục nhằm vào những thành quả của học thuật các nước tiên tiến Tây Âu mà tiến tới.

C) Canh tân là nhằm vào hạ tầng căn bản nhân dân mà xúc tiến không một người nào không có cơ hội được hưởng giáo dục, nhất là về thực nghiệp và kỹ thuật. (2)

Và từ đó, một nước Nhật Bản mới đã được khai sinh từ một xã hội phong kiến với tình trạng nông nghiệp lạc hậu thiếu thốn, nước Nhật Bản đã chuyển mình trở thành một đại cường quốc. Một minh chứng mà mặt trận Á châu và dù bại trận trước đồng minh. Nhưng chỉ sau 20 năm tái thiết, Nhật Bản càng tiến bộ hơn bao giờ để trở nên một siêu cường quốc kinh tế kỹ nghệ như ngày nay.

Những nước chậm tiến, bị chiến tranh tàn phá như VN thường coi Nhật Bản như một kiểu mẫu lý

tưởng và tên tuổi Minh Trị Thiên Hoàng như là một thiên xứ. Nhưng quên đi căn bản cho mọi công cuộc cách mạng và canh tân là quần chúng. Chính sự góp sức và ý thức của quần chúng mới làm nên cách mạng hỗ tương và sinh động. Và để duy động tiềm lực đó mọi kế hoạch canh tân phát triển phải được coi là gồm mọi chương trình của một chính sách duy nhất với một mục đích duy nhất là bảo vệ và duy trì văn hóa giáo dục đến kinh tế chính trị. Và chỉ với một chánh sách giáo dục thích ứng tận dụng được mọi khả năng nhân lực tài lực mới có thể cung cấp đủ cho quốc gia những chuyên viên và cán bộ cần thiết cho công cuộc phát triển.

Từ Tống Nho đến thời Pháp thuộc

Kiến thức văn hóa giáo dục hiện đại vẫn chưa thoát khỏi những định chế giáo dục Nho giáo, nhưng là một tinh thần Nho giáo hủ lậu hình thức từ chương, thủ hủ nho đã bị những Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh lên án. Trên thực tế, những định chế văn hóa Nho giáo được coi là thích hợp với cơ cấu xã hội nông nghiệp cổ điển, một xã hội tĩnh lặng, nền tảng kinh tế là nông nghiệp tự túc. Đó là một bối cảnh xã hội cho phép những định chế bảo thủ của Nho giáo mọc rễ trên ý thức quần chúng. Những tiêu chuẩn giá trị của xã hội cũng đồng nhịp với định chế giáo dục: lối học Huấn Hồ, Từ chương với cử cánh thi đậu xuất chính làm quan. Với những cuốn Bắc Sử, Tứ Thư Ngũ Kinh trong khuôn phép chủ sở của Tống Nho, rồi lối thi cử của Triều đình, từ đời Lê đã có hẳn một chủ ý lợi dụng cử nghiệp dùng khoa cử để chọn quan lại đã xo sể từ vào con đường hư văn, gò bó, khuôn khổ để phụng sự chính trị của nhà vua.

Rồi đến thời Pháp thuộc, Văn hóa giáo dục VN được coi là chấm dứt với quá khứ để thụ hưởng một nền giáo dục mới. Một nền giáo dục thực chất là sự ngu dân của chính sách thuộc địa pháp. Một nền giáo dục thực tế chỉ nhằm cung cấp cho mẫu quốc những công chức thông ngôn và chuyên viên hạng nhì.

Chương trình giáo dục thời Pháp thuộc ngoài nội dung «tổ tiên tôi là người Gò Loa» đại Pháp còn là một chương trình tri độn của giáo dục Pháp từ thế kỷ 18 với 13 năm trung tiểu học (3 năm sơ học yếu lược, 3 năm tiểu học, 4 năm cao đẳng tiểu học và 3 năm trung học) với 5 kỳ thi gạn lọc. Cũng không khác lối học chữ nho học sinh bị phí phạm sức lực tận dụng trí nhớ chỉ còn một thiểu số qua khỏi với một thân thể bạc nhược. Và tất cả bị thầy vào xã hội với đời sống của những viên chức nhà nước. Vì họ chỉ cần có thể. Không tổ chức cơ sở kỹ nghệ họ chỉ cần phu đồn điền và công chức, những trường công kỹ nghệ không có. Chỉ có một trường Cao đẳng Mỹ thuật cho cả Đông Dương và Đại học y được từ 1919 cho nhu cầu y tế tối thiểu.

Cả hai nền giáo dục đều nhằm cung cấp những mẫu người duy trì nguyên trạng, phụng sự giai đoạn. Một nền giáo dục đưa đến sự mất nước và nô lệ. Một nền giáo dục đưa đến một nửa quốc gia CS và một nửa thối nát và sa đọa. Cả hai chính là nguyên nhân sâu xa nhất của cuộc chiến tranh này vì tất cả đều chỉ là những hậu quả hoặc phản ứng quá khích lại một nền giáo dục ngu dân, nhồi sọ, từ chương và cá nhân chủ nghĩa xa rời quần chúng.

Từ chương trình Hoàng xuân Hãn...

Chương trình giáo dục từ 1945 của Hoàng xuân Hãn được coi là những cố gắng đầu tiên cho cơ sở giáo dục.

Thực tế, chương trình hiện tại của Trung học vẫn là chương trình Hoàng xuân Hãn với vài chấp vá.

Hai mươi lăm năm trôi, một chương trình giáo dục dù hoàn bị tới đâu vẫn cần phải được cải tổ hàng năm và tu chỉnh liên sau những niên khóa trước nghiệm Nhưng chương trình, chỉ nội chương trình, giáo dục trung học Việt Nam vẫn trơ trọi đứng đó với bộ văn hóa giáo dục như những vùng phi kích tự do, không nhúc nhích. Hội đồng văn hóa giáo dục được rầm rộ bầu lên để rồi để đó. Đến bây giờ vẫn chưa hề có những kế hoạch lâu dài nhằm chuyển hướng giáo dục cho cứu cánh canh tân phát triển quốc gia.

Dù muốn hay không, trong tiến bộ chung và giây chuyển quốc tế, tương lai Việt Nam phải là kỹ nghệ hoa bên cạnh một nền canh nông áp dụng kỹ thuật tối đa. Vấn đề gây dựng những cơ sở kỹ nghệ chính là giáo dục kỹ thuật. Không phải Nhật Bản, Đức phục hồi và phát triển nhanh chóng sau đệ nhị chiến tranh nhờ những đồng tro tàn. Họ phục hồi nhanh chóng nhờ ở tiềm lực kỹ nghệ còn nằm trong những cánh tay của hàng triệu thanh niên từ chiến trường

trở về, từ học đường tung ra. Vấn đề tinh thần dân tộc còn có thể tranh luận nhưng vấn đề thực tế giáo dục kỹ thuật chúng ta còn quá ấu trĩ. Hòa Bình chỉ có thể giải quyết được tất cả những khao khát nhưng chỉ với một điều kiện sửa soạn cho nó. Với thống kê giáo dục niên khóa 1967-1968 ta có 2.379.000 học sinh, nhưng chỉ có 10487 học sinh các trường trung đẳng các ngành Nông Lâm Súc, Thương Mãi Công kỹ nghệ, Hàng Hải, Hộ Sinh và cả Âm Nhạc Mỹ Thuật... Tức là chỉ có 0,4% trong khi Nhật Bản có 15,3% (1895) 38% (1935) 41,7% (1950) học sinh học công kỹ Nông Nghiệp so sánh với tổng số học sinh các ngành.

Chính cơ sở giáo dục hùng hậu đó đã cung ứng cho xã hội Nhật Bản những chuyên viên xã hội cần thiết cho cách mạng công kỹ nghệ. Đã xa rồi những thời kỳ thuật là độc quyền của Tây phương và không hợp với Đông phương. Tất cả chỉ là thói quen và với VN chỉ là thói quen bị động lười biếng chèn nghề nghiệp trọng từ cương của những định chế đã lâu đời đề lên đầu lên óc quần chúng, thanh niên... thành những định kiến nô lệ.

Với nền giáo dục phổ thông trung học, vẫn theo thống kê bộ Giáo dục «cứ 100 học sinh vào lớp năm đến khi qua khỏi tiểu học chỉ còn lại 50 em, vào đệ thất chỉ còn 17 và chỉ có 30% thoát được ngưỡng cửa trung học và 1,70% được may mắn tốt nghiệp đại học», (Nguyễn lưu Viên, TGTĐ tập XIX số 9).

Nguyên do lớn của sự bỏ học phần lớn là sinh kế gia đình (số học sinh ở thành thị bỏ học bụi đời không có là bao nhiêu) nhưng phần lớn hơn là vì nền giáo dục lỗi thời, một mặt những kiến thức từ chương bậc trung học không giúp họ vào xã hội với một khả năng nào. Từ một chương trình giáo dục chấp vá mất truyền thống và trong một cơ cấu giáo dục mà giáo dục mất tất cả những ý nghĩa cao qui chỉ còn là một dịch vụ thương mại họ bị thầy vào một xã hội đang chuyển mình với hai nghề thời thượng làm sở Mỹ và lao động, họ càng bơ vơ hơn.

Một chương trình giáo dục hợp lý và thích ứng phải hiểu sẽ sản xuất ra những gì? làm gì? Có nghĩa là chương trình đó phải được tiên liệu và hoạch định. Khi buổi đầu cưỡng bách giáo dục một học sinh phải đóng 0,5 yen một tháng, 5 yen 1 năm mà lợi tức 1 người thợ chỉ có 21 yen mỗi năm nhưng họ vẫn cố gắng cho con em đi học vì họ chúng biết sẽ thành cái gì? và sẽ sống ra sao.

Lối học với chương trình hiện tại chúng đã ta không thể tin tưởng gì ở tương lai vì không hề có một trù liệu căn bản nào. Hệ thống giáo dục 12 năm liên tiếp chỉ là một hình thức tên gọi, chương trình trung học tổng hợp và chánh sách địa phương tự quản chỉ nặng phần trình diễn và đẩy trách nhiệm ra bộ Giáo dục, còn lãnh vực đại học chỉ là một phần thịnh giả tạo, không thực chất và không kế hoạch, Đại học Thủ Đức thành lập với 2 năm các phân khoa học chung chỉ là một ấn bản xấu xí của các junior college Việt Nam.

... Đến dự luật căn bản giáo dục

Đề cương tân quốc gia, giáo dục bắt buộc phải là vấn đề tiên quyết, phải được đặt lên hàng đầu quốc sách. Những nhà giáo dục VN vẫn lẩn lộn giữa hai vấn đề căn bản của giáo dục là Định hướng (Goal) và Mục tiêu (Aim). Những căn bản định hướng chỉ là những đường hướng chỉ đạo của triết lý, triết học giáo dục, đó là những cái gọi là tự do, nhân bản, khai phóng, khoa học... Nhưng bên cạnh đó giáo dục cần phải có những mục tiêu hoạch định để đạt được và chắc chắn có được. Những mục tiêu đó phải có những chương trình thực hiện trong những kế hoạch từ ngắn hạn tới dài hạn. Và trong hiện trạng VN, những mục tiêu đó là gì nếu không là sửa soạn cho tương lai phát triển kinh tế VN bảo đảm cho tư thế độc lập trước mọi âm mưu và hình thái đế quốc.

Trong «Dự luật căn bản giáo dục» người soạn thảo đã nhiều lần nhấn mạnh đến cứu cánh «giáo dục nhằm phát triển con người toàn diện một cách liên tục...» nhưng những vấn đề căn bản chỉ đạo phải được cụ thể hóa bằng những mục tiêu căn bản. Bao nhiêu năm nay, các nhà giáo dục đều cũng nói dân tộc, khoa học, nhân bản, nhưng thực tế chương trình vẫn hoàn toàn phản tiến bộ, phi nhân bản và mất gốc.

Dự luật căn bản giáo dục cần phải được thêm vào một số điều khoản có tính cách khẳng định, trong tình trạng chiến tranh và hỗn loạn hiện tại những điều khẳng định sẽ gia tăng ngân sách giáo dục ít nhất là 20% ngân sách quốc gia thay vì 4% như hiện tại. Trong tình thế hiện tại nó cũng giúp giáo dục ít nhất có những mục tiêu liên tục trong một chính sách giáo dục toàn bộ, xác định thẩm quyền và trách nhiệm của những cơ sở giáo dục từ Hội Đồng văn hóa giáo dục đến các cơ sở giáo dục địa phương.

Nếu dự luật căn bản giáo dục chỉ cố gắng giữ những điều khoản hoàn toàn có tính cách tiêu hướng (Goal), thì giá trị của nó không khác gì khẳng định những hình thức, mà các nhà giáo dục VN gần hai mươi năm nay đã nói nhiều rồi. Khác với Nhật Bản, song song với Học chế giáo dục nhà cầm quyền đã tổ chức được đầy đủ những cơ chế cho cả kế hoạch canh tân giáo dục từ tận dụng các cơ sở chùa, quán, tư gia làm học đường đến những chương trình đào tạo giáo sư các ngành và các xí nghiệp cơ xưởng để thu nạp các học viên tốt nghiệp.

Trong tình trạng hiện tại, sự tan rã của xã hội không còn thể chỗi cãi, nhưng tương lai hòa bình chắc chắn phải đến. Tất cả dù sao cũng phải đối diện với một cuộc chạy đua tái thiết, và tất cả đều phải dựa trên căn bản giáo dục và canh tân giáo dục. Dự luật giáo dục là một nền tảng cần thiết, nó quyết định cho tương lai cả một dân tộc. Trong hiện tình bằng hoại của giáo dục dự luật giáo dục cũng còn phải là 1 thành trì cuối cùng cho những hy vọng và tin tưởng.

(1) - (2) : Giáo dục Nhật bản, theo bản dịch của Chăm Vũ.

THẨM-MỸ-VIỆN

NHƯ-HÀ

692, Phan Thanh Giản S.G. — Đ.T. : 93.448

Chi nhánh : 320, Ph. th. Giản SG—ĐT 92807

MỚI NHẤT VÀ ĐỘC NHẤT Ở VN :

- **Làm ốm** : Bảo đảm tuần đầu xuống từ 3 đến 12 ký.
- **Do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ.**
- **Làm mập** : bảo đảm mỗi tuần lên từ 3 đến 6 ký.
- **Do phương pháp thuần túy Y khoa.**
- **Bảo đảm không kết quả, hoàn đủ tiền lại.**

— **LÀM MẶT TƯƠI ĐẸP** : do phương pháp nội ngoại y khoa thẩm mỹ, khoa tâm lý và khoa phân tâm học làm tiêu tan hết mọi vết nhăn, nếp nhăn đem lại da dẻ hồng hào tươi trẻ.

— **Do Bác sĩ THANH** tốt nghiệp Đại Học Paris nhiều kinh nghiệm tại các bệnh viện Paris và Âu Mỹ trực tiếp săn sóc. Có nhiều phòng rộng rãi, đầy đủ tiện nghi máy lạnh đề quý vị ở lại.

Đặc biệt mới về loại PEELING FORT, lột da mặt không đau, không cử năng, vẫn dùng son phấn như thường, làm trẻ 15 tuổi.

— Với phương pháp MASSAGE mới lạ máy hút tân kỳ và mỹ phẩm của LANCASTER để giúp các tế bào ngực mây nở tự nhiên, không cần bơm.

— **ASPIRATEUR**, máy hút mụn, tàn nhang, trứng cá, tẩy vết nám, mụn cóc, mụn ruồi, sẹo cũ.

— **POLÉNEX** làm liền lỗ chân lông.

— Có máy tỉnh điện làm trẻ lại 15 tuổi.

— Có mặt nạ nhau và mặt ong chúa của Pháp về theo từng chuyến máy bay «Air France» giúp quý bà quý cô có làn da tươi mát.

ĐẶC-BIỆT MỸ-VIỆN CÁ NHÂN

— Bán máy điện từ trường Thụy Sĩ giúp quý bà, quý cô tự săn sóc làn da, xoa nắn bộ ngực cùng với mỹ phẩm mỗi bộ 7000đ.

— Bán thuốc của Stendhal và Lancaster với sự chỉ dẫn rành rẽ giúp quý cô, quý bà tự xoa nắn cho các tế bào ngực nảy nở như ý.

— Đặc biệt mới về và chỉ bán riêng ở Mỹ Viện NHƯ HÀ thuốc trị mụn Resamid, Renoxyl, Komed, He Vanoxide, Acnestrol, Sulfacet, R. Sulfocin, Lubriderm chủ trị nhanh chóng các loại mụn cám, mụn bọc, mụn đỏ, mụn lở loét, mụn cùi, mụn nhân đen, đi kèm với xà phòng sữa của Dr Payot.

— Nhận dạy học trò theo tài liệu mới nhất của «ECO LE INTERNATIONALE DES TECHNICIENNES DE BEAUTE DE PARIS». Cấp chứng chỉ tốt nghiệp sau 5 tháng học (I khóa 150 ngàn).

Thư và bưu phiếu đề NGÔ THỊ NHƯ HÀ — 692 Phan Thanh Giản — SAIGON.

Mở cửa từ 8g30 sáng đến 8g30 tối.

Nghỉ ngày Chủ nhật.

Danh sách của 32 sinh viên HS được học bổng của báo Đời và nhóm HTN

Ban Điều hành Học bổng của báo Đời và nhóm HTN thức Nhơn nhận được tất cả 75 hồ sơ xin cấp phát học bổng. Ban điều hành học bổng sau khi nghiên cứu các hồ sơ, nhận định tất cả các đương sự đều đáng giúp đỡ, do đó đã quyết định cấp học bổng cho tất cả những các em đã gửi đơn tới xin cấp học bổng. Tuy nhiên, trong đợt đầu, Ban điều hành chỉ có thể cấp phát học bổng cho 32 em. Còn các em khác sẽ đợt đợt hai, đợt ba. Ban điều hành học bổng hứa sẽ tích cực hoạt động, đề vận động thêm các vị Mạnh Thường Quân hưởng ứng để sớm có thể loan tin đợt II, đợt III cho các đương sự. Dưới đây là danh sách 32 em được cấp học bổng. Còn số lượng học bổng cùng tên tuổi vị Mạnh Thường Quân cấp phát sẽ được loan trong kỳ tới. Ngoài số 32 em được bổng có tên dưới đây, Báo Đời còn cấp 40 học bổng cho các em học sinh của Quảng Ngãi Nghĩa Thục.

- 1) Triều Lương Anh Phương 9/25 ấp Nam Hòa. Tân sơn Hòa Gia Định.
- 2) Đinh văn Phụng 164/1 liên gia 2 khóm 2 Phường cầu Tre Lục tỉnh Chợ Lớn.
- 3) Nguyễn Anh Tuấn 70 Hưng Phú Chợ Lớn
- 4) Đỗ Thị Bích Ngọc 31 Phạm Phú Quốc Hội An Quảng Nam.
- 5) Ngô Bộ 78 Thái Phiên Hội An Quảng Nam
- 6) Nguyễn đình Yên 30 Nguyễn Thái Học Hội An QN.
- 7) Trần thị Hiền 46. Quốc Lộ 1 Tuy Hòa.
- 8) Bùi thị Thu Sang 90 Hoàng Diệu Đà Nẵng
- 9) Nguyễn đình Hy 55 Duy Tân An cư Huế.
- 10) Nguyễn thị Lệ Khánh 32/34 Cô Bắc Pleiku.
- 11) Đinh phan Thái lớp 6p9 TH Thủ Khoa Nghĩa Châu Đốc.
- 12) Võ văn Bình lớp 6p9 TH Thủ khoa Nghĩa Châu Đốc.
- 13) Nguyễn công Lý 32 dãy 07 trại Lê văn Duyệt Saigon
- 14) Lê tấn Duy 245A Trương minh Ký Gia Định
- 15) Nguyễn trọng Kính 43/1 Ấp Tây B. Bình Trưng, Thủ Đức.

- 16) Trần Xứng, lớp 3 Tiểu học Cộng Đồng An Châu Quảng Ngãi.
- 17) Trần Dân Phong Tấn, Phước Lộc, Tuy Phước, Bình định.
- 18) Huỳnh ngọc Châu 250/1 Ngô Quyền, Mỹ Xuyên, Ba Xuyên.
- 19) Lê thị Tốt 49/5 Cù Trại Châu Đốc.
- 20) Thạch Phin KBC 4563.
- 21) Mai thị Hành Ấp Nghĩa Yên Nhơn Trạch Biên Hòa.
- 22) Lê Quang Trung 151/2 Ấp Bình Nguyên xã An Hội-Kiến Hòa.
- 23) Nguyễn văn Khanh hẻm 187 số 388/4 Chi Lăng-Phước Nhuận.
- 24) Lê thiện Thuyết 22A Trương Định, Huế.
- 25) Lê Kim Dũng 11/4A Đường Lò Siêu (Sg II).
- 26) Nguyễn Đình Hòa 9 Nguyễn Biều Quận 1 Thành Nội Huế.
- 27) Bùi Tấn Anh (Bùi phước Biều) 105/5 Ấp Chánh Hương, Hòa Khánh, Hòa Vang. Quảng Nam.
- 28) Phạm Chiến 165 Minh Mạng Phước Nhuận Sg (Net).
- 29) Lê như Hùng 601/67 Lê văn Duyệt (Sg.10)
- 30) Lâm Rurone học sinh người Việt gốc Miên Gò Vấp.
- 31) Ya Thanh Đại học khoa học. Đồng bào Thượng.
- 32) Y Krech Niê Đại học khoa học. Đồng bào Thượng.

CẦN MUA LẠI GIÁ CAO

- Bộ CHU DỊCH ĐẠI TOÀN của Ng. Tất Tố
 - Cuốn VƯƠNG DƯƠNG MINH của Phan văn Hùm, Tân Việt xh.
 - Cuốn CẦU ĐỐI của Ng. văn Ngọc, Vĩnh Hưng Long xh 1931.
- Xin hỏi Uyên Thao tại tòa soạn ĐỜI

Công bằng và lương thiện

Ông Đạo Cây đang gặp khó khăn chẳng khác gì ông Nixon. Ở bên Mỹ thì bạn Nixon của tôi đang bị dư luận thắc mắc vụ ông ủng hộ ai không trong cuộc tranh cử Tổng T ở VN. Ông bạn Nixon cũng biết rằng một vị TT Mỹ thì sống nhờ dư luận cử tri. Ông phải tỏ ra hết sức công bằng. Còn ông Đạo Cây không sống nhờ cử tri nhưng cũng phải sống nhờ thiện nam tín nữ. Chứ vị thí chủ này cũng đòi hỏi ông Đạo Cây phải hết sức công bằng trong cuộc chạy đua Thiệu Kỳ Minh sắp tới.

Vậy nên ông Đạo Cây chú trọng đến các phản ứng của đồng nghiệp Nixon để tiện bề hành động. Ấy kinh nghiệm cho biết rằng mình cứ nhìn ông Nixon làm chỉ mình làm theo là an toàn. Chỉ cần sau vài tiếng đồng hồ cũng đủ chắc an rồi. Dù có lần ông Nixon khen ông Đạo Cây là một trong năm sáu ông Đạo giỏi nhất thế giới, nhưng cũng phải công nhận là ông Nixon có phần giỏi hơn mình chứ?

Mô phỏng theo các hành động của đồng nghiệp Nixon, tuần qua ông Đạo Cây đã chỉ thị cho tất cả các ông Đạo lớn Đạo con toàn quốc biết họ phải có thái độ thế nào trong kỳ tranh cử tổng thống này. Các ông Đạo lớn Đạo con cũng nhận được chỉ thị không được phép ủng hộ bất cứ ứng cử viên, nhóm ứng cử viên hay chính đảng nào. Các ông Đạo phải tranh cãi lời nói, việc làm hay sự có mặt chẳng nữa khiến người ta hiểu lầm rằng các ông Đạo ủng hộ một vị đó.

Chỉ có một điểm mà ông Đạo thừa Nixon, đó là chỉ thị của bạn Nixon còn nói rằng các viên chức Mỹ phải tham tất cả những gì để giữ cho cuộc bầu cử này được công bình và lương thiện.

Đây là điểm rất khó. Thứ nhất là có nhiều chuyện các viên chức Mỹ làm được mà các ông Đạo chịu thua. Các ông Đạo muốn làm cho người khác công bằng và lương thiện thì cũng chỉ có cách là đọc kinh khuyến thiện thôi. Mà đọc kinh hoài rồi mà người ta không nghe thì cũng ráng chịu chờ sao? coi chừng đứng chơc giân cho người ta sùng thờ!

Thứ 2 là các ông Đạo tín tưởng



ÔNG ĐẠO CÂY

ràng cuộc bầu cử sắp tới chắc chắn là công bằng và lương thiện. Vì chính ông Tổng thống Nixon cũng muốn vậy, mình đâu cần can thiệp vào nữa?

Mời ba bà ứng cử

Chia sẻ nỗi khó khăn với đồng nghiệp Nixon ông Đạo Cây cũng bắt chước vị đại sứ của Nixon là cụ Buôn Cờ.

Trước khi về Mỹ, cụ Buôn Cờ đã tới thăm cả cụ Thiệu, cụ Kỳ và cụ Minh. Cả ba cụ đều được nghe bài thần chú của ông Đạo Buôn Cờ. Ông coi ba ứng cử viên như nhau không ai hơn, ai kém.

Ông Đạo cũng bắt chước làm vậy. Tuần trước ông Đạo đã gọi thiệp mời 3 ứng cử viên đến thảo luận cơm chay. Rõ ràng không thiên vị ai hết. May quá, không một vị nào trong số ba vị được mời đến dự. Thế là cả một bữa tiệc chay, ông Đạo một mình ngồi sực hết. Nghĩ đi nghĩ lại thì làm vậy cũng giống như ông Buôn Cờ.

Ngoài ra, tuần trước trên tuần báo Đời các cụ Lý Đại Nguyên và Kha Trần Ác đã thỉnh cầu cả ba ông Thiệu Kỳ Minh không nên ra ứng cử nữa. Làm vậy cũng rõ ràng là không thiên vị.

Nay ông Đạo cũng bắt chước, ngõ lời thỉnh cầu cả ba vị cử ra ứng cử hết, đừng vị nào bỏ lỡ một cơ hội hy sinh. Quá khỉnh, ông Đạo lại thỉnh cầu cả 3 vị phu nhân cùng ra ứng cử hết lượt cho vui. Nếu cả ba vị phu nhân cùng ra tranh cử

phó Tổng thống thì vui nhất. Bằng không thì qui vị cũng ra tranh cử DB. Ba ứng cử viên kỳ này là ba vị tướng lãnh. Khi tranh cử xong, ai thắng thì cũng là quân đội thắng. Phải có thêm qui vị phu nhân kèm theo thì các liên danh có thêm màu sắc dân sự, đề ngoại quốc chúng nó khỏi xuyên tạc chế độ ta là chế độ quân nhân.

Tuần trước nhật báo Ch. L đã đăng một bài của báo Newyork Times kể lại rằng «hồi còn làm đại sứ Mỹ ở Saigon, tướng Maxwell Taylor đã nổi dóa với phe tướng trẻ trong có Tướng Kỳ và Tướng Thiệu, vì họ gây thêm rắc rối khi giải tán Thượng Hội Đồng và chủ tâm làm chánh trị» (nguyên văn).

Ông tướng Mỹ Taylor rõ ràng là người thiên cận. Nếu còn ở VN đến bây giờ thì ông ta đã thấy ngay chỉ có các vị tướng mới là người có ý định làm chánh trị. Bằng cớ là ba ứng cử viên sáng chói đều là Tướng cả. Còn thường dân VN, tức là các chánh khách dân sự, gây nay đâu còn ai khoái làm chánh trị nữa đâu? Muốn tìm những kẻ thường dân khoái làm chánh trị có lẽ chỉ còn tìm nơi các bà Tướng mà thôi. Vì người ta nói «gần mực thì đen gần đèn thì sáng» Các bà ở gần các ông chắc chắn phải sáng hơn người khác.

Còn mẹ xứ Maxwell Taylor kiến thức thiên cận như vậy nên cho đến giờ vẫn chỉ làm Tham Mưu Trưởng Liên Quân Mỹ, chứ đâu có được làm Tổng Thống?

Cải tổ

Tìm đồn chánh phủ cải tổ được tung ra từ hơn một năm trước đây. Từ đó tới nay tin đồn có lúc ồn ào, có lúc lại chìm lắng, khi lên khi xuống trời sut bất thường.

Vụ cải tổ có thể coi là đã được «thai nghén» từ hơn một năm nay. Cái bụng mang thai đó, ta tạm gọi là cái bà bầu cải tổ. Bà bầu cải tổ mang thai hơn một năm trời, đó là một chuyện quái lạ, Cái bầu của bà lúc to lên, lúc xẹp xuống, có lúc trông là hư thai luôn. Đó là hai chuyện quái lạ. Một cái bầu có nhiều chuyện quái lạ, có lẽ phải sinh ra quái thai. May quá đây không phải là một quái thai. Chẳng qua chỉ vì báo chí loan tin sớm quá và ồn ào quá nên cứ thôi phồng cái bầu lên thiệt to, để đến lúc mãn nguyệt khai hoa thì cái thai chui ra lại nhỏ xíu! Bầu thì to như thế sắp đẻ ra con voi. Nhưng khi sanh nở thì hóa ra con chuột!

Kỳ cải tổ này chẳng qua là một cuộc thăng cấp giống như các vụ lên lon bên quân đội nhân ngày quân lực mà thôi.

Thí dụ như ông Trương Bửu Điện được thăng từ cấp tổng giám đốc ở bộ Thông tin liên chức tổng trưởng, Ông Hà Xuân Trường thăng cấp từ Thứ trưởng tài chánh lên chức tổng trưởng. Ông Nay Luet thăng cấp từ công cán ủy viên ở bộ Sac tộc lên chức bộ trưởng (ông này có lẽ đã nhảy vọt cao nhất, vì ông vốn ở vùng cao nguyên). Cuối cùng ông được sĩ Ngô khắc Tỉnh đang coi bộ Thông tin sang coi bộ Giáo dục. Vụ đó cũng đáng kể như là một vụ thăng cấp vì ở bộ Giáo dục ông có những bốn ông phụ tá, chứ không phải chỉ có một phụ tá họ Chung như bên thông tin. Bốn ông phụ tá tất nhiên phải làm ăn khăm khả hơn là một ông.

Mẹ Mìn

Sau vụ chìm củt, có lẽ vụ mẹ mìn cũng là một hiện tượng tâm lý xã hội đáng lưu tâm. Bắt đầu từ đám bảy vụ bắt cóc trẻ nít, báo chí thổi lên âm ầm, vụ mẹ mìn trở nên sôi nổi khắp nước. Nếu có một kẻ nào gây ra vụ hỗn loạn đó thì âm mưu đã thành công.

Âm mưu của ai?

Có người nói là âm mưu của mấy ứng cử viên dân biểu.

Nghe nói kỳ này ông Trương công Cửu thụ ủy liên danh Mẹ Bồng Con sắp ra tranh cử lại, và ông sẽ huy động tất cả các ứng cử viên Nhân Xã cùng ra một lượt và đều lấy lại dấu hiệu Mẹ Bồng Con. Tùy theo địa phương, dấu hiệu đó được giải thích khác nhau. Có thể đó là hồn Vọng Phu có thể đó là Mẹ Việt Nam, và đó cũng có thể là Mẹ La Mã.

Nhưng sau khi báo chí xôn xao về vụ mẹ mìn, thì có lẽ ông Trương Công Cửu phải rút lại cái dấu hiệu của ông! Vì cái hình Mẹ Bồng Con sẽ bị người ta nhìn lầm ra là hình Mẹ Mìn bắt cóc con nít!

Đúng là một âm mưu phá ông Cửu.

Nhưng theo lời ông Đỗ Trường và các giới chức nhà nước thì đây lại là một âm mưu của CS để phá rối ngày Quân Lực. Có lý lắm. Nếu ai cũng lo sợ nạn mẹ mìn thì ngày đại hội đó không có bậc cha mẹ nào dám cho con nít ra đường nữa. Mà đi coi duyệt binh vốn là sở trường của giới con nít. Nếu chẳng ai đi coi, lo rằng ngày quân lực sẽ chỉ còn... toàn lính là lính!

Ta thấy lối giải thích «Tại Việt Cộng» của ông Đỗ Trường có phần nào giống ngôn ngữ của Tổng Ngọc. Có chuyện chi khó khăn, cứ ra lệnh cho toàn quân và toàn dân... ra Bắc hồi thẳng cha Lê Duẩn, là xong. Chẳng ai có trách nhiệm chi

NHÂN DANH TUỔI TRẺ

nhân danh tuổi trẻ
tôi yêu cầu anh
mỗi ngày đề ra một phút
mặc niệm ghi ơn 1 người, 10 người, 100 người, 1.000 người
đang gục chết từ 0 giờ sáng
đến 24 giờ khuya
vì 1 ngày tự do anh đang hưởng
đừng ích kỷ khốn nạn
tiếc một giây phút ấy

nhân danh tuổi trẻ
tôi yêu cầu anh
trong giây phút mặc niệm ấy
hãy để lòng tự hỏi
đã làm gì xứng đáng cho tự do,
tổ quốc

hết, vì có Lê Duẩn chịu trách nhiệm tổng quát rồi!

Giáo giới

Người ăn nói có giọng cao đẹp nhất trong tuần là kỹ sư Trần văn Trí. Ông Trí đi một đường minh xác rằng ông không hề có ý định tranh cử DB. Ông quyết phục vụ giáo giới chứ không có ý định lợi dụng danh nghĩa các nhà giáo để làm chánh trị.

Rất tiếc là cuộc đại hội giáo giới vừa qua của hai ông Trương văn Chôm và Trần văn Trí, số người tham dự ít quá. Vắng vẻ quá đến nỗi một người được mời đến nói chuyện với đại hội là Tiến sĩ kinh tế Nguyễn văn Hảo đã chê là ít người nghe không đáng nói.

Dù sao các đại biểu của tổng hội giáo giới cũng được Tổng thống mời dự tiệc trong dinh. Ông Tấn sĩ Hảo chê, nhưng T. thống lại chịu. Thế là qui rồi.

Sau đó, cuối tuần lại có tin đồn rằng 2 ông Trương v Chôm và Trần văn Trí được phong làm phụ tá của ông Tổng trưởng giáo dục. Thế thì đại hội thành công quá mức rồi còn chi?

Nghĩa là ông kỹ sư Trần v Trí quyết không lợi dụng danh nghĩa các nhà giáo để ứng cử dân biểu. Nhưng riêng ông thì ông có ra làm phụ tá cũng chẳng sao. Chẳng lợi dụng ai hết. Dù sao hơn một trăm nhà giáo về dự đại hội cũng được Tổng thống mời dự phần ăn tiệc rồi mà.

bằng giá quá mắc : bao nhiêu người đã chết

hãy kiểm điểm thành thực
cho chính lương tâm anh

nhân danh tuổi trẻ
tôi yêu cầu anh
tiếp tục sống xó bồ, chó má
tham nhũng, bè đảng, quyền lợi,
địa vị
tuổi trẻ ra đi, hy sinh cho Bọ
Hung ở lại
sinh sôi nảy nở những thế hệ
đòi họ lúc nhúc ngoi lên

TÙ NGUYỄN

24.4.71

Tư thế của Việt Nam trong mặt trận mới



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Từ khi cuộc chiến tranh VN bùng phát, BV vẫn cố nguy trang, không bao giờ họ thừa nhận chính họ là kẻ trực tiếp tham dự cuộc chiến này. Vì họ không muốn mang danh nghĩa là kẻ xé bỏ hiệp định Genève 54. Tuy nhiên trong thực tế, từ kế hoạch chiến tranh cho tới quân lực chính quy đều do BV điều động và gọi vào. Còn mặt trận giải phóng chỉ là tấm bình phong mà thôi.

Không một người VN nào không hiểu như vậy, không một quốc gia nào không hiểu như vậy. Nhưng để cho họ chính thức thừa nhận điều đó, phe bên này đã phải mất những rất nhiều năm tháng. Mãi cho tới khi CSVN chính thức bằng lòng xin tiếp nhận từ binh, tuy họ vẫn cố tránh là chỉ nhận những người yếu nước.

Rồi tiếp đến là Phạm văn Đồng lên tiếng là nếu Mỹ để cho NVN thành lập một chính phủ LH thì BV sẽ trở lại hiệp định Genève. Mới đây Đồng chính thức nói trước Quốc hội BV rằng : chương trình Việt hóa tại NVN đã thất bại, thất bại đó là một công hiến cơ hội xúc tiến cuộc đấu tranh tại NVN trên mặt trận chính trị và quân sự. Đồng cũng cho là cần phải có một chiến dịch đấu tranh mới tại những vùng đó thị.

Từ trên một năm nay, dư luận trong và ngoài nước, kể cả BV ít nhắc nhở tới MTGPMN. Điều này có nghĩa là trong một chiều hướng mới để giải quyết chiến tranh VN, BV đã phải thấu hiểu ảnh hưởng của MTGP lại. Hay nói khác đi vì quyền lợi của BV tại Đông Dương, và nhu cầu chấm dứt chiến tranh Đông Dương của TC, đã buộc BV phải đẩy MTGP ra ngoài thể chính trị công khai.

Có thể giải thích rằng : Vì vừa muốn giải quyết chiến tranh tức thời, vừa muốn nuôi dưỡng chiến tranh nhân dân lâu ngày tại NVN, mà BV phải một mình đứng ra gánh chịu là tác giả cuộc chiến tranh này. Đó là một điểm thắng lợi của phe tự do, và thấy là việc kết thúc chiến tranh VN đã bớt một phần khó khăn. Nhưng mặt khác, từ ngay bây giờ người Việt tại miền Nam cần phải chuẩn bị đương đầu với một cuộc chiến tranh phá hoại lâu dài.

Từ khi chiến tranh VN vượt biên giới để lan sang Cam bốt và Ai lao. Địa bàn hoạt động của MTGPMN bị mất. Những quân CS Việt tham chiến tại Miền Lào đương nhiên không thể sử dụng danh nghĩa của MTGPMN nữa, mà phải sử dụng tới danh nghĩa Mặt trận CS Đông dương. Mặt trận này nghiêm nhiên do BV cầm đầu.

Uy thế của BV từ đó được chính thức đặt lên hàng lãnh đạo toàn thể các đảng CS Đông dương. CS Bắc Việt không thể để lỡ cơ hội đó được, họ phải xác nhận vai trò của họ trong ván bài Đông dương này, chính vì như vậy mà danh nghĩa của MTGPMN bị lu mờ.

Thêm vào đó, tuy Mặt trận là con đẻ của BV, những người nắm thực quyền trong Mặt trận đều là cán bộ cán của BV, nhưng về mặt nổi thì giới lãnh đạo của Mặt trận có nhiều khuynh hướng hỗn tạp. Rất có thể vì bị mất quyền mà những người đó sẽ xé lẻ. Và biết đâu trong bí mật đã chẳng có nhiều người xé lẻ rồi.

Chính vì lý do chiến lược Đông dương và đề phòng nội bộ, mà BV càng ngày càng phải ra mặt nhận trách nhiệm về cuộc chiến tranh VN và Đông dương. Ở điểm này ta thấy BV đang có khuynh hướng muốn giải quyết chiến tranh Đông dương cùng một lúc với chiến tranh VN.

Chiến trường Đông dương bắt đầu sôi động

Từ sau ngày Cộng sản chiếm vùng cao nguyên hạ Lào, chiến tranh trên toàn cõi Đông dương bắt đầu gia tăng cường độ. Cộng quân ráo riết tiến chiếm các đô thị vùng hạ Lào và Cam Bốt, đồng thời mức độ chiến tranh ở Nam Việt cũng gia tăng.

Phải chăng Cộng quân đang mở mặt trận toàn khối Đông dương để đi tới một giải pháp chính trị cho toàn thể vùng này. Một giải pháp mà trước đây TT Mỹ Nixon đã từng đề nghị để cho Trung Cộng tham dự.

Xét về mặt Đông dương thì ảnh hưởng Trung Cộng quả lớn hơn ảnh hưởng của Nga. Vì Lào giáp giới với Trung Cộng còn Miền thì Trung Cộng đã nắm trong tay là cơ Sihanouk. Đối với Bắc Việt thì hiện nay tuy Trung cộng chưa loại hết những

phần tử thân Nga trong hàng ngũ lãnh đạo đảng. Nhưng qua cuộc tấn phong giới cầm quyền tại Bắc Việt của Quốc hội, thì thế của phe thân Tàu đã rõ rệt hơn phe thân Nga. Uy thế của Trường Chinh chủ tịch Quốc hội đã nổi hơn Lê Duẩn Đệ Nhất bí thư Đảng. Dù rằng thành phần chánh phủ không có gì thay đổi. Nhưng dư luận thì đã chú ý tới Trường Chinh rất nhiều. Trường Chinh và phe thân Tàu đã xuất hiện nhiều trong Hội Đồng Quốc Phòng. Tức là cơ quan tối cao lãnh đạo chiến tranh.

Cuộc chiến tranh VN đã đổi danh xưng thành cuộc chiến tranh Đông dương, như vậy ảnh hưởng của Trung Cộng đã quá rõ rệt trong cục diện mới. Giờ đây là lúc Mỹ phải trực tiếp thương thuyết với Trung Cộng và Hà nội về cuộc chiến tranh Đông dương rồi. Vai trò của Nga đã biến dạng trong giải pháp mới này.

Nếu cuộc chiến tranh Đông dương chấm dứt ngang đây, tức là vào lúc Bắc Việt đang hiện diện tại Bắc Miền và Hạ Lào cũng như đã có ở Bắc Lào thì họ có lợi lớn. Nếu mai đây chiến trường đổi chiều VN được Mỹ yểm trợ tung quân vào Hạ Lào cắt đứt BV với Cam bốt thì Cộng sản Đông Dương lập tức lâm thế bị.

Hiện nay, thì chính phủ Mỹ vừa tỏ thái độ khá cứng rắn về mặt quân sự. Bộ Trưởng Quốc Phòng Mỹ Melvin Laird đột nhiên lên tiếng đề phản công các phần tử chủ hòa tại quốc hội. Quân đội Mỹ tiếp tục rút quân, nhưng nếu muốn rút tức khắc cũng phải 12 tháng mới xong. Và khi nào quân đội Mỹ còn hiện diện tại NVN thì còn phải tác chiến.

Tức là dù quân Mỹ có lệnh rút tức khắc cũng phải 12 tháng sau mới có thể rút hết được đó là về vấn đề kỹ thuật. Trong khi rút như vậy thì họ vẫn có bổn phận tác chiến. Dù hiện nay 90% trách vụ tác chiến đã nằm trong tay quân đội Việt Nam Cộng Hòa. Thế thì việc Mỹ tuyên bố rút tức khắc với việc rút từ từ có khác gì đâu, vì hiện nay quân đội Mỹ chỉ còn có 250.000 người và tháng 11/71 Tổng thống Mỹ sẽ tuyên bố rút thêm một đợt nữa. Nếu cứ như vậy thì cuối năm 72 quân Mỹ sẽ rút hết đâu có vội vàng gì. Tuyên bố rút tức khắc và mặc nhiên rút từ từ cũng thế thôi.

Quan trọng là nếu hai bên chấp thuận một cuộc ngưng bắn tức khắc thì mới mong thấy rằng quân đội Mỹ ngưng chiến đấu, còn không thì họ vẫn chiến đấu ít là một năm nữa. Đồng thời ông Laird cũng xác nhận là Mỹ sẽ phải viện trợ dài dài quân sự cho Miền Lào.

Thế là lập trường của cả hai phe đã rõ ràng. Mỹ nhất định còn duy trì yểm trợ cho các quốc gia Đông dương về mặt quân sự, tức là thống nhất mặt trận quân sự Đông dương để đối phó với mặt trận Cộng Sản Đông dương do Trung Cộng đứng đầu. Nếu kéo dài chiến tranh thì đó là chiến tranh Đông dương, nếu giải quyết chiến tranh là chiến tranh Đông dương.

Vấn đề chiến tranh Việt Nam trở nên phụ thuộc vào đề Đông dương rồi.

Tư thế của Việt Nam Cộng Hòa trong mặt trận mới

Trong thực tế thì quân đội Việt Nam Cộng Hòa đang là chủ lực của chiến trường Cam Bốt. Và tuy không chính thức tác chiến tại Lào. Nhưng cũng chỉ có quân lực Việt Nam mới đủ sức đề cao thiệp vào vùng Hạ Lào nếu Mỹ muốn. Vậy thì tư thế của Nam Việt đã được định rõ.

Tuy nhiên, Nam Việt không có uy thế với các quốc gia bạn bằng Bắc Việt, vì các lực lượng Cộng Sản Miền Lào chưa phải là chính phủ, nên họ hoàn toàn phải thụ thuộc vào Bắc Việt, bởi vậy nghiêm nhiên Bắc Việt có lợi thế hơn Việt Nam Cộng Hòa trong cục diện Đông dương.

Thêm vào đó, Cộng Sản Bắc Việt dù sao cũng đang bị Trung Cộng chi phối nặng nề Bắc Việt không hề rời Trung cộng được nữa. Tinh thần chống đối Trung cộng trong dân chúng Bắc Việt tuy có, nhưng không thể bộc phát nổi, vì hệ thống Cộng sản quá chặt.

Trái lại ở miền Nam, người Mỹ luôn luôn cảm thấy họ bị ghét bỏ. Họ vẫn là chân chấp đối với Việt nam, tuy họ có rất nhiều ưu thế với chính quyền và nắm trong tay chìa khóa kinh tế, nhưng họ thấy họ không sao đứng vững lâu dài được tại Nam Việt Nam.

Thêm vào đó, quyền lợi ở trước tiên, Mỹ phải chia bớt cho các đệ nhị cường quốc trong khối, nên dù cho rất mạnh họ vẫn phải đề phòng, không dám để VNCH có uy thế lớn như BV tại Đông Dương.

Bởi thế tuy VNCH trong thực tế phải chống đỡ trực tiếp với mặt trận quân sự tại Đông dương, nhất là khi quân đội Mỹ rút dần khỏi VN người Mỹ vẫn giành quyền nói chuyện với phe bên kia. Không như Trung cộng hoàn toàn đẩy BV ra để cang đáng mặt trận Đông dương.

Nhưng xét cho cùng, như thế lại tốt cho VN để đỡ phải là kẻ xâm lăng các nước bạn láng giềng như BV. Trách nhiệm của cuộc chiến tranh Đông dương hoàn toàn trong tay Mỹ. Chỉ có điều rằng sức lực của quân đội VN đã bị lạm dụng quá mức, trong khi đó tinh thần thương xuyên bị xúc phạm, sự xúc phạm đó lại bắt đầu từ người Mỹ, những người Mỹ vô trách nhiệm ở bên Mỹ. Điều đó hàng ngày đã xảy ra.

Đành rằng, việc tham dự chiến trận của quân đội VN tại Lào và Cam bốt một phần là để bảo vệ chế độ tự do của các nước bạn, phần khác cũng để chủ lực của Cộng sản không tiến sâu vào được nội địa VN, Nhưng người Mỹ đang trực tiếp lãnh đạo cuộc chiến Đông dương đừng dồn người Việt vào thế phải chống Mỹ. Đừng cố tình làm sút mẻ tinh thần chiến đấu cho lý tưởng tự do của người Việt, rồi đẩy người Việt vào thế phải chấp nhận một cuộc hòa bình thích hợp với quyền lợi và thể chiến lược của Mỹ, mà trong đó quyền lợi của VN không được bảo đảm.

(XEM TIẾP TRANG 55)

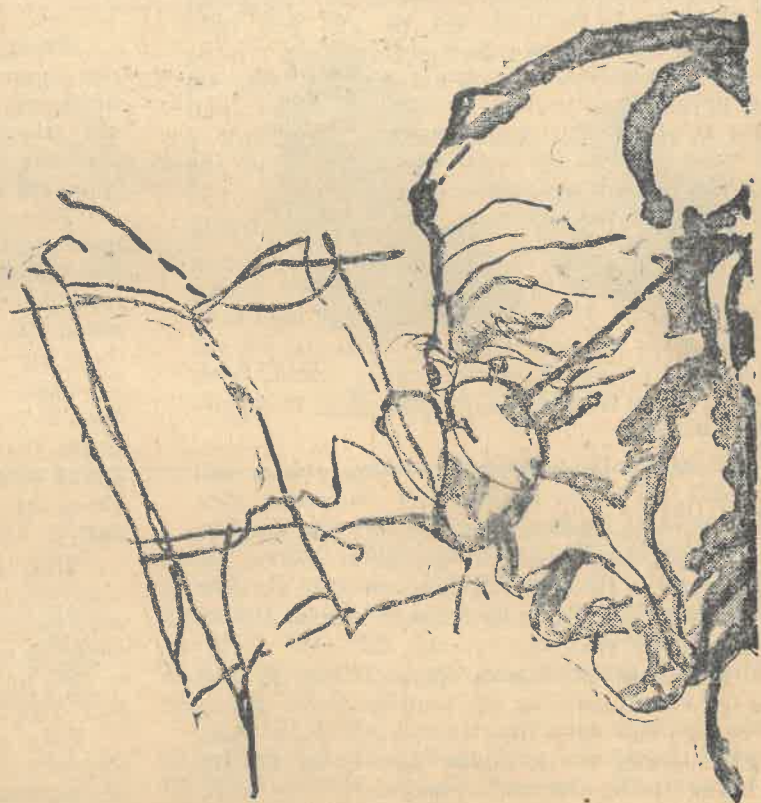
BẢO ĐẠI :

CON NGƯỜI ĐAM MÊ

VÀ

CON NGƯỜI
CHÍNH TRỊ

THIỆN CẦN



Vua Bảo Đại là ông vua cuối cùng của nhà Nguyễn. Hay có thể nói ông là 1 đầu chum dứt của chế độ quân chủ chuyên chế của nước VN kể từ khi lập quốc.

Xuyên qua cuộc đời của ông vua có ngai một nửa này thấy truyền tụng khá nhiều huyền thoại — giai thoại thì đúng hơn. Những giai thoại này hay cũng có mà dở cũng có, nhưng chính những cái hay lẫn lộn với cái dở đó lại khiến nhiều người hoặc kính phục, hoặc cảm mến ông hơn. Ông là hình ảnh một người rộng lượng, kẻ cả, không tham quyền cố vị đồng thời cũng là 1 người đầy đam mê trong những thú vui vật chất. Chuyện ông đắm mình vào những «cuộc vui đầy tháng trên cưỡi thuyền canb» là chuyện có thực. Chính ông Phạm văn Bình, người đã từng sống gần ông nhiều năm ở trong nước hay khi lưu vong sang Tàu, và ngay cả thời gian sau này tại Pháp, cũng công nhận như vậy. Tác giả thiên «Hồi ký của một người biết quá nhiều» có lần còn mô tả

cái thái độ vương giả, trầm tĩnh, hào hoa, bay bướm và sắc nước của vua Bảo Đại khi đánh bạc.

Từ khi du học ở Pháp về để giữ ngôi vua với vương hiệu Bảo Đại, trong dân gian thường có những câu có tính chất như phương ngôn hoặc sấm ngữ đầy vẻ ác ý đối với ông. Chẳng hạn: «Bảo Đại làm hại dân ta» hay:

Bao giờ thẳng ngốc đứng đầu
Làm cho thiên hạ âu sầu xót xa.

Người ta đã tán ra rằng chữ «báo» trong vương hiệu Bảo Đại theo hán văn là do chữ «hân đứng» ghép với chữ «ngai» (ngốc, si đần) vậy Bảo Đại có nghĩa là kẻ rất ngốc. Và ngay cả câu:

Bao giờ ngựa đá qua sông
Phượng hoàng xuống biển thông

cũng được đổi thành:

Bao giờ ngựa đá qua sông
Mẹ con nhà Nguyễn bế bằng

Kể ra một quan niệm như vậy thật quá khắc nghiệt đối với ông.

Ông là người được hấp thụ văn hóa Tây phương ngay từ thuở nhỏ nên có óc rất tiến bộ, muốn làm những điều ích quốc lợi dân, nhưng ở một thời đại khi mà guồng máy cai trị của thực dân đã được tổ chức thật chặt chẽ trên đất nước này thì liệu ông có thể giữ giới, xoay sở gì để cưỡng lại được? Ông chưa hề làm chuyện ác. Thiên hạ có thể vội vã chê ông là người nhu nhược hay hoang tàng nhưng tuyệt nhiên không một kẻ nào dám bảo rằng ông đã a tòng với Pháp để tìm cách tiêu diệt các nhà cách mạng VN hoặc đã dùng xương máu của lê dân để làm những việc lợi ích cho riêng ông hay cho vương tộc nhà Nguyễn, thì như xây lăng tẩm mà các vị vua trước đã làm.

Dân gian nuôi sẵn ấn tượng xấu với vua Bảo Đại như vậy cũng không phải là không có nguyên do. Những hành động thân Pháp của vua cha Khải Định đã khiến ông phải chịu nhiều tai tiếng không hay, bởi thời thượng

văn cho rằng cha nào thì con nấy. Rõ ràng nhất là lối ăn tiêu huy hoác và những vụ ám muội của vị tiên vương khi sang mẫu quốc dự cuộc đấu xảo tại Marseille, làm cụ Phan chu Trinh phải gửi thư lên an gay gắt. Được Pháp dạy dỗ ngay từ tấm bé, vua Bảo Đại vì thế theo con mắt của quần chúng chỉ được coi như là 1 vị vua bù nhìn, thực dân đem về đặt lên ngôi cho có vị để dễ sai khiến. Và thêm một điều này nữa, ông có khuôn mặt lớn và thể chất cao to, khác hẳn với vua Khải Định, nên thiên hạ đã ngờ rằng ông lai Pháp.

Nhưng muốn nghĩ thế nào thì nghĩ, chúng ta đều đồng ý với nhau ở điểm là vua Bảo Đại có óc rất mới. Ông đã mạnh dạn xoá bỏ những nghi thức cổ hủ được duy trì tiếp nối từ bao ngàn đời. Như miễn cho các quan quỳ lạy khi triều kiến. Và xa hơn thế nữa ông bắt chấp cả những điều cấm kỵ của «ban triều»: kết hôn với bà Nam Phương, một người theo đạo công giáo chuyển này chưa từng xảy ra trong hoàng tộc. Rồi lại phong bà làm hoàng hậu nữa. Đã hẳn không phải ông không nhớ rằng đức Thế tổ Cao hoàng đế (Gia long) khi lên ngôi đã chủ trương tam bất đó là cung bất lập hoàng hậu, triều bất phong tể tướng, khoa bất tuyển trạng nguyên. Ông đã phá vỡ nếp cũ. Với ông, tình yêu quả thật đã vượt lên ranh giới của tôn giáo giai cấp địa phương.

Nhưng dư luận lại nghiệt ngã trước 1 cuộc hôn nhân như vậy, bởi vì không hiểu 1 vị hoàng hậu khác tôn giáo làm thế nào để có thể hoàn tất được nhiệm vụ đối với các đẳng tiên vương, như lo lắng cất đặt việc phụng thờ nơi tông miếu. Ấy là chưa kể đạo công giáo đã bị cấm gát ở các đời vua trước, vì cho đó là đạo của loài bạch quỷ mang tội, một thứ «bàng môn tà đạo» làm sai lạc nhân tâm. Bởi thế, trong một số văn thơ đương thời truyền tụng, ta có bài đã gọi Nam Phương hoàng hậu bằng danh từ hơi hỗn xược «ả mồi son». Và cũng vì bà Nam Phương là người Công giáo nên mới có giai thoại sau đây khi vua Bảo Đại ngự giá ra Bắc, hoàng hậu cũng đi theo, và qua huyện Đức

Thọ (Hà tĩnh). Viên tri huyện sở tại muốn nâng điểm với hoàng hậu nên đã bắt trai tráng bên lương dựng cổng chào và cho các cô gái bên giáo xếp hàng đầu để đón mừng. Trẻ con đi xem rất đông, chèn chen lẫn nhau làm xập bức tường để chết mấy đứa. Cuồng sĩ Phan Điện (cha của Phan Anh, Phan Mỹ) thấy thế lộn ruột bèn làm bài thơ ngông:

Xiếc vùng Đức Thọ có vui không
Cóc nhái hôm nay được thấy

Gái đạo phát tài cười tùm tùm.
Trai lương phải tội chạy long

Mề đay xiết kẻ ơn Hoàng Thượng
Tướng đồ thương thay lũ tiểu

Đồ biết vì ai nên nổi thế?

— Vì quan sở tại khéo tăng công!

Nam Phương hoàng hậu đã mất cách đây mấy năm. Không phải bây giờ mà ngay cả lúc sinh tiền, cũng không ai có ý nghĩ xấu về bà. Tuy ở trong lầu vàng điện ngọc nhưng bà đã sống 1 cuộc đời rất khiêm tốn chứ không quen thói phô phang như nhiều bà «thùng rồng» hiện nay. Quả thật bà là 1 hoàng hậu đẹp cả người lẫn nét. Sức học của bà mà chỉ đủ để làm nội trợ sao? Tôi chưa hề được nghe hay được đọc một lời tuyên bố nào của bà. Nhưng chưa xót thay, một con người đoan trang, thuần hậu, một con người có nhân dáng và tư cách 1 bậc mẫu nghi như thế lại không thể là sợi chỉ để buộc chân con voi, lại không đủ sức níu kéo nổi cánh chim quen thói chuyển cành, đuôi mây, bắt gió của 1 ông vua tiểu ngạo giang hồ. Vua Bảo Đại được tin bà mất giữa lúc ông đang đánh bạc ở xa. định mạng bao giờ mà chẳng tàn khốc!

Những giai thoại về đánh bạc của vua Bảo Đại chỉ thấy nói tới từ sau khi ông bỏ ngôi. Còn những giai thoại về đường tình ái lại nổi bật trong thời gian tại vị. Như vụ ông dạn dĩa với người đẹp có mỹ danh Mộng Điệp. Đối với các vua xưa, trong cung trong viện có hàng trăm hàng ngàn phi tần mỹ nữ thì không sao, còn đối với ông vua tây học này 1 vụ như trên cũng đủ

gây nên những tiếng xôn xao. Và xôn xao hơn nữa là chuyện ông bị bắn gãy chân, vì ngã với một bà đầm vợ viên Công sứ nọ. Để đánh lạc hướng dư luận, bên Nam triều đã phải nói dối rằng vua đi lạc lẽ là vì bị thụt xuống hầm khi đi săn. Nhưng tờ báo trào phúng Việt Đức hồi đó xuất bản tại Hà Nội lại khai và khai thác mạnh vụ này. Báo đó đã chế riếu nhà vua suốt một tuần lễ với một cái tit lớn chạy dài trên trang nhất: «Thánh túc vì hòa, vạn tuế thánh túc» và trong đủ các mục đều nhằm vào một chuyện «vua thụt hầm» cả, đến độ có bài đã thành về truyền khẩu trong dân chúng:

Trên trời có ông sao tua
Ở dưới hạ giới có vua thụt hầm,
Nhưng liền sau đó, tờ báo này bị lôi ra tòa trong khi vẫn còn những giọng chàm biếm nhai nhai:

Trên trời có ông sao tua,
Phen này Việt Đức phải xua ra tòa
Đề mà cãi lý gần xa,
Rằng sao lại dám dăng vua thụt hầm...

Kết quả là, vì vụ này báo Việt Đức phải đóng cửa. Nhiều người đã cho rằng vua Bảo Đại đã hất thờ cái không khi tự do dân chủ ngay từ thuở ấu thơ lại mẫu quốc, tinh thần ông tiềm ẩn sâu đậm cái tư tưởng phóng khoáng của Tây phương đó. nhưng đến khi về nước để giữ ngôi báu thì ông lại bị thực dân kiềm hãm mọi mặt không thể đem cái sở học để thực hiện được gì tốt đẹp cho dân cho nước. Ông hiểu rõ cái «ngai vàng» của ông cái mũ xanh «Hoàng thượng» người ta dùng để xưng hô ông chẳng qua chỉ là hư vị, hư danh mà thôi. Ông thấy ảm ức, bứt rứt trong người vì không làm gì theo ý mình được. Điều ó. muốn làm thì bị thực dân ngăn cản, điều thực dân mong ông làm thì ông lại không thêm làm. Những sự giằng co như vậy khiến ông cực kỳ tồi. Người ta đã thuật lại 1 truyện rằng trong những ngày đầu phải ngồi để thị triều trước bá quan văn võ, nhà vua chịu gò bó chưa quen nên chân cứ đập thình thịch xuống nền.

Rồi ông đã trở thành 1 ông vua lẳng mạn trước mắt quần chúng.

như những nhân vật trong tiểu thuyết, thích đánh bạc ham chơi quần vợt, ra đi săn, mê đàn bà đẹp. Phải chăng đó là những biểu lộ về bản tính đam mê của ông hay một phần nào nào cũng là phần ứng tất nhiên của một con người mang tâm sự u uất vì ở trong thế kẹt «nồi lòng biết ngổ cũng ăn và biết nếu tỏ thái độ chống đối cũng chẳng nổi và chẳng mang lại lợi ích gì? Chúng tôi không phải là người chuyên về môn phân tâm học để có thể đi đến 1 kết luận khẳng quyết nhưng 1 nhận định như trên thiết tưởng không phải không có phần xác đáng. Trong cuốn sách nhỏ mang nhan đề «Trung bộ kháng chiến» xuất bản vào khoảng năm 1946 đã kể một mẫu truyện: Khi cách mạng bắt tên Việt gian(?) Phạm Quỳnh nhốt vào cũi rồi giết đi thì mấy ngày sau đó 1 lực lượng quân sự Pháp nhảy dù xuống Huế định tháo gỡ cho họ Phạm nhưng không kịp nữa. Viên sĩ quan chỉ huy đã vào trong cũi để hỏi vua Bảo Đại về việc này thì được vua chưa chát trả lời «việc liên hệ đến Phạm Quỳnh sao các ông không tìm hỏi thẳng ông ta mà lại đi hỏi tôi, ngay cả mọi việc triều chính ở đây các ông còn giao cho 1 tay ông ta quản lý cả nữa là...» Dù sao giải thoát trên vẫn xếp trong đầu ngoắc «tên nghi vấn chưa đủ dữ kiện để kiểm chứng. Nhưng nếu chuyện đó có thật thì lại là 1 dấu hiệu cho ta biết nhà vua đã hận thực dân Pháp lắm.

Tuy vậy ông vua đam mê Bảo Đại cũng còn có thể gọi được là con người yêu nước nữa. Và con người yêu nước này chỉ biểu lộ rõ rệt từ cuộc cách mạng tháng tám 1945. Chính vì cái tình thần yêu nước mà ông đã bị chèn ép nhiều. Hai lần ông bị kết hình nộm rơm để treo ở đầu phố hoặc giơ đi khắp nơi cho dân chúng ném đá, đánh đập, xỉ vả «cử nhân Bảo Đại». Lần đầu Việt Cộng tổ chức trong các khu vực chúng kiểm soát khi nghe tin «Cựu hoàng hồi loan» về miền Nam để làm Quốc trưởng. Lần thứ nhì vào năm 1955, Ngô Đình Diệm truất phế ông sau khi họ Ngô đã nắm hết thực quyền. Hoàng triều Cựu hoàng sẽ nghĩ gì khi thấy rằng những người khởi xướng ra những vụ đó đó, truất

phế ông như Hồ chí Minh, Ngô Đình Diệm lại đều ra ma cả?

Thực tế đã chứng minh vua Bảo Đại là người yêu nước. Xin ôn lại 1 vài giòng lịch sử. Ngày 18-8-1945, các công chức ở Hà Nội nghe bọn Việt Minh xúi tổ chức cuộc biểu tình. Đảng Việt Minh nhân cơ hội ấy chiếm lấy Bắc Bộ và Ủy Ban giải phóng của đảng này điện vào Huế yêu cầu Đức vua thoái vị.

Tại Hoàng cung, các cận thần của vua đều vắng mặt. Người ta được nghe nhiều đến sự hoạn đống của Việt Minh và đã quả sợ sệt cao trào cách mạng. Những tin tức về Việt Minh có lực lượng hùng hậu được Đồng Minh công nhận và giúp đỡ v.v... đã làm sôi nổi để đó. Những tin tức ấy càng ngày càng nhiều, càng ngày càng được phóng đại. Tiếp đến khi Hoàng cung nhận được điện của Ủy Ban Giải Phóng thì bên cạnh Hoàng đế tro rơi đến phút cuối cùng chỉ còn ông Nguyễn duy Quang 1 người chủ trì thu ết chống VM. Ngoài ra còn có 1 vị cận thần hồi đó hết sức khuyến khích Hoàng đế đánh VM, nhưng Hoàng đế trả lời không nổi gây cuộc huynh đệ tương tàn nên mới vui lòng thoái vị (xem Nghiêm Kế Tổ, Việt Nam Máu Lửa, Mai Lĩnh xb. Saigon, 1954, tr 36-37).

Cụ Trần trọng Kim thời đó đang làm Thủ tướng và sống ở Huế cũng ghi nhận: «Trong tình thế nguy ngập như thế, ở Huế còn có người bàn sự chống cự. Tôi muốn biết rõ sự thực, liền gọi Trung úy Phan tử Lăng người đứng coi đoàn thanh niên tiền tuyến ở Huế, hỏi xem có thể trông cậy bọn ấy được không. Trung úy Lăng nói: «Tôi có thể nói riêng về phần tôi thì được. Còn về các thanh niên tôi không dám chắc».

Bọn thanh niên tiền tuyến trước nhiệt thành nay còn thể hướng chỉ những lính Bảo An và lính Hộ Thành tất cả độ vài trăm người, những lính để canh giữ công sở, súng ống không ra gì, đạn được không đủ, còn làm gì được, cũng bị VM tuyên truyền xiêu lòng hết cả rồi. Lúc ấy chỉ có cách lui đi là phải hơn cả.

Tôi vào tàu Bảo Đại: «Xin Ngài đừng nghe lời báo ra tàu vào. Việc

này đã nguy cấp lắm rồi, Ngài nên xem lịch sử của vua Louis XVI bên Pháp và vua Nicolas II bên Nga, mà thoả vị ngay là phải hơn cả. Vì dân ta đã bị bọn VM tuyên truyền và đang bang hai về việc cách mạng như nước đang lên mạnh, mình ngả lại thì vỡ tổ hết cả, Minh thế lực đã không có, bọn VM lại có dân chúng ủng hộ, nên để cho họ nhận lấy trách nhiệm bảo vệ nền độc lập của nước».

Vua Bảo Đại là ông vua thông minh, hiểu ngay và nói: «Trẫm có thiết gì ngôi vua đâu, miễn là bọn VM giữ được nền tự chủ của nước nhà là đủ. Trẫm muốn là người dân 1 nước độc lập còn hơn làm vua 1 nước nô lệ» (xem Tr Trg Kim, Một cơn gió bụi, Vĩnh Sơn xb. Saigon 1969 tr 92-93).

Ngày 25-8-1945 không khí bàng bạc buồn tênh muốn thuở của để đó đã chứng kiến cuộc «bê dáu» tại Ngọ Môn Đài. Vị hoàng đế cuối cùng của triều Nguyễn cũng như của dân tộc VN nghiêm trang trao Bửu Kiếm và Ngọc Kỳ biểu hiệu Ngai Vàng cho Đại Diện Cách Mạng Nguyễn Lương Bằng, đại diện Tổng Bộ, Trần Huy Liệu Phó chủ tịch Ủy ban giải phóng Lâm Thời và Cố huy Cận ủy viên. Đồng thời, vua tiếp nhận dấu hiệu «Người Công Dân thứ nhất của nước VN Dân Chủ Cộng Hòa». (Ngh. kế Tổ, sách đã dẫn, tr 38).

Cùng ngày trên vua đã ban 2 tờ chiếu cho quốc dân và cho Hoàng Tộc. Riêng trong tờ chiếu công bố với quốc dân về sự thoái vị của nhà vua có đoạn làm nhiều người ngậm ngùi cảm động. Ông kêu gọi sự đoàn kết của quốc dân, tránh cảnh tương tàn, còn về phần ông thì «Mặc dầu Trẫm đau đớn nghĩ đến công lao Liệt Thành đã vào sinh ra từ gần 400 năm để mở mang non sông đất nước từ Thuận Hóa tới Hà Tiên. Mặc dầu Trẫm buồn rầu nghĩ tới 20 năm qua trẫm ở trong cái cảnh không thể thi hành được việc gì đáng để cho nước nhà như lòng trẫm muốn, trẫm cũng quá quyết thoái vị nhường quyền điều khiển quốc dân cho chính phủ ĐCCH. Riêng trẫm trong 20 năm ngai vàng

(Xem tiếp trang 50)

TẤT CẢ CON CHÚNG TA SẼ ĐIẾC

Geneve 10-6 các chuyên viên âm thanh họp tại Geneve cho biết rằng dân chúng sống ở các đô thị có thể sẽ bị điếc vào năm 2.000.

Các chuyên viên cho rằng điều này sẽ xảy ra nếu tiếng ồn ào vẫn gia tăng theo tỷ lệ hiện nay.

XOA NẢN CHÍNH KHỦA

Pénang Mã Lai Á —chính phủ Pénang và các viên chức cảnh sát hôm thứ năm đã khuyến cáo việc chấp thuận cho tuyển mộ các thiếu nữ dâm bop để săn sóc các đại biểu tham dự hội nghị quốc tế tại đây vào năm tới.

Ông Eddie Phuah, Phó Chủ tịch Penan cho biết một tổ chức tư đang chuẩn bị thành lập những phòng dâm bop trên đảo này trong lúc các chủ khách sạn lại muốn nhập cảng các thiếu nữ từ Thái Lan và Đài Loan và để săn sóc các đại biểu tới dự hội nghị của tổ chức du lịch vùng Thái Bình Dương vào ngày 27 tới 28 tháng giêng sang năm.

TO HỒ

Giới ghiền tin vira hoan hỉ báo động là chương trình truyền hình Mỹ ở băng tần 11 đã bắt đầu chiếu nhiều đoạn phim hấp dẫn cho quân đội Đồng Minh coi mà dân giao chỉ xem ké.

Đoạn trình diễn chiếu vào lúc 8 giờ 45 khán thính giả đã mục kích tận mắt một màn vũ sexy 950/0 kéo dài đến 10 phút. Vũ công lúc đó gồm 5 nam 5 nữ mơn trớn qua một điệu nhạc do du dương. Cả 5 vũ nữ đều mặc áo choàng để lộ mỏng trắng hếu. Sau một vài cái lòn nông bông lòn lượt các cô cởi phăng áo choàng của mình ra để lộ nguyên khuôn ngực vì đại và cặp đùi dài mượt mát với mảnh quần lót đủ che «vùng phi q. sự»

57 GIỜ CÓ MỘT CON MA

UPI (11-7) Tin UPI cho biết cứ mỗi 57 tiếng đồng hồ có 1 lính Mỹ thiệt mạng vì đứng quá nhiều ma túy trong vòng 4 tháng đầu năm 1971.

AP nói rằng bạch phiến ở Nam VN. mạnh gấp 25 lần và chỉ bán với giá 1 phần 10 bạch phiến bán trên đường phố nước Mỹ.

ĐỜI LÀM CÀM

□ LANG BANG sưu tầm □

QUÀ CƯỚI ĐẸP NHẤT

Hoa Thịnh Đồn 11-6 Thái tử Charles và Công Chúa Anne của Anh Quốc đã gởi một miếng kính có chạm huy chương của hoàng gia làm quà cưới tặng cô Tricia Nixon. Người ta cho rằng quà cưới này đẹp nhất trong số quà cưới cho cô Tricia.

TU SĨ LEO NÚI

Núi Shasta California 11-6 Hôm nay một tu sĩ trèo lên đỉnh núi Shasta và phủ tuyết thề rằng sẽ ở lại luôn một năm để phản đối chiến tranh VN.

Tu sĩ Smith nói rằng ông không có huy hoại thân thể ông nhưng nói là để chứng tỏ giá trị của mạng sống.

VƯỜN KHÔNG GIAN

Mặc Tư Khoa 11-6 các khoa học gia Nga Sở hôm thứ sáu nói rằng các trạm qui đạo như Salyut là bước tiến khởi cho các thành phố không gian có vườn tược trồng rau cỏ và khoai tây.

«Vườn không gian» sẽ trồng nhiều loại như rau cỏ gồm có hành tây, rau diếp, củ cải đỏ, rau dền và thì là, lúa mì, khoai tây củ cải, đậu, đậu nành.

NẠN TRAI THIẾU GÁI THỪA

Giới thạo tin quanh Thủ Đô vừa tiết lộ hiện nay phong trào sống thác loạn yêu mau yêu chóng dưới danh nghĩa Hippie đang bành trướng tại Saigon và một số tỉnh phụ cận. Do đó hiện tượng trai thiếu gái thừa đã bắt đầu xuất hiện.

Theo tin trên một lý do để hiểu để quyết đoán cho như vậy vì một số lớn Hippie đến tuổi phải vào Quân trường làm nhiệm vụ số còn lại thì trốn tránh nên ít dám công khai đi ngoài phố. Trong khi đó các Hippie gái thì ngày một

gia tăng đến mức độ khủng khiếp. Vì vậy theo giới thạo tin này thì chỉ độ một năm nữa chắc chắn sẽ không tránh khỏi tình trạng lạm phát «đàn bà con gái» và vấn đề trở nên nan giải đáng lo ngại của giới chức chính quyền tương lai.

Các em bé đang mở chiến dịch «cua kếp» như điên. Điện hình là tại rạp Rex và Hưng Đạo mỗi ngày có hàng trăm em mua vé vào rạp mang theo đồ ăn ngồi thưởng thức để thực hiện chương trình của đó.

Trong khi đó, một nhân viên trong phòng giới thiệu hôn nhân cho biết hàng ngày từ 70 đến 120 người đến trình bày về lý do «chưa chồng» của mình!

THAM TỪ ĐOM ĐOM

Hoa Thịnh Đồn. Chính Phủ Hoa kỳ đang ủng hộ hết mình công cuộc khảo cứu để tìm cách dùng một vài loại đom đóm để đánh hơi chất ma túy và giúp cảnh sát bắt giữ những người dùng bạch phiến.

Ông Richard W. Velde viên chức của cơ quan thi hành luật hành chánh khi trình bày về kết quả của cuộc khảo cứu đã tuyên bố trước quốc hội là các cuộc thí nghiệm đầu tiên đã thành công.

MỤC SƯ CHỊU CHƠI

Mục Sư J. Stond đã quyết định đầu tư một số tiền là 3.000 Anh kim trong một siêu thị tình dục.

Mục sư nói: «Những sản phẩm bày bán trong những tiệm tình dục có thể mang lại nhiều lợi ích cho cặp vợ chồng trong vấn đề sinh lý. Tôi thấy không có điều gì sai lầm trong việc một giáo sĩ quyết định thực hiện việc đầu tư này».



Vinh quang và ô nhục

Bảo Đại lên ngôi năm nào là điều mà ít người VN còn nhớ, nhất là với thế hệ dưới 40 tuổi hiện nay. Nhưng chắc chắn rất nhiều người đã được nghe nhắc và còn nhớ mãi lời tuyên bố của công dân Vĩnh Thụy vào tháng 8 năm 1945: «Thà làm dân của một nước độc lập, còn hơn làm vua của một nước nô lệ». Với lời tuyên bố đó, Bảo Đại đã trở thành một nhân vật khá kính ít nhất cũng trong một thời gian kế tiếp cuộc Cách Mạng tháng 8-1945. Và đó là giai đoạn duy nhất trong cuộc đời của ông đã thực sự được đón nhận vinh quang. Có lẽ đây là điều mà chính Bảo Đại cũng không thể ngờ tới. Nhưng giai đoạn vinh quang của ông không kéo dài được khỏi năm 1946. Sau khi cuộc chiến bùng nổ tại Hà Nội vào tháng 12-1946, người ta không còn được nghe ai nhắc nhở tới tấm gương thoái vị của Bảo Đại nữa. Thay vào đó, trên khắp các vùng đất nước còn ở ngoài sự kiểm soát của người Pháp, những lời lăng nhục «tên Việt gian Bảo Đại» đã được nói lên hàng ngày. Tại các bến đò, các khu chợ búa hoặc ven các trục lộ lớn, người ta còn thấy những hình nộm được dựng lên với những tấm biển nhỏ đeo trước ngực viết nguệch ngoạc hai chữ Bảo Đại hoặc Vĩnh Thụy. Bảo Đại cũng còn trở thành một nhân vật trong các vở kịch được trình diễn tại các sân đình, bãi cỏ. Nhân vật Bảo Đại tất nhiên cũng được trau chuốt cho một bộ vỏ bánh bao nhưng sẽ phải trình diễn trước đám đông một thái độ hèn hạ, quy lụy, phảo phác.

BÚT THÉP

Khuôn mặt Miền Nam qua tấm gương «BẢO ĐẠI HỒI LOAN»

Nhưng đứng ra thì từ trước năm 1945, khi còn đang ngồi trên ngai hoàng đế, Bảo Đại cũng không được sung kính bao nhiêu. Giá trị của ông vua này ngẫu nhiên đã được đo bằng giá trị của một đồng tiền ở một đơn vị thấp nhất, thấp hơn cả đồng tiền của đồng B.Đại. Mặc dù ảnh hưởng của chế độ quân chủ còn mạnh, nhưng đối với đám đông, Bảo Đại vẫn chỉ là một gã bù nhìn.

Thành kiến trên chỉ được gột rửa trong một thời gian ngắn sau khi Bảo Đại tuyên bố thoái vị nhưng đã được lập lại một cách mau chóng với chiến dịch tuyên truyền đã kích được phát động để đội của chính quyền Hồ Chí Minh suốt từ đầu năm 1947.

Từ năm 1948, uy tín của Bảo Đại được phục hồi phần nào tại những vùng do Pháp chiếm đóng, nhưng kết quả chỉ là thêm một lần nữa, Bảo Đại lại bị tố khổ một cách dữ dội vào năm 1955 tại Miền Nam từ mùa Hạ cho tới cuối mùa Đông năm 1955 các báo xuất bản tại Sài Gòn đã hàng ngày mô tả Bảo Đại như một hồn quân hoang dã và cờ bạc. Chính do đợt công kích này, người ta nghĩ rằng cuộc đời chính khách của Bảo Đại đã thực sự chấm dứt.

Một lá bài

Sau khi chế độ Ngô đ. Diệm sụp đổ vào cuối năm 1963, thỉnh thoảng một vài nguồn dư luận liên hệ tới Bảo Đại lại được tung ra. Những nguồn dư luận đã hé mở cho mọi người thấy là Bảo Đại có thể trở về VN và sẽ giữ một vai trò hết sức quan trọng. Dù bị công kích dữ dội nhiều phen, đối với dân

chúng VN Bảo Đại vẫn là một lãnh tụ cỡ lớn. Lớn không phải vì tài ba đức độ mà chỉ vì đã từng ngồi trên ngai hoàng đế, từng một thời là Quốc trưởng. Do đó chiếu theo các nguồn dư luận cho rằng Bảo Đại có thể về nước, người ta đã nghĩ ngay tới việc nhân vật này sẽ ngự trị trên chiếc ghế mà ông ta đã từng ngự trị. Nhưng dựa vào đâu để Bảo Đại có thể trở về với những điều kiện tốt đẹp như vậy, khi miền Nam VN đã trở thành 1 nước Cộng Hòa và miền Bắc là một quốc gia CS thực sự?

Nhìn lại suốt cuộc đời chính khách của Bảo Đại, người ta thấy có một điều nổi bật nhất: sự được chọn lựa. Là con của một ông vua nên Bảo Đại đã được chọn làm vua. Thế rồi, vì đã là vua nên Bảo Đại lại được chọn làm Quốc trưởng. Dù đã tuyên bố được một lời lưu truyền trong sử sách, B.Đại chưa bao giờ là một nhân vật tranh đấu. Nói một cách khác thì Bảo Đại chưa bao giờ là 1 nhân vật tượng trưng cho một khuynh hướng tư tưởng hay một mục tiêu tranh đấu nào của các lực lượng tranh đấu tại VN. Bảo Đại dù vẫn có một số quần thần, nhưng cũng chưa hề bao giờ có một lực lượng thực sự đứng ở phía sau. Điều mà Bảo Đại có chỉ là cái trục vị tối cao của hàng ngũ số người cai trị.

Như thế, khi cho rằng Bảo Đại có thể về nước, không ai lại nghĩ rằng đó là do kết quả những cuộc vận động xuất phát từ các lực lượng tranh đấu VN. Trái lại, người ta có thể hiểu một cách giản dị rằng nếu sự việc trên xảy ra thì cũng chỉ là do những vận động của chính cá nhân Bảo Đại đối với các thế lực đang có ảnh hưởng vào chính trường VN hiện nay mà thôi. Trong vòng hai mươi năm nay, Bảo Đại đã chọn nước Pháp làm nơi trú ngụ và Bảo Đại vẫn là một cộng sự viên thân tín của các chính phủ Pháp trong việc thực hiện chính sách Viễn Đông của họ. Do đó, người ta không thể nghĩ khác rằng nếu Bảo Đại trở về VN thì đó cũng chỉ là do sự vận động của người Pháp. Tất nhiên chiếu theo các điều kiện của hiện tình thì sự vận động của người Pháp sẽ phải liên hệ tới một điểm thay đổi nào đó trong chính sách đối ngoại của người Mỹ. Vậy nơi cho đúng, sự trở về của Bảo Đại, nếu xảy ra chỉ nằm trong một nước cờ nào đó của hai chính phủ Ba Lê — Hoa Thịnh Đốn chứ thực sự không liên quan gì tới những người VN đang sống trên giải đất này.

Từ đây, người ta có thể nói rằng là bài Bảo Đại đứng ra chỉ là lá bài của các cường quốc chứ không thể là lá bài của dân chúng VN.

Chờ đợi

Thế nhưng, thực ra đã có không ít người nói về lá bài Bảo Đại với một tâm trạng cơ về như chờ đợi. Trong cuộc tiếp xúc với một nhà báo, một chính khách khá có tiếng tăm tại Saigon đã tâm sự: «Tôi mong là ông Bảo Đại sẽ về được». Lý do được đưa ra để giải thích cho sự mong mỏi trên là có lẽ chỉ một mình ông Bảo Đại còn là lãnh tụ nổi bật trên hết mọi lãnh tụ tại miền Nam hiện nay. Loại người có thiên kiến về tính cách tham niên và uy tín do địa vị xã hội cao nay dường như vẫn còn

rất đông tại Saigon. Trung Học phổ thông trở về, vì nó Vua có vẻ

này cũng không đây chính là một Nam. Gần ba mươi xã hội Việt Nam vẫn nếp suy tư nặng tính

Sự trạng này có thể được phân

cách, biện giải với nhiều lý do, nhưng vẫn có thể do một lý do: sự bất mãn. Tất nhiên, những người phát biểu như vậy thuộc về giới không liên hệ với các nhân vật quyền hiện nay và cũng chẳng có một thế lực chính trị nào. Ngoài số người đó, Bảo Đại cũng còn là ước vọng của một số đông khác gồm phần lớn thuộc hàng ngũ quần thần cũ của ông và những người thuộc hoàng phái.

Nhưng nếu cần tìm một tiếng nói tiêu biểu cho ý kiến chung của dân chúng Việt Nam hiện nay đối với sự trở về của Bảo Đại thì đó vẫn chỉ là 1 tiếng: Không! Bảo Đại dù còn là một nốt nhạc trong một tấu khúc hoài niệm vương vấn nào đó, nhưng đã được xác định rõ giá trị chỉ là một lá bài chính trị không còn cần thiết nữa. Đại đa số dân chúng VN hiện nay có thể quên những lời đã kích, lăng nhục B.Đ, nhưng sẽ không bao giờ quên rằng Bảo Đại chỉ là một chính khách dựa vào sự nâng đỡ của các thế lực ngoại bang. Trước năm 1942, B.Đ đã dựa vào quân Nhật, sau năm 1945 Bảo Đại lại dựa vào người Pháp. Trong các giai đoạn đó, Bảo Đại đã cho thấy là ông chỉ dựa vào để giữ chiếc ghế cao nhất trong guồng máy lãnh đạo quốc gia chứ không muốn mượn thế lực này hay thế lực khác để làm một điều gì tốt đẹp cho đất nước.

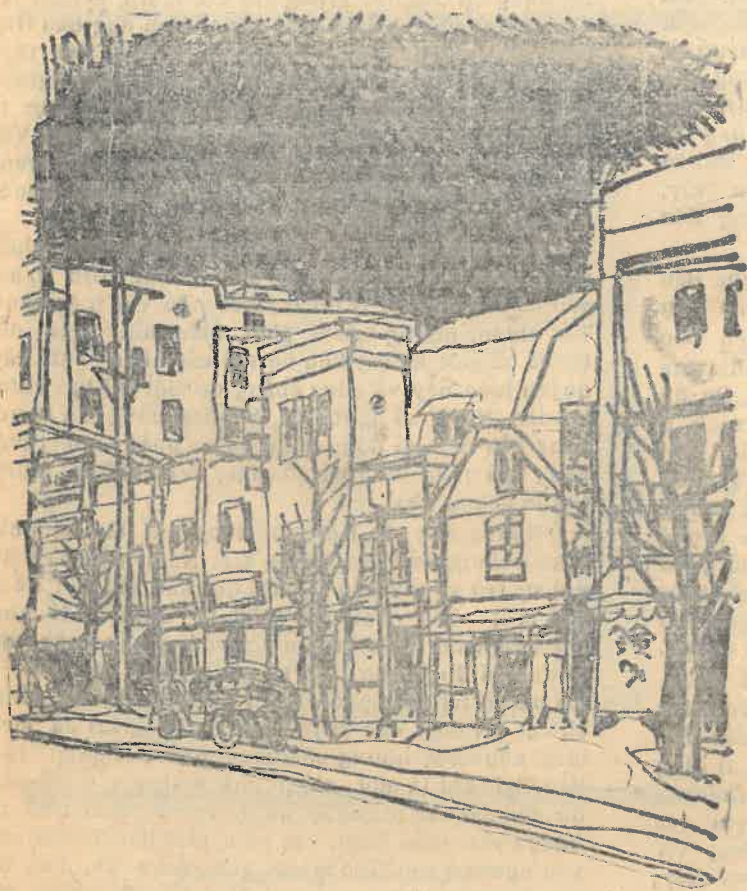
Những nhược điểm qua một hình bóng cũ

Có điều vẫn đề trở về của Bảo Đại dường như mỗi lúc càng được thổi phồng thêm trong dư luận. Hãy tạm gạt đi những triển vọng hoặc những trở ngại của vấn đề để chờ nhìn vấn đề như một tấm gương phản chiếu sinh hoạt chính trường VN, xem trong tấm gương này, chính trường VN đang hiện hình như thế nào?

Trước hết, người ta cho rằng đó là một tình trạng sinh hoạt vẫn còn quá nhiều lúng túng. Bởi vì lúng túng nên mới có những tâm trạng hoang mang lo lắng hoặc háo hức đợi chờ một sự thay đổi toàn diện. Bảo Đại trở về là sự thay đổi toàn diện đó. Chế độ dân chủ sau ngót tám năm được xây, củng cố vẫn chưa thực sự đem lại được niềm tin ở sự vững vàng của nó hoặc ít nhất là đem lại được niềm tin đặt vào triển vọng mở đường tiến hóa cho đất nước.

Trong tấm gương phản chiếu đó, người ta cũng còn nhìn thấy rõ rệt vóc dáng còn thiếu sót của các lãnh tụ hiện nay. Những phong trào đấu tranh liên tục suốt nhiều năm nay vẫn chưa tạo được cho Miền Nam VN một khuôn mặt lãnh đạo đầy đủ vóc

(Xem tiếp trang 55)



TÊ ĐỀ

Saigon 36 phố phường

Saigon dĩ nhiên có hơn 36 phố nhưng người viết chọn con số 36 cho nó có chất văn nghệ, chất Thạch Lam.

Ở một vài điểm người ta có thể gọi Saigon là một Hòn Ngọc Viễn Đông; ở nhiều điểm, người ta có thể gọi nó là một «Cục Ngọc Viễn Đông» vì nó là một thành phố loạn xạ ngẫu.

Nếu muốn viết đầy đủ về những cái đẹp và cái xấu của Saigon phải viết cả một cuốn sách. Trong bài này người viết chỉ đưa ra một số nhận xét lâm cảm về một vài đường phố của Saigon mà thôi.

Trước hết nói đến Saigon phải nói đến đường Thống Nhất chẳng khác nói đến Hoa Kỳ phải nói đến Tòa Bạch Cung ở Hoa Thịnh Đốn. vì trên đường Thống Nhất có Dinh Độc Lập, đầu não của Nam VN và là nơi đặt cái ghế mà một số người đang hăm hở chạy đua vào để ngồi trên đó tháng 10 tới đây.

Dinh Độc Lập không nhìn ra công viên Dân Chủ mà lại nhìn ra sở thú, sở thú thì có làm trò! Chẳng hiểu về phương diện địa lý, điều này có «không khả» được không. Một sự tình cờ hay cố ý trên đường Thống Nhất lại có hai tòa đại sứ thuộc loại «nặng ký» trên thế giới đó là tòa đại sứ nước Hồng Mao và nước Cờ Hoa. Tòa Đại sứ của nước Cờ Hoa mà chủ nhà là ông Bunker thì màu trắng, ý hẳn tượng trưng màu trắng của Bạch Cung, còn Tòa đại sứ của nước Hồng Mao thì màu xanh xám, ý hẳn

tượng trưng cho màu mắt biếc của Nữ Hoàng? Màu Tòa Đại Sứ của nước Hồng Mao trầm lạnh như tính người Hồng Mao, chẳng những thế mà ông chủ nhà ít chịu tuyên bố điều gì cứ âm thầm bí mật mà mần việc, chẳng thế mà dân Giao chỉ lại có câu «phốt tình Ảng Lê»

Trên đường Thống Nhất cũng có điểm khởi hải là Tổng cục Chiến tranh Chính trị lại đối diện với «cái quan trọng nhất nước» đó là Rạp Norodom mà bây giờ có cái tên mới là rạp Thống nhất. Rạp này không hề diễn tuồng như cái tuồng ở HV mà là để mở xổ số mỗi chiều thứ ba. Nó quan trọng bởi cả nước nhất là giới quân công đợi trông chờ đánh số, đánh đề để mong cuộc đời lên hương, có thể nói giới kaki hy vọng vào những con số ở rạp Thống nhất hơn là hy vọng vào những gì mà tổng cục CTCT có thể làm cho họ!

Kể đường Thống Nhất, ta phải kể đến đường Tự do. Cái tên Tự do ở đây không hợp. Phải đổi là «Tự do ăn chơi» mới đúng bởi trên đường này thì toàn là thứ bay bướm, nào phòng trà, phòng ngủ, nào snack Bar, tiệm ăn, nào Maxim, Givral, Pagode, Brodard, nào Eden Roc, Continental Palace, Caravelle...

Trên đường này có «cái buồn cười nhất nước» đó là Hạ viện, hay nhà hát Tây, hay tòa nhà

đuối thì cũng thế! Tòa nhà này xung quanh treo băng xe ra vào thường trực». Nếu chỉ dựa vào nghĩa của những tấm băng này, người dân sẽ cảm động rơi nước mắt tưởng các ngài đại diện dân ra vào làm việc cho dân dân tất mạt tối; nhưng trên thực tế người dân biết rõ điều này: đa số các ông đã có xế bốn bánh; nhưng không «ra vào thường trực», không đi họp đi hành gì cả mà chỉ lấy xe để đi của đảo, đi là lười buồn lười, áp phe và đi chửi lộn như hàng tôm hàng cá! Tượng Đức Mẹ nhìn ra đường Tự Do chặc buồn làm vì đường này tượng trưng cho những gì ăn chơi nhất nước.

Đường đặt tên sai cũng phải kể tới đường Cách Mạng. Lẽ ra đường Cách Mạng phải đặt cho một con đường của dân nghèo bởi chính dân nghèo đã tạo nên cuộc cách mạng chứ không phải những dân nhà giàu ở đường Cách Mạng. Nhưng chính khách thứ gộc, những người ngoại quốc đặt chân xuống phi trường Tân Sơn Nhất sẽ phải qua đường này trước khi vào Saigon. Chác chác họ sẽ cho đất nước này là đất nước ăn chơi và phải là một đất nước Mỹ: Air Conditioned, Rooms for Rent, Charlie Black, cat Mona Lisa, Carlton,

Nhưng đến cầu Công Lý thì họ mới thấy rõ sự thực. Nhà dân đen dờ dạc như câu tiêu! Mặt nước sông đen như màu tang tóc, chiến tranh, nghèo đói của dân Việt.

Trên quảng đường Cách Mạng này người ta cũng chú ý đến một tấm băng nhỏ màu xanh da trời đề có hai chữ Phi Công! Nếu người ngoại quốc tò mò bảo dịch hai tiếng đó, người viết sẽ không ngại gì mà dịch liền Pilot! Và chắc chắn người ngoại quốc đó sẽ lắc đầu than «Tui chẳng hiểu gì cả. Người Á Đông bị hiểm lam»!

Nếu người viết không lười thì cái băng đó lúc đầu nó như thế này: «Phi công VN sống mạnh sống hùng». Nhưng sau chữ mới còn lại có hai tiếng Phi Công trần trụi! Điều này chứng tỏ Giao Chỉ VN hay có chính sách «đầu voi đuôi chuột», «đánh trống bỏ dùi». Yên cầu các giới chức Không Quân kể lại cái băng khác to hơn, rõ hơn đề phi công VN hành diện được làm con cưng của Tổ quốc và không gian du họ có thể phải tan xác bất cứ giờ phút nào cho đất nước này.

Qua cầu Công Lý, người ta thấy nổi bật lên là chùa Vĩnh Nghiêm, ngoài cổng chùa có hàng chữ Vĩnh Cửu Nghiêm Tĩnh. Người viết nghĩ thầm quá thật ở đây khó mà Vĩnh Cửu Nghiêm Tĩnh vì xung quanh toàn là thứ vật chất: xe hơi, building, snack bar, và mùi sinh sống lên từ con «sông đen».

Đường Phan thanh Giản cũng là một đường đặc biệt. Nó gồm đủ mức từ sống đến chết. Trên đường này người ta có thể thấy hết những chặng đường đời. Nó có nhà hộ sinh và cuối cùng là nghĩa địa Mạc Đinh Chi. Giữa hai điểm này có quán nhậu, tam hoi, trường học. Học làm, ăn chơi làm thì phải vào tiệm thuốc tây, mua thuốc mà uống thì vào Bệnh viện Bình Dân, ở đây mà «chê» thì ngay trước đó đã có xe hơi đâm ma, đối trường rồi! Tóm lại đường Phan thanh Giản có đủ từ khoái, có điểm bắt đầu cuộc đời và điểm chấm dứt cuộc đời.

Trên đường này cũng phải kể tới điểm khởi hải đó là tấm băng kẻ hàng chữ «Việt Nam nguyên tử lực cuộc». Nghe thì khủng khiếp, nhưng dân chúng không thấy xuất hiện một nhà bác học Giao chỉ nào mà «phóng không lạnh ngắt» quanh năm! Điều này chứng tỏ Giao chỉ còn yếu làm mà yếu thì còn muốn nam đi nhớ! Yêu cầu nhà nước hạ tấm băng đó xuống để dân khỏi cười ra nước mắt!

Cũng phải kể tới các vạch sơn vàng trên mặt đường nhựa. Trong vạch vàng có đề chữ xe 2-3 bánh. Nhưng xe 2 và 3 bánh chạy tuốt cả ra ngoài vạch vàng mà Cảnh sát cũng chẳng nói gì. Người ngoại quốc chẳng hiểu gì cả và người ta kết luận «Dân VN tự do nhất thế giới, kể cả tự do được vứt rác ra đường; đá ngoài đường và chạy tưới hạt sen bất kể vạch trắng vạch vàng!»

Sau đây, xin kể một vài đường mang tên các vị anh hùng VN.

Trước hết là đường Hai Bà Trưng. Mở đầu con đường này toàn là snack Bar. Nếu hai bà có hiện về cũng sẽ đau lòng thấy con cháu mình đủ đồ chơi với người ngoại quốc. bán thân xác linh hồn để kiếm cơm! Chác hai bà cũng buồn vì lẽ ra chỗ của hai bà đứng thì đức Trần hưng Đạo (trương) đã choan chỗ rồi. Người ta đã phá tượng hai bà đi để lấy lý do đó là bà cổ Nhu và Ngô đình Lệ Thủy chứ không phải tượng hai bà. Đồng ý nhưng phải thay tượng khác vào chứ! Chỗ đứng của đức Trần hưng Đạo phải đặt ở đường Trần hưng Đạo mới đúng!

Kể đến phải kể đến đường Trần hưng Đạo. Con đường này khá dài và tận cùng là Chợ Lớn. Kể đặt tên cho đường này ý hẳn định xô Tàu xuống biển nhờ cho dân Ba Tàu chợ lớn biết rằng Trần hưng Đạo đã có lần đập cha ông họ!

Nhưng khởi hải là Ba Tàu Chợ lớn lại «sống mạnh, sống hùng» làm mưa làm gió hơn cả dân Giao chỉ!

Nếu hiểu nghĩa Trần hưng Đạo theo nghĩa mới là Tiền thì đường này quả thật là đường Trần hưng Đạo. Không phải vì nó mang tính chất chiến đấu gì nhưng đường này là đường của giới thương gia, giới xuất nhập cảng thứ bự.

Nguyễn Huệ là một vị anh hùng khét tiếng nhưng lại được đặt tên cho một con đường cụt ngùn. Đường này chỉ đặc biệt ở ba điểm. Điểm thứ nhất là có quầy bán hoa cho người chết và người sống. Điểm thứ hai là cảnh sát «bạt chướt» Nguyễn Huệ đuổi bạn hàng bán đồ PX như điên! Điểm thứ ba là bồn phun nước của ông Đồ Trường đời ba phen phun nước tùm lùm cả ra ngoài đường trông chẳng giống ai!

Saigon cũng phải kể là một thành phố mà các thi sĩ được đặt tên đường khá nhiều: Ng công Trứ, Hồ Xuân Hương, Bà Huyện Thanh Quan, Đoàn Thị Điểm, Nguyễn gia Thiệu, Tú Xương v.v... Riêng đường Tú Xương phải «bàn thêm». Tú Xương là nhà thơ rách thế mà bây giờ lại ở đường thơm nhất

(XEM TIẾP TRANG 54)

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

VĂN NGHỆ

Hội nhà văn VN và bịp

Hội Nhà Văn VN được thành lập do nghị định ngày 10-5-62 số 268/B NV/KS. Ban Chấp hành đầu tiên của Hội này gồm có thi sĩ Đông Hồ, Chủ tịch, quý ông Vi huyền Đắc, Huỳnh khác Dung, Phó Chủ tịch, Đào Đăng Vỹ, Tổng thư ký và Thái văn Kiềm, thủ quỹ. Ban Chấp hành thứ hai gồm ông Đào đăng Vỹ, chủ tịch Vi huyền Đắc và Thái văn Kiềm Phó chủ tịch; Lê văn Duyên, Tổng thư ký; Trần đồng Vọng, Phó tổng thư ký. Dương công Nam, Thủ quỹ và một số ủy viên. Do những lý do thuộc về nội bộ, Hội này đã tự ý ngưng hoạt động khoảng một năm sau khi Ban Chấp hành thứ 2 kể trên được thành lập.

Mới đây, qua tin tức báo chí, người ta được biết Hội Nhà Văn VN đã hoạt động trở lại với thành phần Ban Chấp hành gồm ông Trần đồng Vọng, Chủ tịch và ông Lê v Duyên, Tổng thư ký. Thực ra thì kể từ năm 1966, ông Trần đồng Vọng vẫn nhân danh Hội Nhà Văn VN để liên lạc với nhiều cơ quan đoàn thể yêu cầu giúp đỡ phương tiện cho Hội này. Ngày 25-12-1969, ông Trần đồng Vọng đã gửi 1 văn thư cho ông Tổng trưởng Bộ Tài Chánh đề nghị Bộ này mua giúp Hội Nhà Văn VN 300 cuốn Mê Trường Dạ của ông Trần đồng Vọng. Văn thư này viết như sau:

«Kính thưa ông Tổng Trưởng, Hưởng ứng lời kêu gọi của Tổng Thống trong công cuộc xây dựng văn hóa dân tộc, Hội Nhà Văn VN trang trọng kính biểu ông Tổng Trưởng tác phẩm Mê Trường Dạ, thi phẩm của nhà thơ Trần Đồng Vọng do Hội xuất bản.

Chúng tôi tự nghĩ đây là một sáng tác công phu và hết sức giá trị, thuần túy văn nghệ, gồm nhiều phụ bản và thủ bút của các văn nghệ sĩ hữu danh trong Hội đóng góp, đã ghi lại một nét son trong nền thi ca dân tộc.

Hội Nhà Văn VN ước mong ông Tổng Trưởng nâng đỡ, mua giúp một số tối đa ấn bản đặc biệt, ngõ hầu đỡ đầu cho thi phẩm.

Lòng ưu ái của ông T. Trưởng chính là một khích lệ lớn lao cho giới cầm bút đã và đang phục vụ cho văn nghiệp...»

Việc đề nghị mua sách cũng được thực hiện với nhiều Bộ khác và mới đây, với Phủ Quốc Vụ Khanh Đặc Trách Văn Hóa.

Song song với việc trên, cũng nhân danh Hội Nhà Văn Việt Nam, ông Trần đồng Vọng còn gửi nhiều văn thư khác tới Tổng Cục Tiếp tế và Bộ Kinh tế đề nghị được mua một số hàng thuộc Tồn Vực. Ngày 11-3-70, nhân danh Tổng thư ký Hội Nhà Văn VN, ông Trần đồng Vọng đã gửi vào thư số 0079/HNVVN đề nghị Tổng Cục Tiếp tế bán cho Ban Tiếp Liệu của Hội này 500 thước crepe satin noir và 500 thước popeline, với lý do «giúp đỡ cho các văn nghệ sĩ nghèo». Trước đó, vào ngày 24-2-70 cũng nhân danh Tổng thư ký Hội Nhà văn VN, Ông Trần đồng Vọng đã gửi vào thư số 99/HNVVN cho Bộ Kinh tế xin bán cho Hội này 400 tấn đường.

Văn thư này viết như sau:

«Kính thưa ông Tổng trưởng, Ban Tiếp liệu HNVVN thành lập từ năm 1966, chúng tôi cần được Tổng cục Tiếp tế bán cho những nhu yếu phẩm như: gạo, đường, sữa, vải v.v... về cung cấp cho các hội viên trong Hội. Ít lâu nay Tổng cục Tiếp tế không đủ nhu cầu để cung cấp cho ban Tiếp liệu của Thiêm Hội nữa.

Ban Chấp hành HNVVN trân trọng kính đơn xin ông Tổng trưởng cho phép Ban Tiếp liệu của Thiêm Hội được mua một số lượng đường 400 tấn thuộc hệ thống phân phối của quý Bộ.

Đề nâng đỡ cho Thiêm Hội trong công cuộc duy trì Ban Tiếp Liệu hầu giúp đỡ cho các văn nghệ sĩ nghèo.

HNVVN ước mong sẽ được sự chấp thuận của ông Tổng trưởng. Chúng tôi xin đính trình Quý bộ phiếu giao hàng và những hóa đơn cũ của Tồn Vực vụ Tổng cuộc Tiếp tế...»

Kể từ đầu năm 1971, ông Trần đồng Vọng không còn nhân danh Tổng Thư Ký mà đổi lại là chủ tịch Hội Nhà Văn Việt Nam. Với tư cách này ông Trần đồng Vọng đã thành lập cùng một lúc 2 hợp tác xã của Hội Nhà Văn là Hợp Tác xã kiến Thiết Làng Nhà Văn và Hợp Tác Xã Chấn Nổi. Ngày 23.1971, ông Trần đồng Vọng đã tổ chức tại khách sạn Hoàn Mỹ buổi ra mắt của Ban chấp hành Trung Ương Hội Nhà Văn VN, Ban Quản Trị Kiến Thiết Làng Nhà Văn và Ban Sáng Lập Hợp Tác Xã Chấn Nổi đều do ông làm chủ tịch.

Do buổi ra mắt này, những nhân vật sáng lập Hội Nhà Văn Việt Nam đã phát giác ra tình trạng ông Trần đồng Vọng làm đầu giả và mạo nhận danh nghĩa của Hội để hoạt động phi pháp từ sau khi Hội tạm ngưng hoạt động vào năm 1965. Việc nhân danh Hội để nghị các cơ quan mua sách và xin Tổng Cục Tiếp tế, Bộ Kinh Tế cung cấp cho các nhu yếu phẩm đã được các sáng lập viên của Hội xác nhận chỉ hoàn toàn có tính cách thủ đoạn bịp bợm để mưu lợi riêng của một vài cá nhân. Do đó, các nhân vật trong Ban chấp hành sáng lập Hội Nhà Văn đã gửi văn thư tới các cơ quan thông báo về trường hợp Hội bị lạm dụng danh nghĩa.

Theo chỗ chúng tôi được biết thì mặc dầu bị tố cáo Trần Đồng Vọng vẫn tiếp tục tự nhận là Chủ tịch Hội Nhà Văn VN và với tư cách này, đương sự đang xoay sở tích cực để được xuất ngoại với lý do: đại diện các nhà văn VN để trình bày về sinh hoạt văn nghệ VN trước dư luận thế giới. Trần Đồng Vọng dự liệu sẽ lần lượt xin gặp tất cả các nhà văn quốc tế từng đoạt giải Nobel văn

chương để thảo luận về các vấn đề nghệ thuật và chọn đầu tiên đương sự sẽ tới là Nhật Bản.

Khoảng 10 năm trước đây đã có một đạo nhiều người tố cáo tiền mặt báo về tư cách bịp bợm của Trần Đồng Vọng. Tư cách đó đã được chứng thực thêm một lần nữa qua những hành động của đương sự nhân danh Hội Nhà Văn VN hiện nay. Nhưng theo một số người cho biết thì Trần Đồng Vọng đã tỏ ra tin tưởng rằng y sẽ thành công trong các âm mưu bịp bợm nhờ sự đỡ đầu của vị phụ tá Tổng Thống đặc trách Văn Hóa vì chính trị. Trần đồng Vọng nói với một số người thân rằng y đã mua đứt được nhân vật trên và bằng mọi giá nhân vật trên sẽ phải che chở cho y hành động theo ý muốn. Nếu quả đúng như vậy thì có lẽ trong một ngày không xa nữa, văn giới VN sẽ có một đại diện đi du thuyết thế giới với hành trang là hàng tấn đơn xin xỏ không phải chỉ có đường, sữa, vải..... mà thôi. Và sau chuyến du thuyết này của « đại diện văn giới VN» chắc chắn người khắp năm châu sẽ có dịp hiểu thế nào là nghệ thuật.. bịp.

B.T

Y HỌC

Bom nguyên tử và bệnh ung thư

Hai quả bom nguyên tử mà HIK đã thả xuống Hiroshima và Nagasaki từ năm 1954 nay vẫn còn tác hại.

Một hậu quả mà y giới chú ý nhất là bệnh hoại huyết hay ung thư máu (Leucémie) gây ra cho nhiều nạn nhân sống sót sau lần dội bom đó.

Số bệnh nhân bị Leucémie, cứ 8 người đã bị phóng xạ nguyên tử thì mới có 1 người thối rữa.

UB nghiên cứu về các hậu quả của bom nguyên tử do hai chính phủ Nhật và Mỹ tài trợ, vừa cho biết rõ về giả thuyết nghi ngờ từ lâu: các nạn nhân sống sót trong một trận bom nguyên tử, để mắc các bệnh ung thư hơn mọi người khác.

Họ đã theo dõi 20.000 người sống sót từ 1945, nhận thấy rằng các nạn nhân này, dù bị nhiễm phóng xạ ít hay nhiều, cũng đều dễ mắc bệnh ung thư hơn người khác. Trong mười năm vừa qua, các bệnh ung thư tuyến giáp trạng (thyroid) ung thư tử cung (uterus) hay ung thư xương càng ngày càng xuất hiện nhiều hơn trong số những nạn nhân của bom nguyên tử.

Các khoa học gia trong ngành thuốc, nghiên cứu về các nạn nhân của bom nguyên tử, đã cố gắng tìm hiểu xem phóng xạ gây bệnh ung thư cách nào. Họ tin tưởng rằng các trường hợp ung thư ở Hiroshima và Nagasaki rồi đây sẽ giúp họ tìm ra manh mối. Nhiều nạn nhân bị phóng xạ nguyên tử vẫn đang được y sĩ điều trị, và các kết quả mà y giới thu lượm được cho tới nay, chỉ là những con số thống kê theo số khai tử của bệnh nhân. Trong 1.109 người sống sót sau trận bom, chỉ mới có 19 trường hợp bị ung thư, nhưng những nạn nhân này đều còn rất ít tuổi: người già nhất mới có 35. Trong mười năm nữa, số nạn nhân này sẽ tới quãng tuổi mà bệnh ung thư tấn công mạnh nhất và con số cao nhất chưa biết sẽ là bao.

Ủy ban y học kể trên còn cho biết, ngay cả những người tới ở Hiroshima và Nagasaki sau khi trận bom nguyên tử, cũng bị ung thư nhiều hơn nơi khác. Và ủy ban chưa thể giải thích gì được.

(Theo Times, số ngày 14-6-71)

XÃ HỘI

Khủng hoảng mẹ mìn

Những câu chuyện thời sự hàng đầu của tuần này như cái tổ nội các, bầu cử ứng cử, gây quân lực, chuyện thi cử... đã không còn nằm trên hàng đầu đối với dân chúng trong các xóm lao động ở đô thành Saigon và Giadinh. Vấn đề nóng bỏng đang làm sôi ruột các bậc phụ huynh có con em nhỏ là câu chuyện mẹ mìn... bố mìn...

Buổi sáng đi ăn phở lễ đường đã thấy thiên hạ đang góp bàn chuyện mẹ mìn và biện pháp chống đỡ mẹ

mìn. Đến đầu hẻm, gặp mấy bà mấy cô đi chợ về cũng đang xôn xao câu chuyện lột đồ khám xét mẹ mìn ở chợ. Bước chân vào cửa chợ người làm tương thuật đầy đủ tinh tiết một tin đồn mẹ mìn Kam pu chia có ngải đi bắt con nít về tế thần xây cầu. Cầm tờ báo lên đọc cũng thấy rải rác các tin bắt cóc trẻ em. Trên Tivi, trên radio.. đâu đâu cũng nghe thấy nói đến. Phụ huynh có con em nhỏ đều bị ám ảnh về tin con nít bị mẹ mìn dụ dỗ.

Trong một hẻm ở đường Nguyễn Huỳnh Đức Phú Nhuận, có một chị người làm dẫn một em nhỏ đi học ở một trường tư cách đó ba con hẻm.

Sau khi băng qua đường đi tới đầu hẻm dẫn vô lớp học hè, chị vỗ vai đứa nhỏ, cho nó tiền để vào học. Nhưng khi chị quay đầu đi được mười bước, đứa nhỏ lăm lết lết tốt theo sau. Thế là, từ trên căn nhà lầu gần đó, có tiếng quát lớn: Mẹ mìn!.. Đứng lại!.. Bất lấy nó. Hàng phố nhốn nháo đổ ra coi. Cả trăm tiếng reo hò phụ họa: Mẹ mìn!.. Mẹ mìn!.. chị người làm quay đầu lại thấy đứa nhỏ theo sau, vội rảo bước. Đứa nhỏ thấy mọi người nhìn nó, nó hoảng sợ, mấy mặt ngơ ngác chạy theo chị người làm. Tiếng gào: «Mẹ mìn!.. mẹ mìn!.. tăng thêm. Người đàn bà hối hoảng bỏ chạy. Đám đông rượt theo... Đứa nhỏ nếu mếu máo chạy đằng sau, Một người lớn giữ nó lại, gạn hỏi. Nó chỉ gào lên: Bỏ tôi ra bỏ tôi ra. Bốn, năm người bu quanh giải thích: nó lăm bừa rồi nên mới đòi theo con mẹ! Cuộc rượt đuổi vẫn tiếp tục. Người đàn bà chạy vội về nhà, đóng xầm cửa lại, đứng bần trong vờn thở hắt hển vừa nói phân trần. Đám đông vây quanh, nghe hết lời giải thích, phá lên cười và giải tán. Đứa nhỏ bị một mẻ hoảng sợ oan uổng!

Một tờ báo kể chuyện một người đàn ông dẫn con ra bến xe đồ Tây Ninh ở Ngã Sáu, Saigon. Bỏ chạy trước, con chạy sau để cho kịp chuyển xe. Thành linh, hàng trăm tiếng la lớn: Mẹ mìn, đánh nó, đánh nó chết!..

(Xem tiếp trang 54)

NHỮNG TÌNH KHÚC CHO AN LỘC

buổi chiều tôi đứng trên một đỉnh đồi
nhìn những sợi giây thép giăng mắc
tôi thấy thành phố bóng im lìm
và tất cả đều gục mặt
tại sao,
chắc em sẽ hỏi tôi tại sao?
từ trên một chiến lũy tôi nhìn ra
những dãy cao su vẫn còn khoác áo ngủ
ngủ trong sự trông nom của tôi
trong một giấc ngủ có rất nhiều mộng mị
làm tôi nhớ đến quê hương xa xôi
và mặt biển có rắc rất nhiều kim cương
thật sáng và đẹp
đó là lúc tôi mới đến thành phố này
và từ trên những cuộn concertina
tôi thấy mặt trời đang xoay tròn rồi gục xuống
đó là lúc tôi sắp sửa quay lưng
quay lưng với thành phố này
trong đó có em
ôi! thật là buồn
khi những tên phù thủy tìm đến xứ sở mình
tất cả đều biến đổi
tôi thành một loài rong biển có nhánh nhúc
biết ăn ngủ và suy tư
nhưng sự suy tư cứ lớn dần làm tôi ngộp thở
và bơ vơ
khi những tên phù thủy tìm đến cuộc đời
đã biến em thành một loài cỏ dại

hay một loài gỗ đá đứng liêu kiêu trên non cao
cứu cánh tâm hồn chúng ta đã mất
không thể còn sót lại gì
kể cả tôi và em
nửa đêm hôm nay tôi đang đứng trên lưng
một con tàu
tôi thấy thành phố của em vẫn còn ngái ngủ
dưới một lớp chăn trắng đục
và trên những tấm nệm xanh và đen
thôi hãy nằm im mà ngủ
ngủ đi
Những gì sẽ xảy ra sáng hôm
khi trong tâm thức chúng ta đều có những
huyền thoại

và tất cả đều nằm trong một nghiêm luật
của chiến tranh và lưu đày
đó là lúc thành phố này thức dậy
nhận diện với những khuôn mặt quái gở
chúng ngơ ngác và bơ vơ
như tôi và em
tất cả bắt đầu lại từ khởi điểm
từ trên một thành phố xa lạ
tôi làm một biểu tượng xóa bỏ hết ưu tư
em như một thiên thần đã vỡ cánh
và mất hút trên mây ngàn
khi màu thuốc lá cuối cùng đã dập lửa
những sợi khói mỏng đã bước thẳng vào hư vô
không một văn vương
không một nuôi tiếc

ôi! Thật là lạnh và buồn
Aurevoir!
Aurevoir!

LYNH SẮC



C BÁT CHO BẠN HỮU

Gửi Nhật Vũ

Từ xa nghe vọng môi cười
Lên cao tiếng hát nửa đời rêu rong
Sống gượng với chút tình buồn
Đem theo trên những khoảng đường phiêu du
Môi hôn đã tím cảm thù
Đêm chong mắt đỏ - ngày ru điệu sầu
Nghe chừng tuổi trẻ qua mau
Trông theo ngày đó còn đâu hơi người!

Gửi Nhật Khánh

Tình ca vẫn hát trong đời
Ru em ở lại một thời ngóng trông
Buồn như nỗi nhớ muôn trùng
Xa em mấy tuổi - lạ lùng quanh đây

Hận thù đã ngập vòng tay
Suy tư biết có một ngày đoàn viên
Thôi em chừng đó ưu phiền
Mất môi vẫn đẹp - bình yên buổi về

3.—

Gửi Duyên Thanh

Ngày đi đẹp những câu thơ
Gờ thương mấy nẻo đường về đây em
Từ xa mắt nhỏ trông tìm
Từng con phố cũ nằm im đợi chờ
Người buồn ta cũng trơ vờ
Tay ôm ước muốn không vừa đó thôi
Chim xưa vẫn hát bên trời
Xin an giấc ngủ một đời bên nhau

4.—

Gửi Thanh Minh Song Nguyễn

Chợt nghe hạnh phúc cuối đầu
Lường vơi vắng lạnh đêm sâu đơn phương
Nửa khuya mây giấc mơ buồn
Chiều chẵn còn đâu người thương một đời
Giọt tình nghe mặn đầu môi
Nhìn theo bóng ngựa lên trời chiến chinh
Yêu nhau mấy tuổi tội tình
Chàng như bướm lạ chuồn mình bay cao.

VÂN NHẬT ĐÔNG

(trong Tuyển Tập Tình Người)
TKT-KBC 3011

MỘT NGÀY TRƯỚC KHI NHẬP NGŨ

xin được cùng bạn trong sáng nay
một lần chót
một lần tao nguyện rửa
một lần mây chửi thề
cho hả hơi cơn tức
rồi mai này cho tao gởi cái áo
hippi
gởi cái quần ống chân vơi
gởi mái tóc beatles về cho thành
phố
để thực sự bắt đầu sống đời quân
ngũ
biết ngày nào mình mới gặp lại
nhau
mà tao tao với mây mây
oOo
xin được cùng em trong trưa nay
một lần chót
một lần anh hôn em
một lần em hôn anh

một lần anh tay bắt
một lần em mặt mừng
cho thỏa cơn nhung nhớ
rồi mai này anh ghép thủ vui vào
sinh hoạt tập thể
ghép cuộc đời vào những lệnh
cấm trại trăm phần trăm
ghép tư do cho bảy ngày về phép
để thực sự bắt đầu là một quân
nhân
biết ngày nào chúng mình mới
sống bên nhau
mà trao an gửi ai
oOo
xin được cùng mẹ trong đêm nay
một lần chót
một lần con kể lể
một lần mẹ thờ than
cho đã nư cơn giận
rồi mai này con phải trả cái áo sơ
mi trắng
trả chiếc quần dài màu xanh dương
trả chữ nghĩa

trả bút mực về cho lớp học
để thực sự bắt đầu làm quen với
đời lính
biết có dịp nào con mẹ mới gần
nhau
mà hủ hỉ sự tình
oOo
xin được cùng người thân kẻ thuộc
trong ngày này một lần chót
một lần chuyện trò cho đã
một lần hủ hỉ nhau cười
một lần mặt nhìn mặt
một lần tay bắt tay
rồi mai này tôi lên đường nhập
ngũ
biết bao giờ mới có được một lần
rửa đây
biết bao giờ hả cha, hả mẹ
bao giờ hả anh, bao giờ hả chị
bao giờ hả Thanh, hả Phước, hả
Cường
biết bao giờ
và bao giờ
VŨ THY LANG TƯỜNG

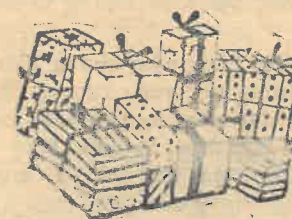
MƯỜI BÀI THƠ CHO TUỔI XANH

(1)
ơi xanh trong mí mắt
n đứng nghe ve sầu
p trùng mây bay thấp
ng lẳng đặng lên cao
(2)
hiêng ngày hoa bướm động
m băng lướt trùng khơi
rốc dài trên lộ nhỏ
ôi bước một xa trời
(3)
ường hè khung cửa khép
lôn buồn ý nữ sinh
p hồng đua nhau rụng
ng khuâng bấy nhiêu tình
(4)
ràng tai tiếng đã
cỏ mưa rơi xanh
tị dụ lời xuân mới
trời giăng mộng manh

(5)
giòng sông bày nét mặt
môi son với mộng đời
bảng lảng hồn mây nước
cầu gỗ như xa khời
(6)
mầm non vừa hé nụ
cơn gió đông mơ hồ
chiều chiều mưa phất phới
ngâm khê mây văn thơ
(7)
qua sông con sóng nhỏ
thuyền đậu bến thủy dương
ruộng đồng chim chiu chít
cay cối tình quê hương
(8)
tiếng sáo điều lãnh lót
mái tranh nào tiêu sơ
trâu cây đuôi ve vầy
nhai cỏ rồi bên bờ

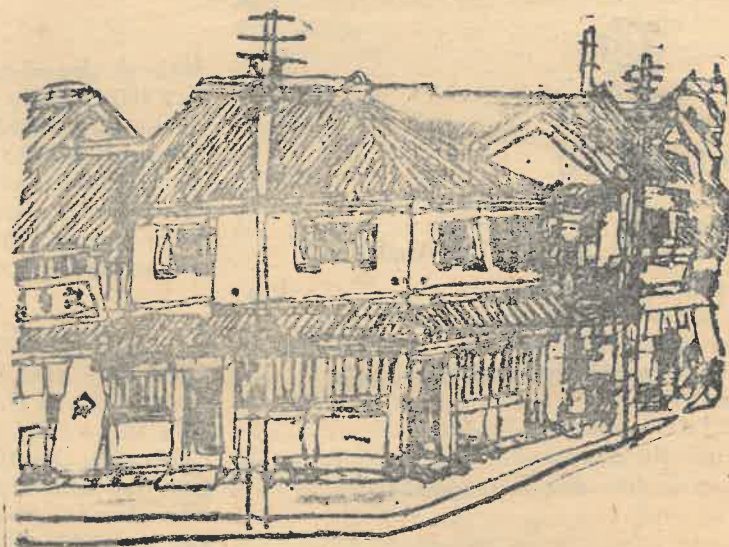
(9)
đường mòn cho gót nhỏ
em về làng thuở xưa
bom bay và đạn lạc
em tìm ai bây giờ
(10)
hồn nước còn vương vấn
trên những bước em đi
đất cày sâu cuốc bẫm
thanh bình em lại về

TRẦN TUẤN KIỆT



Truyện vừa đăng trọn ba kỳ của HOÀNG HẢI THỦY

MẬT VÀNG



HAI

Người đàn bà nhớ người đàn ông đầu tiên trong đời mình, người đàn ông nhớ người đàn bà đầu tiên trong đời mình, hoặc nói một cách khác, nhờ những chỉ tiết cuộc ái ân thứ nhất của mình, như thế nào, thì người nghiện nhớ lần đi hút đầu tiên trong đời của mình chừng đó. Lần tới ban đêm thứ nhất của Phúc xảy ra vào một buổi tối ở Saigon.

Năm 1953, chiến tranh Việt Pháp chưa kết liễu, Saigon còn nhiều người Pháp và Saigon còn có Binh Xuyên nắm quyền cảnh sát. Thời đó cảnh sát còn gọi là «công an». Và Binh Xuyên giữ độc quyền khai thác tất cả những ngành ăn chơi sa đọa như cờ bạc, gái điếm, thuốc phiện. Hai cơ sở đó bác lớn Kim Chung và Đại Thế Giới hoạt động suốt ngày đêm không phút nào đóng cửa tạo cho thành phố Saigon thời ấy có một sắc thái riêng biệt. Sau 1946 Vườn Bách thú Hanoi chỉ còn là vườn Bách Thảo, vì vườn không còn nuôi thú nữa. Sở thú Saigon là sở thú duy nhất ở Đông Dương. Người Hanoi vào chơi Saigon có ba nơi bắt buộc phải tới cho biết. Đó là Sở thú, hai sông bạc Kim Chung và Đại Thế Giới.

Từ đó bác kiểm lời hàng năm không biết là bao nhiêu chục triệu, những tay quân sự quạt mo của tướng Bầy Viễn bày đặt cho ông ta phát triển hoạt động thêm về ngành mại dâm, Saigon thời ấy ăn chơi công khai. Nhưng tiệm hút hai, ba chục bàn đèn cũng mở cửa suốt ngày đêm, nhà mại dâm mở đầy. Có những con phố, như phố Hamelin thời đó, gần như tất cả mọi nhà đều là nhà mại dâm. Binh

Xuyên thấy mại dâm là nguồn lợi lớn về tiền nên xây Khu Mại Dâm Bình Khang, bắt tất cả những nhà mại dâm lớn nhỏ trong thành phố phải đưa gái vào đó. Năm 1953, Bình Khang là một cơ sở mới lạ mà thanh niên Saigon ăn chơi có bốn phận phải tới ít nhất vài lần cho biết.

oOo

Người đàn anh văn nghệ của Phúc năm đó tên là Hoàng. Hân sống với nghề viết tiểu thuyết dài đăng báo và khá nổi tiếng với bút hiệu Thanh Vân. Phúc với Hoàng hợp tính nhau nên thân nhau như anh em. Hoàng không vợ con, sống lang bạt hôm nào biết hôm đó. Hoàng quen thân với Hưởng, một công nhân nhà in trở thành chủ nhà in. Hưởng là một nhân vật có cuộc đời khá ly kỳ và bí hiểm. Cuộc đời ấy tàn vì đàn bà vì thuốc phiện. Nhưng chuyện đời Hưởng là chuyện sau này. Trong thời gian đó Hưởng đang là chủ một nhà in nhỏ ở giữa thành phố Saigon. Hưởng có vợ nhưng chưa có con. Vợ Hưởng là con gái Huế. Vợ Hưởng ghét cay ghét đắng Hoàng, ghét như đào đất đồ đi, vì chị ấy biết anh chàng văn sĩ lẻo mép, xạo hạng nặng và bất lương ấy chuyên rủ anh chồng củ lùn của chị đi chơi bời. Nhiều đêm đi chơi khuya Hoàng và Phúc vẫn kéo đến ngủ nhờ nhà Hưởng. Họ biết vợ Hưởng khó chịu, ghét họ nhưng họ mặc kệ. Hai người còn cố tình trêu chọc chị ấy tức thêm. Kịp đến ngày vợ Hưởng về Huế thăm gia đình, hai gã kéo tới ăn đêm nằm đè trên căn gác nhà in không còn ứ ỷ kỳ gì nữa.

Lúc ấy là 8 giờ tối. Ba người vừa đi ăn cơm tiệm về, Hưởng đề nghị trước :

— Đi chơi đâu chúng mày ?

Tất nhiên là họ phải đi chơi đâu rồi, có điều họ chưa biết họ sắp đi đâu mà thôi. Hai gã đàn ông không đàn bà và một gã con trai mới lớn ở chung 1 nhà không thể nào đi ngủ ngay từ lúc 9 giờ tối giữa một thành phố đầy những nơi ăn chơi.

Hoàng là đàn anh của bọn. Hân chuyên xướng xuất ra những cuộc đi ăn đi chơi cho cả bọn. Hoàng có cái tật không khoái đi chơi một mình, hân luôn luôn cần có bạn đi theo, nhất là người cùng đi chơi với hân lại vừa là bạn vừa là đàn em của hân như Phúc.

— Bình Khang nó mở cửa rồi đó. chúng mày — Hoàng nói — Tôi nay chúng mình vào chơi Bình Kh. Hưởng biểu đồng tình ngay, Nghe nói đến gái hân chịu liền.

— Nghe chúng nó nói phòng ở trong Bình Khang đẹp lắm, sạch nữa. Chung quanh giường đều có gán kiến. Gai trong đó lại đồng nữa. Tha hồ chọn...

Ba gã đồng ý đi chơi Bình Khang, Hoàng và Hưởng bỏ tiền, Phúc không có đồng nào cũng được hưởng đầy đủ mọi khoản. Hoàng kiểm điểm tiền. Tiền gái ba gã là 300 đồng. Tiền hai cuộc tắc xi đi về từ đây vào Bình Khang là 20 đồng, Gã nói :

— Ngân khoản còn thừa nhiều. Bây giờ vào đó ngay hãy còn sớm quá. Chúng mình «đi đông» một phát đã rồi hãy vào Bình Khang.

«Đi đông» là tiếng lóng dùng để chỉ việc đi hút, Uyển nguyên của tiếng lóng này xuất phát từ những tiệm thuốc phiện do người Trung Hoa làm chủ ở Hà nội, Hải Phòng. Người Trung Hoa bán lẻ thuốc phiện cho khách hút vào những đồ đựng gọi là ngao. «Ngao tài ngao xây» tức ngao lớn ngao nhỏ. Việc rút thuốc được cử hành trịnh trọng như đóng gao. Người Tàu nói «... Đông thuốc»... thay vì hai tiếng «Đông thuốc».

Lúc ấy Hoàng đã nghiện rồi. Hưởng và Phúc còn là tay mơ, Hưởng đã theo Hoàng vào tiệm mấy lần nhưng gã vẫn không thích hút.

— Hút... khai, hồi bỏ cha đi,, Sao mày thích được ???

Hưởng cần nhẫn nhưng rồi cũng đi theo. Gã vốn chiều bạn.

— Mày chưa biết cái thú của nó. Cứ đi theo tao rồi mày sẽ thấy— Hoàng cười nhẹ— Thuốc phiện rất cần thiết cho mục đi Bình Khang.

Con đường nhỏ nối ngang hai con đường lớn ở gần Ngã Sáu Saigon. Năm 1953 Saigon còn vắng người xóm nhà nằm yên dưới bóng bồn chứa nước ao. Ba người bạn đi bộ rẽ vào một ngõ hẻm. Họ vào tiệm hút bằng cửa sau. Hoàng đã quen thuộc với nơi này nên đang hoàng bước vào nhà không gõ cửa.

Căn nhà trệt tối âm u chỉ có ánh sáng vàng vọt

của ngọn đèn dầu lạc nằm giữa một bàn đèn trên chiếc đi văng. Người thiếu phụ đang nằm tiêm nhận ra Hoàng. Nàng mỉm cười :

— Ông văn sĩ đến chơi...

Hưởng và Phúc đứng xờ rờ gần cửa. Hoàng ngồi xuống mép đi văng :

— Có bàn nào trống không, bà chủ ?

— Ông anh gấp lắm sao ?

— Mỗi thằng bọn tôi làm vài bi. Có việc phải đi ngay...

— Mời các ông anh nằm xuống đây. Em làm thuốc cho...

Hoàng quay lại bảo Phúc :

— Cởi giày ra mày. Tối nay chú mày phải hút một cặp. Tao phá trình chú mày...

Hoàng nằm trên đối diện với thiếu phụ. Phúc nằm dưới, gần như nằm gọn trong lòng Hoàng. Hai ngao thuốc được mang đến đặt trong lòng chiếc khay. Người thiếu phụ cầm cây tiêm sát chấm chút nhựa đen hơn lên khẩu đèn. Phúc nhớ lại những tả cảnh lam thuốc phiện chàng đã đọc của Ng. Tuân. Từ năm xưa năm xưa chàng đã chú ý đến mấy tiếng «điều thuốc sùi mật quý» Thuốc phiện gặp lửa nóng sùi lên chỉ một chấm thuốc nhỏ như hạt gạo cũng nở phồng lên bằng hạt đậu phụng.

Không người con trai nào chủ động được trong cuộc ái ân thứ nhất, Cũng không người nào hút được hàng hoàng cấp thuốc phiện đầu tiên trong đời. Hoàng làm xong mấy điều đầu chuyễn dọc tàu xuống cho Phúc.

Phúc bắt đầu dọc đưa vào miệng. Đúng như lời Hưởng nói, cảm giác của chàng lúc đó chỉ là một cảm giác ghê tởm, Từ trong lỗ dọc đen xì tiết ra một thứ mùi đặc biệt hôi hôi, khai khai không giống mùi gì.

— Phải hút liền một hơi, như hút thuốc lảo. Mày ngu lắm...,

Điều thuốc bắt lửa cháy có khói trên khẩu đèn. Mỗi lần điều thuốc bị cháy như thế, người thiếu phụ lại phải dùng cây tiêm sửa lại. Điều thuốc tròn nằm gọn trong lòng nhĩ có một lỗ nhỏ thông suốt xuống dọc. Khói từ đó cuộn cuộn trôi và dạt đầy vào phổi người hút. Khi điều thuốc cháy, lỗ nhỏ đó bị tắc trước nhất,

— Mày thấy sao ? Mè ly không ?

Phúc muốn trả lời Hoàng bằng sự thật — «Hồi bỏ mẹ đi nhưng chàng im lặng, chỉ cười ruồi vì thấy nếu trả lời như vậy, chàng nói y hệt như Hưởng và Hoàng có thể mất hứng.

(Còn một kỳ)





VĂN NGHỆ MIỀN BẮC

Thăm mộ Lê Nin, Stalin

○ XUÂN DIỆU

Đi tới Mát cô va, những người yêu chủ nghĩa xã hội từ xa, đã chiêm ngưỡng như thấy một vùng hào quang trước mắt. Đến Mát cô va rồi, những người yêu chủ nghĩa xã hội thành tâm từng bước, bước đến Hồng trường thăm mộ Lê nin, Stalin.

Tôi từ VN đến Mát-sco-va, mong muốn thăm mộ Lê-nin, Sta-lin, nhưng thì giờ eo hẹp, chỉ mới đi qua Hồng trường, thấy in lên nền tường điện Krem linh dòng người đi thăm mộ xếp hàng nhích từng bước trang nghiêm tiến dần về phía mộ. Rồi tôi lên đường đi Hung-ga-ri, lòng thao thức hàng tháng trời, chờ đợi cuộc đi thăm thiêng liêng đó. Trong khi mong chờ tâm niệm, lại được đọc những bài thơ của những thi sĩ và đã đến thăm mộ trước mình.

Cho đến một sáng kia, tôi được nhập vào dòng người đến thăm mộ Lê-nin, Sta-lin. Dòng người này từ năm 1924, sau khi Lê-nin từ trần, từ năm 1953, sau khi Sta-lin mất, mấy mươi năm đã thành một cảnh tượng không dời đổi của Mát-sco-va. Người này thăm rồi người khác tiếp đến, dòng người luôn luôn từ sáng đến tối đem tấm lòng yêu kính từ khắp nơi trên liên bang Xô viết, từ muôn phương trên thế giới đến hiến cho hai vị lãnh tụ. Người da trắng da vàng, phụ nữ, đàn ông, người châu Mỹ, người châu Phi từng bước trầm ngâm, lặng yên và suy nghĩ, nối liền sợi dây không ngắt đến trước mộ này. Tôi trở lại Hồng trường, mà tưởng

LTS.— Văn nghệ miền Bắc thường gọi văn nghệ miền Nam là bởi bút của Mỹ, của Đế quốc. Không hiểu văn nghệ miền Nam có phải là bởi bút của Mỹ không nhưng có điều rõ rệt, là văn nghệ miền Nam chưa có ngòi bút nào bởi bút tận tình như nhà văn nô thi sĩ Xuân Diệu trong bài «Thăm mộ Lê-Nin—Sta-lin» và «Cảm tưởng Mat-Sco-va» đăng nguyên văn dưới đây. Alexandre Soljenitsyne, nhà văn hào vĩ đại nhất Nga Xô, giải văn chương Nobel 1970, trong cuốn «Trại Ung Thư» đã mô tả nước Nga như một trại ung thư khổng lồ, trong đó «Chín mươi chín người khóc, một người cười», thì trái lại, dưới ngòi bút Xuân Diệu, Nga xô và Mat-sco-va trở thành Thiên Đàng của Trần Gian, và Sta-lin, tên đồ tể khác máu nhất thế giới, từ cổ chí kim, trở thành cứu tinh của Nhân Loại đời đời...

như dòng người hôm nay vẫn chính là dòng người hơn một tháng trước. Trong đây chuyên nhân loại đến thăm mộ Lê nin, Stalin, ở đây không có gì là phai nhạt, lòng yêu nhớ Li-nin Stalin luôn luôn mới mẻ, bao nhiêu năm, châu người vẫn chậm rãi nhích từng bước một, mỗi người vẫn yên lặng, mỗi người vẫn như còn nghẹn ngào; cái mũ cầm tay, trán người mệnh mệnh suy nghĩ. Mỗi người đến đây, là thực hiện cái tâm niệm của cả một đời người.

Tôi đi qua giữa hai đồng chí Hồng quân đứng gác danh dự, xuống những bậc, vào trong mộ xây bằng cẩm thạch đen. Tôi cảm tưởng vào trong nhà của vĩnh viễn. Thời gian đã ngừng ngoài cửa mộ. Lê nin, Stalin nghĩ song song bên nhau. Tư tưởng của hai đồng chí cũng đã vào trong muôn đời. Hai đồng chí nằm ở đây.

Sáng trong giấc ngủ trong gương, và trên kia, trong cuộc đời, thì

linh thần của hai đồng chí tiếp tục nảy nở, sáng tạo kinh qua Đảng và quần chúng.

Tôi được sống và lớn lên trong thời đại tư bản chủ nghĩa già, chết, đế quốc chủ nghĩa tan rã trong thời đại Lê nin, Stalin xây dựng xã hội chủ nghĩa thành một sự thành công trên địa cầu; bây giờ mặc niệm trước di hài Lê nin Stalin, tôi chỉ thấy Lê nin, Stalin khi còn sống. Tôi nhớ lại từ ngày tôi biết yêu Tổ quốc hòa làm một với lòng yêu mến Liên xô và xã hội chủ nghĩa, từ ngày chủ nghĩa Mác trả lại cho tôi cái kiêu hãnh làm người và cái tự hào làm người VN, tôi nhớ lại nhiều năm, trong rừng kháng chiến, tôi đã thêm một ngày thêm một yêu mến Lê nin Stalin. Đọc thơ Nê ru da, tôi đi tưởng như mình đứng nhìn cửa sổ của điện Krem linh đêm khuya đèn vẫn sáng, Stalin thức làm việc cho Hòa Bình của loài người. Tôi nhớ những lời Stalin, tháng 1-1924, khi Lê nin mất : «Kh

từ biệt chúng ta, đồng chí Lê nin đã đau chúng ta giữ gìn sự thống nhất của Đảng ta như giữ gìn con người của con mắt. Đồng chí Lê nin, chúng tôi xin thề với đồng chí quyết thực hiện ý muốn của đồng chí một cách vẻ vang!». Lời thề của Stalin trước di hài của Lê nin vĩ đại đã vang dội trong lòng mọi người biết yêu cách mạng. Stalin đã khiêm tốn nói : «Tôi chỉ là một người học trò của Lê-nin, mà mục đích của tôi là làm một người học trò xứng đáng của người». Không còn ai hơn Stalin, nói được sâu sắc, đầy đủ những đức tính vĩ đại của Lê-nin và cũng không ai hơn Stalin, đứng mũi chịu sào, tiếp tục sự nghiệp của Lê-nin một cách thiện tài, đưa cách mạng xã hội chủ nghĩa đến toàn thắng. Bây giờ đây, sau một cuộc đời vinh quang chói lọi, Stalin yên nghỉ bên cạnh Lê nin. Hai đồng chí, trong muôn thu, có lẽ còn đàm đạo như trong cảnh vườn trên đồi Goóc-ki lúc Lê nin Sta-lin đang sinh thời. Tôi cảm nghĩ như vậy, và nhích từng bước chân đi giữa những người cùng trầm lặng, chiêm ngưỡng như tôi. Thực như vậy, thời gian không vào trong nhà vĩnh viễn này. Tôi theo đây chuyên nhân loại ra đến ngoài tường điện Krem linh, mới biết rằng vừa rồi không đầy nửa phút. Người nào đi ra cũng có một ánh gì trên mặt, cảm như mình to lớn hơn lên, vững chắc hơn lên.

Trên mộ Lê-nin, Sta-lin là lễ đài lớn, trên đây các vị lãnh tụ đứng dự những cuộc duyệt binh, những cuộc tuần hành long trọng. Sta-lin đã đứng trên đây chứng kiến Hồng quân chiến thắng vinh quang đem lại cơ bại trận của Hitler và những là cơ bại trận của quân Hit le vụt xuống đất, trước lễ đài. Lê nin, Stalin nằm trong mơ, nhưng những ngày mộng một tháng năm, ngày cách mạng tháng Mười, hai đồng chí vẫn nghe rầm rộ Hồng quân anh dũng duyệt binh, và nhân dân Mát cô va đi qua ào ạt !

Tháng giêng 1924, khi Lê nin mất, Stalin trước Đại hội Xô viết lần thứ II toàn Liên Xô, đã nói đến cuộc đi qua hàng vạn, hàng triệu người lao động đến chào di hài Lê-nin.

Sta-lin đã đoán trước : «Từ giờ đến ít lâu, các đồng chí sẽ thấy đại biểu của hàng triệu người lao động đến chiêm ngưỡng mộ Lê nin. Các đồng chí có thể chắc chắn rằng, tiếp theo các đại biểu của của hàng triệu người lao động đó, sẽ về từ khắp nơi trên thế giới những đại biểu của hàng chục hàng trăm triệu người.»

Lời nói của Stalin trước đây ba mươi hai năm về mộ Lê nin, nay thực hiện đúng như vậy đối với mộ Lê-nin, Stalin. Nhân loại cần lao cử người đến nơi Hồng trường này, chúng tôi với hai đồng chí Lê nin và Stalin lòng căm thù loại cần lao biết ơn hai đồng chí, mến yêu Liên xô vĩ đại và tin tưởng xã hội chủ nghĩa sẽ toàn thắng trên khắp địa cầu.

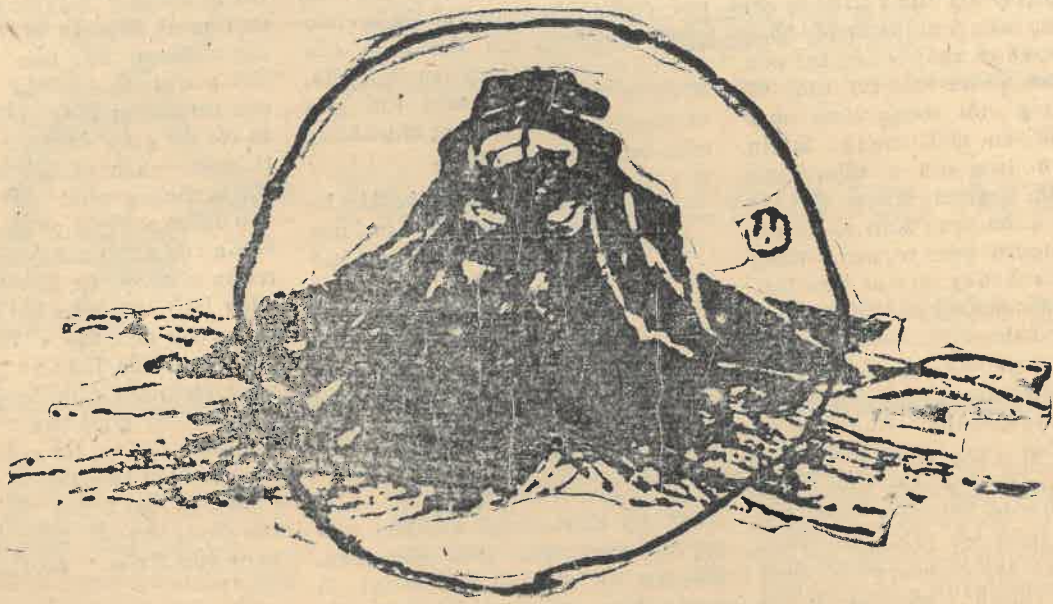
Quyết nhiên là tôi đến Mát cô va với những định kiến yêu mến. Mát cô va chưa phải tất cả là muôn hồng nghìn tía, còn đang tiếp tục cải thiện, dựng xây. Nhưng tôi không ở Mát cô va lâu, tôi chưa cần đi sâu vào những điểm, tôi hãy vui sướng, say sưa cái đã. Mát cô va là của tôi, của phe tôi, của nhân loại tiến bộ trên khắp mặt địa cầu. Trong đời được nhìn thấy Liên xô một lần... Cho rằng người ta kêu vãi hoa Liên xô hãy còn xấu, nước hoa Liên xô không được tinh vi — họ nói đúng — thì đã sao ? Nước xã hội chủ nghĩa đầu tiên không vì thế mà hết là hy vọng của loài người, không vì thế mà hết là cái bóng hoa rang ngời của lịch sử tiến hóa nhân loại. Ta đã có trận Sta lin gờ rát, máy bay phản lực, những nhà máy nguyên tử, kênh Vôn ga Đông. Nếu vãi còn chưa được tốt thì ta hãy làm cho tốt gấp bội ; nước hoa, ta sẽ cũng được tha hồ vãi hoa, và nước hoa thì ai cũng xức...

Tôi yêu Mát cô va như thế đấy, yêu không kỳ kèo gì cả. Yêu Liên xô, tôi không từ bỏ óc phê bình, tôi phê bình rất sâu sắc để Liên xô ngày càng tốt đẹp nhưng tình yêu tự giác của tôi đối với quê hương của cách mạng thế giới trên đây như mặt trăng rằm. Tôi đã khóc nhiều dưới thời nô lệ, tôi không muốn khóc

nữa, nhất định tôi không vực đầu trở lại vào trong đêm tối hoang mang, vì tôi đã sợ soạn khổ làm rồi ! Cách đây mấy chục năm, khi một mình Liên xô còn bị tất cả các nước tư bản bao vây thì sĩ Mai a kóp ski đến nhà người yêu, còn phải cầm một thanh củi và l cạ rồi để giúp vào bữa ăn thiếu thốn và chắc chắn thì sĩ Mai a thỉnh thoảng phải riết thắt lưng vào cái bụng gầy ; thế mà thi sĩ Mai-a còn vút tờ hộ chiếu xô viết trước mặt bọn tư bản bảo chúng : «Bay hãy nhìn vào đi ! Đây là tất cả tự hào của ta !» Thi sác bấy giờ uy tín của Liên xô giàu mạnh vang khắp địa cầu, lẽ nào chúng ta lại không khoai trá ? Tôi đi trên phố Mát cô va, lòng đường rộng gấp mấy lần tám thước, sao tôi lại chẳng tự hào ? Sao tôi lại chẳng cao giọng ngâm thắm câu thơ ca ngợi của Mai-a : như thế là tốt lắm ?

Vâng, «như thế là tốt lắm» ! Những người đến Mát cô va lần đầu tiên, chắc cũng như tôi. Phải đề ý trước hết đến cảnh đường phố Mát cô va. Những ai đã đi bộ trong những thành phố tư bản chủ nghĩa, bay những người đã sống trong Hà nội tạm bị chiếm và đang sống ở Saigon hiện nay, chắc cũng đã biết rằng xe hơi trong hệ thống tư bản và đế quốc nó hỗn xược đến bậc nào ; những chiếc xe hơi phóng nhanh như chớp, đầy sát khí, ngổ ngáo làm oai cho chủ, muốn nuốt hết cả mặt đường, làm khi người đi bộ đã nép trên lề đường, mà còn chồm lên để nghiêng ; chỉ một cảnh xe hơi đi mà cũng thấy là mang của con người bị khinh như rác, nhất là mang của những người nghèo. — Nhưng trên những phố thành thưng Mat-sco-va, trên Hồng trường đông đúc nào nhiệt, tôi có cảm tưởng như nhìn những bàn cờ bình tĩnh. Chưa bao giờ tôi thấy những xe hơi đủ các hạng, đủ các kiểu hiện hành như ở đây. Suốt dọc con đường, những người đi bộ, quần áo tươi vui, từ hệ phố bên này sang hệ phố bên kia, đi qua con đường rộng, xe và người tránh nhau một cách hòa hợp, như đàn voi nhau, như quỳên lấy nhau, hai bên đều giữ đúng luật đi đường.

MỘT TÀI LIỆU KHỦNG KHIẾP



Quy-Ba (Cuba) địa ngục trần gian

Do tiết lộ của các nhân chứng vừa thoát khỏi ngục thất của Fidel Castro

Chúng ta ai cũng còn nhớ vừa mấy năm trước đây, cơn gió lốc «đại cách mạng giải phóng» đã thổi hết cả các cây cổ thụ còn lại trên khu «Thế giới cổ xưa nhất» và đã đưa xứ Quy-ba (Cuba) vào trong vòng say mê. Quy-ba với nhà «Lãnh tụ anh hùng» Fidel Castro đã tạo thành cho nhân dân trong nước một thể thức hưởng thụ quyền tự do rất tận tụy. Trên suốt nước, trong nhà nào cũng vậy và cho đến cả trong các phòng ngủ chật hẹp của học sinh chỗ nào cũng có treo hình của nhà lãnh tụ râu xồm với điệu xi gà trên môi. Tấm hình này là đối tượng vọng tưởng của giới thanh niên sinh viên và nó cũng làm rung động tâm tình của đoàn nữ chiến sĩ cách mệnh.

Đến ngày hôm nay thì xứ Quy ba đã bị một tấm màn im lặng bí mật bao phủ lên biết bao nhiêu là tội ác cường đạo. Trong những năm những tháng gần đây, cuộc cách mệnh đã biến chuyển theo chiều hướng thường lệ bất di bất dịch của nó. Sau những ngày tung bừng vui sướng của cuộc cách mạng thành công thì đến thời gian khủng bố ác liệt. Chế độ Castro đã trở thành giống hệt chế độ Staline.

Thiên tiểu luận tôi viết ra đây không phải là để diễn tả lại cuộc cách mạng khủng khiếp đã xảy ra mà cốt để vén cái màn bí mật che phủ

lên cái địa ngục Quy Ba hiện nay và đưa ra trước công luận một vài minh chứng.

Những sự việc kể sau đây không phải là chuyện tôi trích lại trong một tờ báo «phản động» nào mà chính ngay trong tờ báo «Regeneracion» cơ quan ngôn luận của phong trào tranh đấu tự do cho nhân dân Quy Ba: «Chúng tôi được tin là 22 tù nhân chính trị vừa bị hành quyết bằng súng tiểu liên. Bài báo này còn nói thêm: «Chế độ văn minh đã sáng chế ra những «ngàn kéo» để giam tù. Đây là những xà lim rộng 70 phân mét, dài 1 mét 80 cao mét, trong đó người ta nhốt 3. tù nhân. Họ không cựa cạy được, bắt buộc phải nằm ngay tại chỗ—Trong Bệnh viện Prnice các tù nhân đau ốm bị giao cho các sinh viên y khoa mổ xẻ (tuy họ còn sống) để nghiên cứu môn giải phẫu. Các tù nhân có tử hình khi còn sống đều bị hút hết máu tươi và gửi sang viện trợ cho các chiến sĩ Cộng sản ở V và Lào các tù nhân này dù là phụ nữ cũng bị phân như vậy...»

Bản thông tin của Đoàn Thể «Sinh Viên Dân Chủ» lưu vong ở Á Căn Đình đã đăng tải nguyên văn những lời minh chứng sau đây của 48 tù nhân chính trị bị giam ở trại giam Caban mà đã được ủy ban nhân quyền LHQ thẩm vấn. B khai rằng:

«Trên đảo Bùng Thông (trong eo biển phía đông Quy-ba) có tới 7000 tù nhân bị giam cầm trong 4 khu nhà tròn, mỗi khu chứa được 870 người. Ở đây cũng như ở trong tất cả các trại giam khác ở Quy-ba, suốt tháng năm chỉ là chuyện đánh đập tra khảo tàn nhẫn khâm xét. Nếu ngày nào thoát thì phải đi làm các công việc vô cùng khó nhọc từ 5g. sáng đến 19 hay 22 giờ tối. Đến khi người nào đã bị quá suy nhược, gãy ốm chỉ còn xương bọc da thì được trao cho một đoàn y sĩ trẻ tuổi mới điệu ra để họ dùng làm vật thí nghiệm. Một số tù nhân đã bị đánh đập đến chết không có lý do hoặc được đưa ra khỏi xà lim để được xét xử trước tòa án. Mỗi lần xét xử người ta chỉ thấy có một án hình duy nhất là tử hình. Có 1 lần 800 tù nhân tuyệt thực nằm như xác chết trên sàn gỗ để bọn cai ngục tha hồ đánh đập.

Ôi Quy ba! Chúng tôi đau buồn kinh hãi tự hỏi: Đây có phải là một thiên đường đáng để cho một số thanh thiếu niên trên thế giới ngưỡng mộ không?

Hôm 20 tháng 3/1971 Thi sĩ Herberto Padilla (được giải thưởng quốc gia về Thơ năm 1969) bị bắt giam. Trong dịp này Fidel Castro đã tuyên bố lệnh bắt giam này hoàn toàn do trách nhiệm của ông và nếu các nhà trí thức khác không tự xếp vào hàng ngũ thì cũng sẽ phải chịu số phận như thế. Sau đó các sinh viên trong trường đại học Oriente một buổi ngâm thơ của Padilla. Được tin, Castro bèn tức khắc ra lệnh đóng cửa trường đại học này và bắt giam tất cả sinh viên ở đây đưa đi giam tập trung vào một trại kỷ luật. Tại Pháp một nhóm văn nhân gồm các Bà Marguerite Duras, S. de Beauvoir Anne Philippe và các ông Claude Roy, Sartre, Jean Daniel, Alani Joffroy, P de Maudiarne và Maurice Nadeau gửi 1 giấc thơ thẳng cho Castro bày tỏ lòng lo ngại của họ về sự «tiêu hủy mất quyền phê bình trong một cuộc cách mạng nhân dân». Nhưng trở lại là đến ngày 27-4-71 chính Herberto Padilla ra trước buổi họp của Hiệp Hội Văn nhân và nghệ sĩ Quy ba đọc một bản tự phê bình thú nhận là mình đã phạm nhiều «lầm lỗi về đường lối cách mạng» và lớn tiếng khuyến cáo các bạn nhà văn trong Hiệp hội phải cố «vượt qua những lúc mềm yếu» nó có thể đưa con người đến mức «suy đồi chính trị và tinh thần». Theo gương của Padilla, nhiều nhà văn khác cũng lần lượt đưa ra những bản «tự phê bình» tương tự.

Sau đó một số 61 văn nhân và nghệ sĩ Tây phương họp nhau hôm 21-5 thảo một bức thư chung gửi cho Fidel Castro để bày tỏ «lòng phản nộ và sự sỉ nhục» đối với phương pháp mà chính quyền ở thủ đô Hayane đã áp dụng để ép buộc nhà văn Padilla phải tự tay viết ra bài tự phê bình như trên đây. Lần này nhóm văn nhân nghệ sĩ nhân được thư trả lời do chính tay Padilla viết ra chứa đầy những lời chửi rủa thóa mạ đập vào mặt những kẻ thật tâm muốn đóng vai trò biên hộ bảo vệ cho chính mình. Padilla chửi lại họ rằng: «các anh là lũ triết gia chủ bại, đồ phản động, kẻ thù hung ác của chủ nghĩa xã hội. Các anh chỉ chăm lo đến nào là mỹ nghệ, nào là văn chương phù phiếm, rồi đến những danh vọng hào huyền, đến những lý thuyết

● PHAN HUY CHIÊM dịch theo tài liệu của JEAN CAN (tuần báo Paris Match số 12-6-71)

lãng nhàng. Tất cả những cái đó trước kia là những tội xấu hổ của tôi, thế mà bây giờ các anh vẫn bám lấy nó với một cao độ tuyệt vời». Trong phần kết luận Padilla kết tội những nhân vật đứng ra bảo vệ ông là lũ «Hề trưởng giả» phục vụ cho quyền lợi của cơ quan Tình báo CIA, của đế quốc và của lực lượng phản động quốc tế ».

Trong hồ sơ «sự đàn áp tàn bạo đương bóp nghẹt hơi thở của nhân dân Quy ba» chúng tôi có thể xếp thêm hai minh chứng sau đây, các chứng nhân đã cho phép chúng tôi ghi rõ tính danh của họ:

«Tôi tên là Antonio Borro 64 tuổi sinh quán ở Santiago (Cuba). Hiện giờ tôi sống cuộc đời lưu vong ở Nữ Ước. Trước kia tôi là một giáo viên Tiểu học tôi có tư tưởng chống lại chế độ Castro. Điều này bị bại lộ. Thế là một buổi sáng, lính cảnh sát đến bắt tôi ngay trong lớp học, khiến cho bọn học trò nhỏ của tôi vô cùng sửng sốt. Thật là vô lý! Sao chính quyền lại bắt tôi trước mặt lũ học trò để cho chúng phải ngỡ ngàng. Tôi bị dẫn tới giam trong một căn xà lim ở ngục thất trung ương ở ngay đó thành Santiago de Cuba. Căn xà lim thấp hẹp đến nỗi tôi không đứng thẳng người lên được, tuy rằng thân thể tôi bé nhỏ. Tôi phải ngồi xổm suốt trong 9 giờ đồng hồ, rồi đột nhiên có hai tên ngục tốt đến lôi chân kéo tôi ra khỏi xà lim. Tôi kêu gào ầm ỹ. Họ sách sách tôi đứng dậy, nhưng tôi lại té nhào xuống mặt đất. Họ cố diu tôi vào văn phòng của một Điều tra viên, nhân vật điển hình của chế độ, nó có bộ điều của một mặt vụ bạo tàn nhất trong thế kỷ thứ XX này. Giáp mặt tôi, chưa hồi ban gì, nó đã phang vào mặt tôi cái roi bằng gân bò. Sau 3 lần như thế tôi cảm thấy máu chảy ướt đầm hai má. Rồi hấn chửi của tôi là đồ phản bội, đồ nô lệ của tư bản Hoa Kỳ đơ đần. Sau cuộc đánh đòn, hấn ngồi vào ghế văn phòng để cật vấn tôi suốt trong 4 giờ đồng hồ. Tôi phải chấp tay đứng trước mặt hấn. Mỗi khi tôi chậm trả lời, hấn lại lấy roi da bó quất vào giữa mặt tôi. Trong khi ấy hai thằng lính gác đứng đằng sau tôi còn chơi cái trò lấy băng súng đập chơi vào hai bên sườn tôi.

Sau những câu hỏi, câu trả lời rồi reo như sương mù, cuộc thẩm vấn được chấm dứt và tôi nghe thấy hấn đọc lời buộc tội như sau đây: «các bản báo cáo chính thức về hành vi của tôi đều đề nghị phải bắt giam tôi về tội: «xúc phạm thuần phong mỹ tục» Nghe xong tôi xuất phẩu lên cười! Đây thật là một bản hài kịch thô bỉ. Biên bản của cuộc thẩm vấn trở thành bản án kết tội. Cả Tòa án xử tội chỉ gồm có một tên Thượng sĩ kiêm nhiệm trách vụ điều tra viên thế thôi. Xử án xong người ta công hai tay tôi lại rồi giải tới giam trong một xà lim khác lớn rộng hơn một chút. Khi tới nơi

(Xem tiếp trang 55)

TIN VUI CHO NHỮNG AI YẾU THẬN

Phương pháp mới trị bệnh suy nhược về tình dục

Sưu tầm
của TRẦN VĂN ĐÀ



Liên tiếp trong mấy tháng cuối năm 1970 báo chí thế giới đã sôi nổi chung quanh những cuộc trị bệnh mà người ta cho là dị thường nhất trong lịch sử y khoa: « Bà chước bản năng giống hải cầu để trị bệnh suy nhược vô tình dục ».

Bác Sĩ Ch. Oberling, đồng thời cũng là một nhà sinh vật học lỗi lạc của nước Đan Mạch nổi tiếng khắp thế giới do công trình khảo cứu của ông về khả năng tình dục của loài vật và loài người.

Nghiên cứu các sách về Đông y thấy người Trung Hoa đặc biệt ca tụng được tình của hải cầu (hải cầu với khả năng trị liệu thần hiệu các bệnh về tình dục, nhất là các bệnh dương liệt, âm suy, tinh lạnh, bất lực, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, đau lưng, mỏi gối, tử hư, rốn lạnh...).

Động tánh hiếu kỳ, ông đã mua với một giá rất đắt mấy chục con hải cầu để nghiên cứu. Hải cầu là một giống chó biển ở rìa rạn khá nhiều con miền Bắc cực nhưng đa số đều là hải cầu cái, cả đàn mới có một con hải cầu đực độc quyền làm chủ, vì vậy nên rất

hiếm. Hải cầu hình dáng giống như con chó, có giống rất to có giống nhỏ, vừa ở trên khô vừa ở dưới nước, đuôi bẹp có hai chân ngắn, tai nhỏ lông dài, ngắn và lông có tiết ra một chất không thấm nước, đầu tựa đầu chó, tiếng sủa gần như tiếng chó nên người ta gọi là hải cầu (chó biển). Ở Âu Mỹ người ta thường săn để lấy bộ lông và lấy mỡ.

Bác sĩ Oberling tự hỏi không rõ con hải cầu đực do sự đặc biệt của cơ quan nào mà lại có một đời sống sinh lý cường kiện như người ta đã truyền tụng ?

Ông đưa vào phòng thí nghiệm phân chất quả thận và tuyến thượng thận của con hải cầu đực và so sánh với bằng phân tích các chất trong thận và tuyến thượng thận của các giống vật khác như heo và chó nhưng không thấy có điều gì đặc biệt. Nghiên cứu về cơ cấu của hai hòn ngoại thận (dài), sự cấu tạo của tinh trùng, bác sĩ Oberling cũng không khám phá ra điều gì mới lạ.

Bác sĩ Oberling không nản lòng khảo cứu và sau đó tổ chức một

phái đoàn gồm nhiều khoa học gia cộng sự lên tận Alaska để nghiên cứu tại chỗ đời sống của giống hải cầu trong thiên nhiên như thế nào ?

Sau nhiều năm tháng theo dõi đời sống của nhiều đàn hải cầu ông Oberling thấy rằng hàng năm mùa giao tình của giống hải cầu kéo dài từ tháng 5 đến tháng 8. Mỗi con hải cầu đực sau 1 thời gian cần xê tránh giành với những con đực khác để chiếm cứ một khoảng giang san với ít 5,6 con nhiều thì đôi ba chục có hải cầu lập thành một hậu cung riêng biệt. Suốt 3,4 tháng trời hằng ngày những con hải cầu đực chỉ liên miên giao cấu hết với những con hải cầu này đến cô nàng hải cầu khác hoặc có lúc giao cấu, cấu xé nhau, đánh ghen với những con đực khác lang vãng đến dóm ngó và xam lang hậu cung của mình. Sức khỏe dẻo dai, bền bỉ của những con hải cầu làm ông Oberling vô cùng ngạc nhiên nhưng về sau điều làm ông ngạc nhiên và suy nghĩ hơn cả là trong suốt thời gian dài đặc hơn 3 tháng trường vừa chiến đấu vừa làm thỏa mãn

cho đàn cung phi thể thiết yêu cầu kia, lũ hải cầu đực không hề ăn qua một thức ăn nào cả. Chúng thực sự tuyệt thực trong thời gian giao tình và chỉ uống một ít nước lúc cần thiết mà thôi tuy rằng trong thời gian này chúng có thể kiếm thực phẩm một cách dễ dàng.

Nghiên cứu đi nghiên cứu lại cơ cấu của bộ phận hai cầu thì trên phương diện giải phẫu, hai cầu có một bộ phận đặc biệt khác hẳn với các loài có vú thông thường nhưng chỉ cần thiết cho vấn đề đào thải chất muối của loài có vú ở biển chứ không mấy may liên quan gì đến khả năng tình dục của con vật đa tình kia !

Cuối cùng ông Oberling cho tìm bắt những con hải cầu đực đã nhịn ăn trên 30 ngày để khám nghiệm và so sánh với kết quả trước kia thì thấy nổi bật những đặc điểm sau đây :

1.— Số hồng huyết cầu của con vật tăng lên, màu trở nên trong sạch tinh khiết.
2.— Da dẻ trở nên non trẻ, lông là mịn màng.
3.— Ông tiêu hóa từ dạ dày đến ruột già không còn một loại vi trùng nào cả.

4.— Quả tim đập chậm hơn và cường kiện hơn.

5.— Mắt trở nên sáng hơn, mũi tinh hơn, tai rõ hơn.

6.— Các vết thương trong lúc cần xé nhau lành nhanh hơn.

7.— Con vật ngủ ít nhưng sức khỏe vẫn bình thường không có dấu hiệu mệt mỏi căng thẳng.

8.— Thời gian nhịn ăn càng dài, sự hưng vượng của tinh dục càng tăng, mức độ cường kiện và dẻo dai càng gia bội.

9.— Tinh đặc hơn, tinh trùng nhiều hơn khỏe mạnh hơn, chưa chút kích thích tổ nhiều gấp đôi, các ống dẫn tinh thu nhỏ lại nhưng bền bỉ dẻo dai hơn và thời gian giao hợp kéo dài hơn nhiều, vì tinh xuất rất chậm.

Quan sát một số lớn hải cầu đực trong mùa giao tình, Bác sĩ Oberling sau khi nghiên cứu kỹ mọi khía cạnh đã đi đến kết luận là sự cải thiện cơ thể và sự cường kiện cơ quan tình dục của con hải cầu đực hoàn toàn nhờ sự tuyệt thực của nó.

Danh tiếng của ông Oberling sở

đĩ vang lừng khắp Âu Mỹ là nhờ một sự tình cờ may mắn : Vào tháng tình cờ mở, vào khoảng năm 1967 ông thường tiếp xúc mật thiết với nhiều toái hippy Thụy Điển và Đan Mạch. Bọn này đa số đều bị mắc các bệnh vì tập lạc về tình dục và vì ghiền ma túy. Theo bằng thống kê của ông ghi nơi những bọn hippy mà ông tiếp xúc :

— 20% bị bệnh di tinh, xuất tinh sớm và bất lực vì thủ dâm.

— 30% bị bệnh liệt dương và ghiền ma túy.

— 25% bị bệnh suy nhược cơ thể và tinh thần vì dâm dục quá độ.

— 20% bị bất lực vì dùng quá nhiều thuốc trụ sinh trong thời gian mắc bệnh hoa liễu.

— 5% mất nam tính, tinh tình quái dị.

Chiếm nghiệm sự nhịn ăn của hải cầu trong suốt mấy năm dịch thân chữa trị cho 112 cậu hippy bằng phép tuyệt thực từ lối ngăn hạn khoảng 15 ngày đến lối dài hạn 37 ngày ông đã chữa lành hoàn toàn cho 97 người trở lại sức khỏe bình thường, đương lực cường kiện hơn trước về sau lấy vợ sinh con gia đình hạnh phúc đầm ấm. Nổi tiếng nhất là bác sĩ Oberling đã chữa lành cho hoàng tử Oslo bị bệnh liệt dương đã hơn 20 năm chạy chữa khắp thế giới mà đều thúc thủ. Hoàng tử này phục hồi khả năng tình dục sau 37 ngày tuyệt thực.

Cuối năm 1969, trong cuộc Hội nghị Y tế Quốc tế họp tại Copenhagen ông trình bày cho thế giới biết phương pháp trị bệnh mới lạ theo lối hải cầu của ông và được các giới khoa học nhiệt liệt hoan nghênh.

Phương pháp tuyệt thực để trị bệnh liệt dương, xuất tinh sớm, di mộng tinh từ đây được các bác sĩ Âu Mỹ áp dụng đã chữa lành hàng vạn bệnh nhân nhất là các thanh thiếu niên vì nóng nổi ham vui đã vô tình hủy hoại khả năng tình dục của mình tự gây cho mình bao nhiêu sâu hận về sau...

Bác sĩ Oberling ngày nay đã trở thành vị ân nhân của giới thanh niên trên thế giới, đã ban hạnh phúc cho không biết bao nhiêu gia đình, đem sự đầm ấm cho bao nhiêu cặp vợ chồng trước đây bất

thuận, đem tự tin cho bao nhiêu nam tử trước đây bị mặc cảm trước đàn bà nhờ một lối trị liệu quá lạ là giản dị : phép trị liệu thần kỳ bằng phép nhịn ăn.

Phương pháp trị bệnh suy nhược về tình dục bằng phương pháp tuyệt thực xuất hiện đúng thời đã đem đến một phát minh lớn mở đường cho sự bỏ lúc của ngành y học tây phương hiện nay đang làm vào ngõ bí.

Lẽ tất nhiên cũng như trong mọi phát minh khác, lúc ban đầu không thiếu gì những người chỉ trích vì khác quan điểm, vì thành kiến, vì quyền lợi thương mại tiêu thụ thuốc men, nhưng chắc chắn rằng những bóng ma đen tối kia không dễ gì làm lu mờ được ngọn đèn rạng rỡ chân lý của nhà bác học bất vụ lợi Oberling.

000

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giống họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giống họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sơ Xở (VN). Đỗ! đào khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tâm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giống họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học. Âm DƯƠNG LÝ, đồng phương lĩnh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (KS 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bỏ sinh lực răng. Giữ chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát, Quận (cũ) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$ Nước 35\$ sắp lên...

Một điều thuốc trên môi (hai mắt đôi khi nhắm lại để tránh khỏi thuốc), một cái khăn quàng nơi cổ, Xương cho tay vuốt những con roi sắt, những roi cột bò. Anh từ tốn sắp chúng thành một hàng dài trên chiếc bàn nhỏ, từ ngắn tới dài. Bên cạnh anh có thùng xăng nhỏ. Những cái khóa xe đạp bằng sắt được ngâm vào đó cho nó rỉ những máu của... từ nhân sau lần khai thác trước. Sáng nào cũng thế, Xương chăm sóc những món đồ chơi đó, y như một ngư phủ lo cái chài cái lưới hay một nông phu lo cái cây cái cuốc.

Người có nghề gì say mê nghề đó. Mặc dù Xương chỉ có mỗi nghề đánh người, song anh không quên tập luyện để mỗi ngày cái quất một mạnh thêm, và sự hành hạ kẻ khác một tinh xảo. Ngồi trước những cái roi sắt hay những dụng cụ làm cho kẻ khác đau đớn nhiều khi Xương nhắm mắt mơ màng. Anh rơi vào một khoái cảm tuyệt vời. Anh bị kích và sung sướng về việc dày xéo lên thịt người (như người nông dân sàng khoai khi lưỡi cày xoắn sâu vào đất màu mỡ). Anh có cảm giác của người thợ rèn khi đánh cái búa lên thanh sắt đỏ và mềm.

Cách nơi Xương không xa là bàn giấy của ông Phái viên Hành chánh. Phái viên Hành chánh đang lật mở hồ sơ về vụ Phan duy Nhạc. Hồ sơ chỉ còn một mẫu giấy báo cáo của người cộng tác viên và một tấm hình 4x6 đã rất cũ. Mẫu báo cáo đơn sơ lắm vì người cộng tác viên không có khả năng làm nổi một cái báo cáo tường tận như một chuyên viên về an ninh. Anh ta chỉ cho ông Phái viên hành chánh biết quá trình hoạt động của Nhạc và tin rằng những ngày gần đây Nhạc có vẻ hoạt động. Hiệp định Genève cấm đoán việc trả thù những cựu cán bộ kháng chiến nhưng vì sự còn mất của chế độ người ta lại đặt vấn đề lên một hoàn cảnh khác. Phái viên hành chánh cũng nhìn thật kỹ vào tấm hình để xem có nét gì khác biệt giữa Nhạc và Thạc. Sau gần mười lăm phút ông chẳng tìm thấy có gì khác biệt. Càng nhìn lâu những thị ảnh càng làm ông bối rối và nhận định sai lầm về một Nhạc thực và một... Nhạc giả. Cuối cùng ông quyết định phải khai thác người có tên Thạc đã tóm cổ đêm hôm qua.

Phái viên Hành chánh rời khỏi bàn giấy, đi về phía cái cổng bằng kẽm gai, cho chìa khoá mở cổng và gọi Thạc bước ra. Người nữ tù nhân nhìn ông tỏ vẻ van lơn và nhún nhún một sự gì đó. Nhưng ông Phái viên Hành chánh không nói năng gì. Thạc đi theo ông Phái viên.

Ông Phái viên ngồi lại cái ghế đối diện (qua một chiếc bàn làm việc). Ông ta tự mỗi một điều thuốc trao cho Thạc và nói:

— Tôi có việc cần hỏi ông khoảng mười lăm phút. Nếu ông có thiện chí chúng tôi sẽ cho ông ăn sáng. Sau đó ông sẽ được nhiều ưu đãi khác.

Bây giờ
ông sẵn

trần
tự
m

miền
trên da thịt ng

Ông Phái viên

— Câu hỏi đầu tiên

anh có phải Phan duy Nhạc, cán
cấp của Liên khu Năm? Anh hoạt động
tỉnh Nam Ngãi Bình Phú. Anh đã ra khu
năm 1948?

Thạc ngồi yên lặng. Thực ra anh không lĩnh
hội hết ý tưởng trong một câu hỏi quá dài như thế
Phái viên hành chánh gắng lại:

— Trả lời đi. Có phải anh là cựu cán bộ?

— Không. Tôi không hề làm cán bộ. Tôi đi
cày. Tôi tát nước và nhổ mạ. Đôi khi tôi có chăn
trâu.

Ông Phái viên hành chánh chau mày. Ông có
găng đặt vấn đề:

— Anh nên thành thực với chúng tôi. Anh
nhất định là Phan duy Nhạc?

— Vâng...nhưng mà tôi là Phan duy Thạc.
Anh Nhạc giỏi lắm. Anh ấy đi rồi.

— Người ta bảo rằng Phan duy Thạc đã bị
máy bay oanh tạc chết rồi. Anh đừng lợi dụng cái
tên và nhân dạng giống nhau để lừa chúng tôi. Tôi
mong rằng tôi không phải khai thác anh với những
cực hình.

Thạc vẫn ngồi nhìn quang cảnh lặng lẽ của
một buổi sớm nắng vàng và mịn màng những
hạt sương ở đầu cỏ. Anh thỉnh thoảng nhả điều
thuốc ra khỏi miệng, cầm mân mê trên tay, nhìn
thật kỹ điều thuốc như một kẻ lạ. Ông phái viên
cứ tiếp tục hỏi và Thạc lúng túng với vài câu trả
lời nhát gừng. Sự trả lời này gây cho ông phái
viên nhiều nghi vấn hơn là một thỏa mãn nào đó
của sự thật.

Mười lăm phút trôi qua, khi Xương đã mang
những con roi sắt đặt trên cái lò lửa thì... Ông
Phái viên đứng phát dậy. Ông vòng qua khỏi bàn
đến trước mặt Thạc, giắt điều thuốc (điều thứ 2)
từ môi Thạc ném đi. Ông nói:

— Tao dành cho mày những ưu đãi rồi. Bây
giờ thì tới lượt mày phải chịu nghịch cảnh.

Ông quay ra phía Xương và huýt sáo miệng.
Bây giờ có một chủ tịch xã vừa đánh xe tới. Chủ
tịch không ai khác là Cả Nhấp. Xe của Cả Nhấp

Người có rất nhiều
Bối cảnh lòng cho
tự do làm được
— Chúng
Điền
Chấn
báo
khẩn



CHƯƠNG 22

Khoảng hơn bảy giờ sáng, nắng sớm trải dài
trên nền đất, người ta hãy còn thấy một thanh
niên nằm nhoài ở đó; người cong lại, một tay lót
gối đầu, một tay khác duỗi thẳng giữa hai chân
kẹp. Cách đó không xa là những bãi nước loang
lổ; có lẽ nước tiểu của anh ta vãi ra trong lúc bị
bắt giam. Phía cuối phòng với thanh niên ngon
giác ngủ còn hai tù nhân khác. Một người đàn
ông trạc sáu mươi tuổi. Một chị đàn bà còn trẻ.
Bọn họ bị bao bọc bởi ba bờ tường thấp. Một
phía trống là hàng kẽm gai. Một chiếc áo lá được
máng trên đó. Chiếc áo dầm một ít máu. Một cái
gối giấy bọc vụng về cũng được vắt ở cuối phòng.
Gối giấy có mùi thối. Ruồi nhặng bay vo ve.

Đêm hôm qua, người đàn bà đã miễn cưỡng
phóng uế trước mặt hai người đàn ông. Đó là
một điều nhục nhã nhất đối với bà ta. Bà không
phải là một kẻ mất lịch sự, nhưng bà chẳng thể
nhịn được một đòi hỏi như thế quá bốn ngày. Bà
cũng chẳng là một tù nhân chính thức để phải
chịu cái cảnh đen tối như thế. Người ta đã bắt
lầm bà và người anh ruột của bà. Buổi chiều,

một viên chức đã tỉnh từ nhìn suốt thân thể bà,
ông ta hứa sẽ trả tự do cho bà, nhưng đêm đã tới
bà vẫn phải sống với cảnh tù đầy khổ người ngoài.
Người ngồi nhìn (bằng cách cố gắng nhắm mắt)
lại là người anh cùng bị giam chung. Bà muốn
khóc hết sức khi cùng lúc một thứ khoái lạc tục
tĩu do sự bài tiết tạo ra. Sau đó, bà lấy giấy gói
lại (bọc giấy do con bà mang thức ăn vào) và đặt
nó vào góc phòng. Việc bài tiết như thế đối với bà
là một tủi nhục nhưng thực ra trong tù, ngục có
nhiều việc đáng chua xót gấp nghìn lần. Có người
đã uống nước tiểu mình cho đỡ khát nước. Có
người đã gục chết ngay trên bãi phân của mình.
Có người ngồi với cái đầu trọc lóc được bôi với
trắng xóa, y như một con vật khốn nạn được đánh
dấu trong lò sát sinh.

Người nông dân tên Thạc vẫn còn nằm ngủ
vùi trên nền đất. Nếu nhìn kỹ người ta sẽ thấy
trên tay trên mặt anh đầy đen những dấu muỗi
đốt. Một lúc thật lâu sau, khi có tiếng xe rồ máy
chạy bỏ vào khoảng sân rộng Thạc mới thức giấc
một cách mệt mỏi. Thạc ngồi dậy ưỡn oai, đưa mắt
ra xa hơn: phòng bên. Xương đang ngồi với mớ
đồ chơi nghề nghiệp của anh.

là chiếc Mò bi lét màu đen mới vừa tậu được do một người từ vùng Tê vào bán (Cũng nên nhắc rằng vào thời kỳ này hai tiếng vùng Tê đã dần dần chìm vào quên lãng. Nó là danh từ của một giai đoạn lịch sử. Khi gọi nó lên là mặc nhiên thả trôi người trở lại một thời đại cũ. Với chiếc thuyền ngôn ngừ phóng đi, kẻ nhiều hệ cảm với thời đại sẽ được ra khơi, họ gặp lại ở đó tất cả thế giới của họ).

Xe Mò bi lét của Cả Nhấp thẳng không được ăn lăm, hai bánh xe đã tráng cong veo, mỗi lần khởi hành anh ta phải đạp tới hằng năm trăm mét xe mới nổ máy. Vì thế khi đi những quãng đường gần dưới năm trăm mét thì Cả Nhấp đi bách bộ khoẻ hơn. Đi xe chắc gì khi tới nhà người bạn xe đã nổ máy. Tuy thế với dân chúng ở đây Cả Nhấp là một người hách nhất. Anh là người đầu tiên và duy nhất tại Phú Thắng có « chiếc xe không phải là chiếc xe đạp » kể từ khi tiếp thu.

Cả Nhấp cho xe chạy thẳng vào bờ tường để nhờ bờ tường thẳng bớt xe lại, rồi anh cười hớ hớ, bước xuống xe, vào nhà cúi chào ông phái viên. Vì Cả Nhấp có đôi mắt lé nên khi anh nhìn thẳng vào mặt để chào ông Phái viên thì mắt anh như tuồng hướng về phía Thạc. Thạc nhòm người đầy lễ phép chào Cả Nhấp. Điều đó làm ông Phái viên bực mình.

Ông Phái viên cùng Cả Nhấp sau đó ra quán cổ Loan.

Thạc được « trả tới » cho Xương. Xương ngồi trước những món đồ chơi tiếp tục cười mỉm, hút thuốc liên hồi. Bên cái ghế đầu nhỏ có một ly lá đề. Thạc được thả ngồi dưới nền đất. Khoảng hai mươi phút Xương không hề nói Thạc một lời nào. Xương vẫn cười cười, đôi mắt mơ màng; đáng đáp thật hiền từ, nhưng nếu nhìn kỹ vào hai mắt Xương thì người ta sẽ thấy đó là hai khối thịt đỏ đỏ.

Thình lình Xương đứng phắt dậy, như một hạt sỏi được đặt trên đầu cái lò xo nhỏ bị tháo ra, như một con hồ tung cái vỏ lần chót, cả hai chân của Xương « song phi » tới ngực Thạc. Bất ngờ quá, Thạc quần quai và học ngay ra một bụng máu.

Thạc co người lại thấy trời đất vắng tanh, những cái móng màu tím hiện trong đôi mắt. Thạc cố giữ máu trong miệng nó trào ra hai bên khóe. Anh ngược mắt nhìn Xương van lơn.

Xương cười ngạo nghễ kéo Thạc đứng hẳn dậy. Một tay nắm mái tóc Xương kéo tới và một tay khác đâm ngược chiều. Cả khuôn ngực đầy đặn của Thạc ăn gọn quả đâm. Trong cái chớp mắt sau đó Xương cho tay lên ngực đầy lui thật mạnh Thạc về sau, Thạc lao đao và ngã thẳng lên cạnh bàn. Cạnh chiếc bàn sắt đánh thốc vào lưng Thạc. Chỉ mới một chiều đầu ngoạn

Thạc đã bất tỉnh, mục như thế nơi miệng tiếp tục trào ra. Một khoảng lưng tím bầm. Tuyệt nhiên Xương không nói lời nào: đi lại uống nốt ly lá đề. Sau đó Xương thay vì làm sao cho Thạc tỉnh lại thì anh kéo Thạc tới đầu một sợi thừng lớn, Xương cột một chân của Thạc vào dây thừng rồi kéo ngược nạn nhân lên xà nhà. Đầu Thạc nằm sà sà cách nền đất khoảng hai tấc mái tóc đảo xuống, hai tay tung ngửa ra. Vì Thạc bất tỉnh nên không có một phản ứng nào khác. Thạc chỉ là một sinh vật được treo trên quây thịt.

Xong đầu đó Xương cầm cái roi cật bò quất vút vào thắt lưng của Thạc một đường nữa. Xương huýt sáo miệng và bỏ ra ngoài.

Lúc đó một đám mây đen thật lớn đang bay qua. Đám mây che khuất mặt trời, tạo quanh cảnh bên dưới một bóng mát ngấm ngấm. Miền Nam VN 1951.

Xương vẫn có thói quen như thế. Khi một nạn nhân được đưa tới anh, anh đánh cho vài trận tăn mạt mà không cần hỏi han gì. Anh đánh cho nạn nhân học màu hoặc bất tỉnh rồi bỏ đi. Vài giờ sau anh mới thật tỉnh vào việc hỏi han. Chính cái lúc đánh người một cách không thương xót và không suy nghĩ đó, vâng, ngay chính lúc đó Xương nhớ mẹ anh khôn xiết. Anh điên lên, và anh phải uống rượu để ngăn dòng nước mắt có thể yếu đuối chảy ra.

« Ai đã bắt cha tôi vào lúc tám giờ tối. Cha tôi được trói gỗ người lại mang ra trước đám đông xỉ vả. Cha tôi bị đám đông đập vỡ sọ, bị lột quần áo, bị cắt ngay cái dương vật ném đi. Đám đông làm chứng vật kia là gốc của mọi tội lỗi trên đời, hay cái dương vật là phát sinh ra đời đời quyền lợi tạo giai cấp, chia thế giới thù nghịch. Đám đông cần xé chùi rửa xác chết. Cuối cùng đám đông kéo lê cái xác đâm máu đi khắp đường với tiếng hát. Trên mặt đường dài, nạn nhân để lại từng sọc tóc, từng mảng thịt, từng giọt máu yêu dấu trên đời. Đám đông đã đào một cái lỗ, và vắt xác người xuống đó. Họ chẳng hề lấp đất lại. Họ để chính bầy ruồi xanh và lũ chó chôn người. Tại sao cha tôi lại trở thành một nạn nhân ghê tởm ? Tại sao người ta bắt tôi tới chứng kiến cái cảnh đó.

Và mẹ tôi. Người cũng thấy cảnh kẻ khác hành hạ và cắt phăng cái dương vật của chồng mình. Bà nhìn một phần người yêu đau tan tác dưới ánh trăng. Mẹ tôi đã ngất xỉu bên những nụ cười xỉ vả. Đám đông kẻ tội lỗi về những cuộc hãm hiếp tôi tớ (những hành động này do người ta tạo ra với một kỹ thuật cao và sâu để tạo và đồn lõng hận thù từ đám đông tới cha tôi).

Tiếng hát chung quanh chỉ là dòng suối nóng từ ngai vàng tưới lên nổi kinh hoàng tẻ ngắt

của mẹ tôi. Bà không còn mặc cảm, không bị tự ái, không do nỗi đau đớn, bà bị những sự gì nằm trên những danh từ đó và nằm ngoài những cảm giác đánh chết bà.

Sau cùng, qua một cơn ngất xỉu, bà đã mê sảng chạy theo xác cha tôi, dưới trăng vàng lênh lênh. Mẹ vấp ngã và chạy. Mẹ chạy và hét. Mẹ là thét và trở thành một con ma thê lương của thời đại. Mẹ chạy giữa đêm và ngày, giữa mộng và thực, mẹ chạy ra ngoài cả ngày đêm mộng thực, mẹ đứng trên mọi giá trị đầy áp vũ trụ và tự cắn lưỡi mình để chết bên xác chồng.

Không ai thương xót mẹ tôi cả. Người ta đá lên xác mẹ còn nóng. Có người dùng chân đá vào một sinh vật đã chết. Lúc đó tôi còn nhỏ quá. Tôi bị uy hiếp và bị bắt buộc cất bài hát mà tôi đã thuộc nằm lòng cách đó mấy tuần.

Vẫn dưới ánh trăng tà ma của một đêm huyền ảo em gái tôi đã trốn trốn hai mắt nai tơ của em lên. Em mười sáu tuổi. Em của mơ mộng và những gì đẹp nhất trên đời nhưng em phải đứng nhìn cái xác thiêng lỏa lỏa của cha tôi. Một sự gì quá mâu thuẫn giữa niềm tin yêu và sự tặc tị, một sự chen lấn trầm trọng giữa lòng xót thương và tủi nhục: « cái dương vật của cha tôi bị vương vãi vào đôi mắt nghìn vàng của em gái ».

Em tôi khóc nước nỏ và lùi lại, tiến vào đám đông. Nhưng đám đông nào cho nạn nhân được chạy trốn cảnh thiên đường đó. Họ không chịu đồng lõa. Họ đẩy em tôi trở về phía trước. Có người nắm hai vai em tôi, quay ngược và thẳng mắt em vào thân thể cha tôi. Em tôi nhắm mắt thì tức thì phải chịu những cái tát tai.

Có người lấy dao nhọn đôi đâm đôi mắt nếu em tôi không chịu nhìn thể xác lỏa lỏa của cha tôi.

Ôi cho mãi tới ngày hôm nay tôi muốn một ngọn lửa thiêng nào đốt cháy cả quá khứ tôi đi. Trùng tu cho tôi một linh hồn mà ở đó cha mẹ em gái tôi được một cái chết thơ mộng vĩnh cửu. Linh hồn tôi chứa đựng và triu mến chạy theo họ. Linh hồn tôi bay trong họ và là chính họ.

Tôi nhớ rõ lắm, đêm hôm đó, sau khi cha mẹ tôi đều chết, tôi dẫn em gái trở về nhà. Mọi người đã bỏ đi, thế giới tôi và em chỉ là một thế giới hao hụt trống rỗng, thế giới không cất được tiếng khóc hay nụ cười, thế giới không còn con người hay những gì có thể gọi là liên hệ với con người.

Ngày hôm sau em gái tôi bệnh nặng nhưng cũng chính ngày đó đám đông đã đuổi chúng tôi ra khỏi nhà. Chúng tôi đi lang thang qua các nẻo đường giữa sự khinh bỉ hùng hờ của mọi người. Họ xem chúng tôi như là hiện thân của những bào thai tội lỗi. Tôi đi. Em tôi đi. Con đường lửa vẫn cứ cháy đuổi theo...

Một đêm mùa đông em gái đã chết sau bốn ngày không cơm ăn. Mấy tháng trời tôi không có lấy một viên thuốc cho em, Em tôi chết như một con sâu tẻ cống trong một vùng băng giá quanh hiu.

Tôi chỉ còn nhớ mỗi một mái tóc nàng đậm đà thơm ngát. Tôi đã hôn tóc em và gục khóc nước nỏ. Ngày nay, khi vào Nam, tôi hay mơ màng tưởng thấy trong những đêm về sáng hình bóng em gái tôi. Nàng về đứng ở đầu giường. Nàng cúi xuống hôn tôi và khuyên nhủ tôi đừng nên giết người.

Nhưng nào được. Tôi không giết người thì tôi còn làm gì cho có ý nghĩa trên cõi đời này...

Xương đi ra quán cổ Loan, âm thầm gọi một chai lá đề. Khi bưng ly bia lên Xương thấy cạnh bàn tay mình dính một chút máu (máu của Thạc ban nãy). Xương cho tay lên miệng liếm giọt máu rồi tiếp tục uống lá đề.

Anh ngồi mơ màng và nghe tiếng ông Phái viên Hành chánh cự nự anh Cả Nhấp về vụ đề cho Hai Dã hiếp cô Lan. Xương biết đang có những xích mích giữa phái viên Hành chánh và các quân nhân.

Đó là những xích mích không do lý tưởng chính trị mà do những quyền lợi cá nhân và gái.

(CÒN NỮA)

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gài tới đầu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa-Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc ÔNG TIÊN

Phủ Lam - CHOLON - KBNBT số 3 - 9-5-63



Bà Bá Đạo và bà Kim Chi ngồi thảo luận với nhau đến trưa mà vấn đề vẫn chưa ngã ngũ, dứt khoát về cái tên của hội. Bà Bá Đạo đành phải ở lại nhà bà Kim Chi ăn cơm trưa, trong bữa ăn hai bà vẫn còn thắc mắc, bà Kim Chi nhắc lại ý kiến của mình :

— Nhớ là mình cần phải tìm một cái tên thật tếu, thật kêu mới lôi cuốn được sự chú ý của mọi người, làm chính trị là phải ma giáo, có ma giáo mới thành công.

Bà Bá Đạo vẫn không quên cảm phục một câu nói đáng đồng tiền bát gạo của nhà lãnh đạo :

— Dạ vâng, ma giáo mà cũng phải thêm li lợm nữa mới thật thành công.

— Dạ đúng vậy, đối thủ của chúng ta một khi đã phát ngôn được một câu như vậy ta không thể coi thường được.

— Vâng, chúng ta luôn luôn phải đề cao cảnh giác.

— Cái đó đã hân.

Bà Kim Chi uống một hớp lave :

— Đề tài tranh đấu mà thầy giúp chúng ta là một đề tài ăn khách lắm đó, nếu chúng ta thành công tiếng vang của chúng ta sẽ vang lừng khắp năm châu bốn biển.

— Tôi đã suy nghĩ kỹ, nếu các bà tin nhiệm tôi cho tôi ở chức hội trưởng tôi sẽ gọi thông điệp đi toàn thế giới, hội phát triển mạnh mẽ

khắp nơi, chị thử tưởng tượng coi nếu tất cả phụ nữ trên thế giới đều gia nhập hội chúng ta sẽ làm bá chủ hoàn cầu, và khi đó kẻ thù của chúng ta là bọn đàn ông sẽ khốn khổ với chúng ta.

Bà Kim Chi nhíu mắt :

— Nhưng này chị, phụ nữ ở các nước khác đâu có khổ sở như phụ nữ ở nước ta. Nhất là không thường xuyên bị hãm hiếp...

Bà Bá Đạo tỏ ra một nhà chính trị cao, bèn xua tay :

— Vậy thì chị lầm rồi, phụ nữ ở bất cứ nước nào, dù thế nào đi chăng nữa bao giờ cũng có mặc cảm bị nam giới chèn ép, không hình thức này thì cũng hình thức khác. Ta đã đánh trúng tâm lý quần chúng...

Bà Kim Chi gật đầu :

— Quả chị là người cao kiến.

Bà Bá Đạo trở nên cao hứng :

— Tôi mong mỗi rằng hội chúng ta sẽ thành công, thế hệ mẫu hệ sẽ ra đời, khi đó đàn ông chỉ là tôi mọi cho chúng ta mà thôi...

Bà Bá Đạo càng nói càng nổi hứng, bà thò cho tâm hồn được tự do bay bổng, sự mơ mộng của bà trở nên quá độ. Nhưng bà Kim Chi đưa bà Bá Đạo trở lại thực tế :

— Chị ơi, mình đang nói chuyện về thành phần phụ nữ VN chúng ta trong chiến tranh, tôi e rằng chúng ta đã đi quá xa mục tiêu.

Bà Bá Đạo vẫn ngoan cố :

— Không. VN ta chỉ là một cái mồm, cái mồm cần thiết cho cách mạng.

— Đồng ý, cái mồm đã mọc lên, chúng ta phải vun quén cho trở thành một cái cây, từ cái cây mới đâm chồi nở nhụy được, chúng ta vẫn chưa tìm ra cái tên cho hội.

Bà Bá Đạo lúc ấy mới choàng tỉnh cơn mơ mộng :

— Ừ tôi quên, tôi quên khuấy đi mất... cờ đang đến tay ta, ta cần phải phát ngay.

— Hồi này hình như tôi có nói với chị về hai chữ Giao Chi mà bọn nhà báo ở xứ ta thường dùng phải không nhỉ.

— Vâng, đúng vậy, chị có nói với tôi về hai chữ Giao Chi.

Bà Kim Chi thộn mặt ra chừng một giây ; rồi bà vỗ đùi đến đứt một cái :

— Được rồi, coi như xong rồi, chúng ta đặt tên hội là hội Bảo Vệ Phụ Nữ Giao Chi.

Mặt bà Bá Đạo sáng lên :

— Được đó chị, được đó, nghe cũng tếu lắm. Nhưng bà Kim Chi chưa hẳn hài lòng, bà ta lẩm bầm :

— Tôi thấy vẫn chưa ổn.

— Vậy mà còn chưa ổn sao ?

— Vâng, bởi vì chị có nhận thấy cái tiếng phụ nữ không ?

— Vâng, có sao đâu, thì phụ nữ thì gọi là phụ nữ.

Bà Kim Chi lắc đầu :

— Chính không ổn ở chỗ đó đó.

— Chị thấy thế nào ?

— Chữ Giao Chi tếu, không thể đi với chữ phụ nữ nghiêm trang được, nó không ổn chính ở chỗ đó.

— Vậy chúng ta phải đổi làm sao ?

— Bọn nhà báo không gọi chị em ta bằng danh từ phụ nữ đứng đắn đâu, chúng có nhiều danh từ khác nghe vui hơn.

— Chẳng hạn như danh từ nào ?

— Phụ nữ chúng gọi là cái hĩm, là phún, là lỏ, v.v...

Bà Bá Đạo há hốc miệng ra nghe, bà ta gật gù :

— Bọn nhà báo là bọn ma bùa chuyên môn đặt danh từ thì nói quái gì được, nguyên nói về phụ nữ tôi thấy chúng nó đã dùng không biết bao nhiêu là danh từ kỳ khôi chẳng hạn như...

Bà Bá Đạo ngáp ngừng, mặt bà đỏ lên ấp úng :

— Chị có bao giờ nghe cái tiếng chúng gọi cái ấy... của người phụ nữ là cái lá... đa chưa ?

Bà Kim Chi như muốn chồm lên vỗ lấy cái vờ thốt ra khỏi miệng bà Bá Đạo.

— Đúng đó, đúng danh từ đó rồi, danh từ mà tôi tìm kiếm bây giờ mới ra, thật không có gì sát nghĩa hơn.

Bà Bá Đạo ngơ ngác, bà Kim Chi giải thích liền :

— Chị thấy không, không có danh từ nào tương xứng hơn giữa hai danh từ lá đa giao chi. Chúng ta sẽ có cái hội có tên là Hội Bảo Vệ Lá Đa Giao Chi, chị thấy được không, đây là một sự tổng hợp tinh hoa của danh từ tục mà thanh, thanh mà tục. Chỉ có danh từ vô tận của đất nước chúng ta mới có được cái tên như thế mà thôi. Hội Bảo Vệ Lá Đa Giao Chi, thật tuyệt diệu, vô cùng tuyệt diệu. Một sự phối hợp nghệ thuật toàn bích.

Bà Kim Chi càng lúc càng cao hứng, bà nói phun cả nước bọt vào mặt bà Bá Đạo, những bura thệt gà dính lam nhám trên mặt bà Bá Đạo, nhưng bà Bá Đạo không dám chửi sợ bất lịch sự, bà Bá Đạo cũng cười, bà ta cũng phun nước bọt lại vào mặt bà Kim Chi, nếu hai người mà cao hứng chừng một giờ nữa chắc chắn cả hai đều phải bận áo mưa. Hai người quên cả ăn, họ trở nên ngáo như hai bọm nhậu, bà Kim Chi càng lúc càng đắc ý hơn :

— Lĩnh Cú Sấm hiếp dâm chị em ta, chúng hiếp dâm vào đầu, chắc chắn phải hiếp dâm vào cái ấy của chị em, danh từ lá đa là danh từ chỉ cái ấy sát nghĩa nhất và phổ biến trong quần chúng nhất. Chúng ta bảo vệ phụ nữ khỏi bị hiếp dâm mà danh từ thời thượng là bề hội đồng cái lá đa, ha ha, tôi mê cái danh từ đó. Được lắm, chắc chị cũng đồng ý với tôi chọn tên hội như vậy ?

Bà Bá Đạo gật đầu lia lịa, bà đã hết nước bọt để phun trả thù vào mặt Kim Chi.

— Vậy là trên nguyên tắc chúng ta đã đồng ý.

— Dạ đồng ý, không còn nguyên tắc gì hết.

Bà Kim Chi bèn rút bia vào ly của bà Bá Đạo và ly của mình :

— Vậy thì ngay bây giờ chúng ta uống hai ly bia lịch sử để mừng cho hội chúng ta.

Hai người chén choáng cụng ly, cả hai cùng ngửa cổ uống hết sạch, cả hai cùng khè một tiếng như rần mái găm. Bà Kim Chi lại lo lắng :

— Chúng ta còn phải lo vấn đề đoàn viên cho hội :

Bà Bá Đạo cao hứng :

— Điều đó bà khỏi phải lo, chúng ta đã có sẵn cả rồi.

— Có sẵn cả.

— Bà nên nhớ rằng tôi được sự ủng hộ của thầy Thích Bê Bối, mà thầy Thích Bê Bối là một

— Chức vụ của chúng ta phải do đại hội bầu lên, bây giờ chúng ta tự phong chức tước

— À vâng, cái đồ cũng chẳng có gì khó, tôi từng giúp các thầy tổ chức những buổi họp báo nên tôi rất có kinh nghiệm, như thế này nhé, chúng ta họp báo thì bắt buộc phải có một cái phòng, chủ tọa đoàn ngồi trên bàn, dưới là các ký giả...

(CÒN TIẾP)

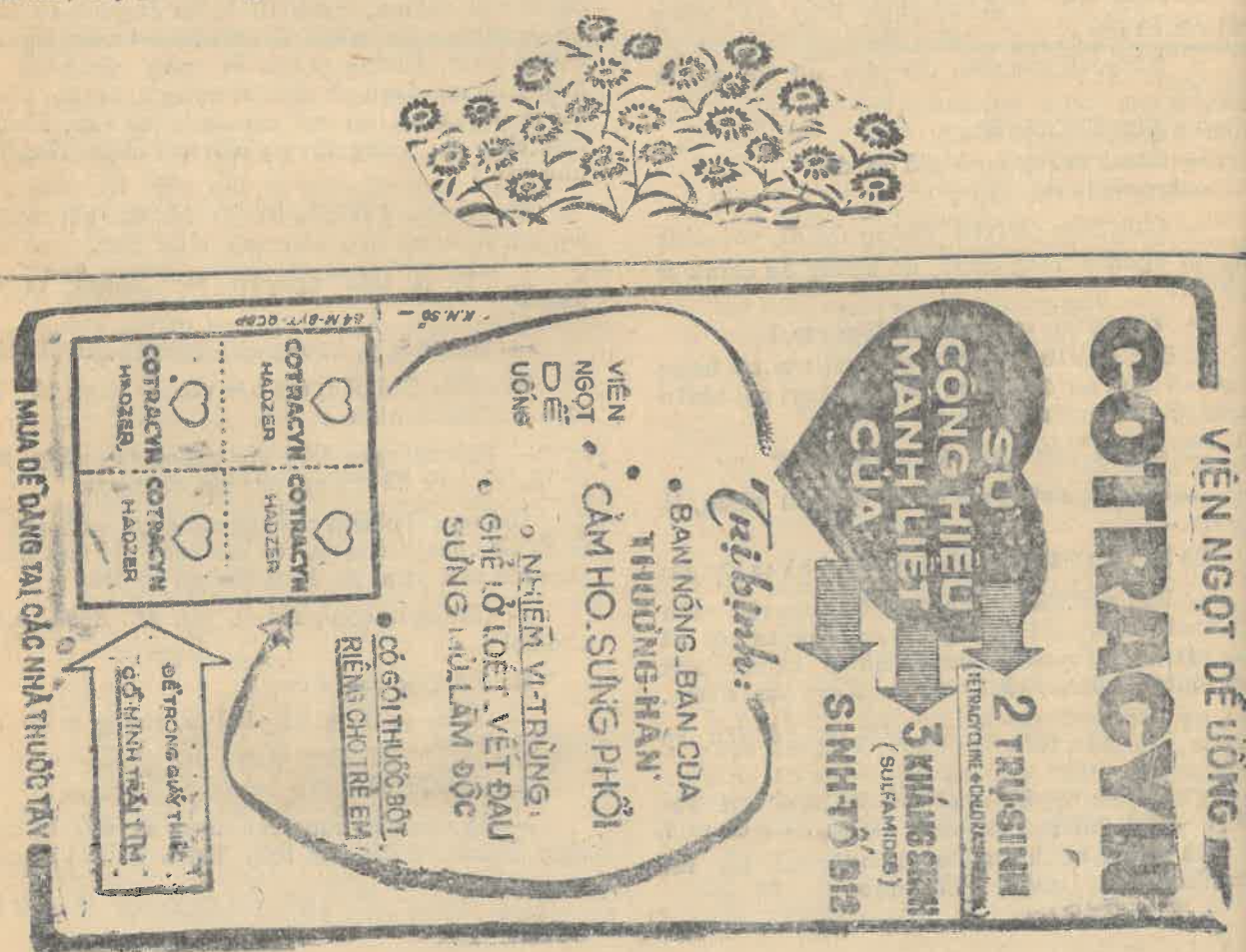
Thứ
hàng
tuần

**Góp vốn và xây dựng
văn phòng Địa Phương
cho Cơ Sở Nhân Chủ**

Vì lá thư này sẽ tới tay quý vị và các anh, các chị vào cuối tuần lễ chót của giai đoạn hoàn tất việc xây dựng cơ sở nên chúng tôi cũng xin thông báo một đôi nét về công việc mà chúng ta sẽ làm trong thời gian kế tiếp. Như đã phác họa trong các thư trước, ngay sau khi hoàn tất việc thầu vẽ, chúng ta sẽ bước sang giai đoạn xây

Tất nhiên, hy vọng này vẫn lệ thuộc vào giai đoạn đầu vốn rất nhiều, nên Ban Điều Hành xin được phép nhắc nhở một lần chót là quý vị cùng các anh các chị hãy cố gắng tới mức tối đa để việc góp vốn phải được hoàn tất nội tháng 6 này.

Saigon ngày 17.6.1971
BAN ĐIỀU HÀNH
CƠ SỞ BÁO CHÍ NHÂN CHỦ



Thẻ lệ gửi tiền cho cơ sở xuất bản báo chí Nh.Chủ (ĐĂNG LÀN CHÓT)

THỨ 1 : Các thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên đã hứa góp vốn chỉ nên gửi tiền về cho cơ sở, sau khi nhận được bản Hợp Đồng do Ban Điều Hành gửi về. Việc gửi bản Hợp Đồng đã được khởi sự thực hiện từ ngày 27-5-71.

THỨ 2 : Tiền gửi về cho cơ sở phải được gửi qua trung gian bưu điện. Các thân hữu, cảm tình viên hay nhóm viên đã hứa góp vốn phải đích thân tới các ty, sở bưu điện gần nhất mua bưu phiếu gửi về cho cơ sở số tiền hứa góp.

THỨ 3 : Bưu phiếu và một bản hợp đồng đã có chữ ký của thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên ở dưới khoản ghi người góp vốn phải được bỏ chung vào 1 phong bì và gửi bảo đảm về cho Ban Điều Hành.

THỨ 4 : Bưu phiếu và thư bảo đảm đề gửi cho ông Vũ Thế Ngọc địa chỉ 143 Cống Quỳnh, Saigon 2.

THỨ 5 : Thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên góp vốn cần giữ lại cuốn bưu phiếu và một bản hợp đồng để làm bằng về sự đóng góp của mình.

THỨ 6 : Sau khi nhận đủ số tiền đóng góp và các bản hợp đồng, Ban Điều Hành sẽ lập danh sách ghi rõ số tiền đóng góp của mỗi người. Danh sách này sẽ được gửi tới mỗi thân hữu, cảm tình viên và nhóm viên trước ngày 1-7-1971.

THỨ 7 : Thân hữu, cảm tình viên, nhóm viên cần lưu ý : Chỉ gửi tiền theo cách thức đã ghi rõ trong các điều trên ngoài ra tuyệt đối không theo một cách nào khác, nhất là bằng cách trực tiếp trao tay cho bất kỳ một cá nhân nào.

TÓM LẠI

Tiền gửi về cho CƠ SỞ NHÂN CHỦ xin gửi bằng Bưu Phiếu
và đề cho :

VŨ THẾ NGỌC
143, Cống Quỳnh — Saigon 2

Giải đáp

VỀ HỢP ĐỒNG TƯƠNG THUẬN

Như đã nói rõ trong số báo trước, vì có nhiều bạn còn nêu thắc mắc liên hệ tới việc góp vốn sau khi đã nhận được bản hợp đồng, nên mục này đã được mở ra để trả lời các thắc mắc trên. Cũng xin nhắc lại rằng trong khuôn khổ mục này, chúng tôi sẽ chỉ nêu các thắc mắc chứ không nêu tên người đưa thắc mắc hầu có đủ chỗ để trả lời tương đối đầy đủ cho quý vị.

Sau khi nhận được bản hợp đồng, cần phải làm gì ?

— Chúng tôi đã trình bày khá kỹ về việc này. Nay xin tóm lại như sau : sau khi nhận được bản hợp đồng, xin quý vị ghi các chi tiết cần thiết vào những dòng còn để trống và ký tên ở dưới cuối nơi dành cho « người góp vốn ». Xong, quý vị tới bưu điện mua mandat gửi số tiền định góp về cho cơ sở. Nhớ hoàn lại cơ sở một bản hợp đồng. Quý vị sẽ chỉ giữ một bản cùng với cuốn mandat thôi. Bản hợp đồng gửi về cho cơ sở xin gửi kèm với mandat và đề cho ông Vũ Thế Ngọc.

Chứng nào, Ban Điều Hành Cơ Sở sẽ lập xong danh sách người góp vốn chính thức để gửi tới mọi người ?

— Sau khi nhận mandat của tất cả mọi người, BDH sẽ lập danh sách trên. Theo chương trình định trước thì vào cuối tháng 6-71, danh sách này phải được lập xong. Tuy nhiên, muốn thực hiện đúng như thế, quý vị cần gửi gấp số tiền hứa góp về cho cơ sở trước ngày 30-6-71.

Ngoài việc được quyền hạn và quyền lợi được ghi rõ trong bản hợp đồng người góp vốn có trách nhiệm với cơ sở như thế nào ?

— Người góp vốn là một trong số các chủ nhân của tờ báo nên phải có trách nhiệm đối với việc phát triển tờ báo. Chi tiết về quyền hạn và trách nhiệm của người góp vốn hiện đã được Ban Điều Hành Cơ Sở ghi lại trong một văn kiện được gọi là Bản Dự Thảo Về Quy Chế Điều Hành Cơ Sở. Văn kiện này sẽ được gửi tới mỗi người để

● Anh Hoàng Thanh (Tam Kỳ): Sau khi một số công việc đang dở dang hiện nay tạm hoàn tất, sẽ tính đến việc giới thiệu cho các anh em ở địa phương gặp nhau. Hy vọng rằng trong cái hoàn cảnh tương đối có nhiều thời giờ để suy nghĩ, anh em sẽ phát biểu được nhiều ý kiến tốt đẹp cho đoạn đường hoạt động tương lai của chúng ta. Về những phong trào như X. Nhắc trong thư, có nhiều triển vọng là chúng ta sẽ thúc đẩy nổi, tất nhiên vẫn với điều kiện là phải tổ chức xong được tờ báo cho cơ sở và lấy đó làm một trong số các phương tiện vận động.

● TRẦN ĐÌNH QUYẾN (KBC 4901) : Đã nhận thư của Quyến. Tài liệu liên hệ tới cơ sở đã được chuyển về địa chỉ do Quyến ghi chắc là Quyến đã được trong dịp về phép chú nhật hoặc không thì có thể là ở đó đã chuyển cho Quyến. Chắc dạo này mệt lắm, nhưng ráng thư về, nếu có chuyện cần.

● NHỊ THU (Pleiku) : Nhận được thư nhớ cho biết tin ngay Thư về tòa soạn. (UT)

● VŨ HOÀNG (Pleiku) : Gửi về địa chỉ tại Lê Lợi một số tài liệu nhờ Hoàng lo gửi cho anh chị em ở trên đó. Có gì trực trực xin thông báo cho biết gấp. (UT)

● CHU TÂN (Cần Thơ) : Đang chờ tin vùng 4 hết sức. Bị kẹt gì mà bỗng dưng im lìm vậy. Ráng về Saigon hoặc thư về ngay.

● ANH TRẦN V. CẢ (BMT) : Sau khi gửi thư cho anh thì gặp Đ. từ BMT về. Mong rằng công việc ở trên đó sẽ được anh lo xuôi lọt hết. Đang cố thu xếp để có thể gặp các anh tại BMT hầu tính toán công việc và tâm sự với nhau

xin thêm bớt ý kiến hầu đúc kết thành một văn kiện chính thức có hiệu lực của một văn kiện qui định các nguyên tắc hợp tác căn bản, trong đó vai trò của BDH cũng như của người góp vốn sẽ được mô tả một cách rõ ràng. Chúng tôi hy vọng giai đoạn góp vốn sẽ chấm dứt sớm đúng dự định là cuối tháng 6 để có thể gửi tới quý vị văn kiện này vào đầu tháng 7-71.

Nhắn tin

một lần. Có gì cần, xin anh cho biết ngay. Cũng xin anh nhắc nhở anh em cố gắng hoàn tất việc góp vốn trước ngày 30-6-này.

● ANH MD (Nha Trang) : Thư và tài liệu đã được chuyển về địa chỉ ở đường Độc Lập. Đang chờ tin anh từng ngày. Xin cho biết gấp.

● ANH HẢI TRIỀU (Nha Trang) : Xin cho biết gấp về những tài liệu được chuyển tới anh và nếu có thể, cả ý kiến về Nhóm đại diện tại Nha Trang. Nếu 25/6 về Sài Gòn, nhớ ghé tòa soạn Đới vào khoảng từ 15 tới 18 giờ.

● ANH HÀ VĂN THÀNH và ANH HOÀI PHƯƠNG LINH (Phú Yên) : Nhớ cho biết rõ về việc phân phối tài liệu tại đó ra sao. Tài liệu đã được chuyển tay về địa chỉ của hai anh. Nếu cần thêm, cũng xin cho biết gấp để còn kịp sắp đặt.

● ANH NGUYỄN TRỌNG KHA (Ninh Thuận) : Thư và tài liệu cho các anh em ở Ninh Thuận được chuyển tới anh từ đầu tuần trước. Xin anh lưu ý anh em ráng hoàn tất công việc đúng hạn kỳ đã qui định để công việc có thể khởi sự vào đầu tháng tới. Chờ tin anh, nhất là về những điều đã ghi trong thư gửi anh.

● THẦY HẠNH NGỘ (Nghệ An) : Thư bị thất lạc thành thử không biết địa chỉ để gửi tài liệu. Xin Thầy vui lòng thông báo lại cho biết địa chỉ để có thể gửi gấp tài liệu ra.

● ANH DƯƠNG LINH (C.R) : Đang đợi tin anh về những việc đã đề nghị trong thư gửi ra. Xin cho biết đã nhận được thư chưa và nếu đã nhận thì công việc ra sao.

● ANH VĂN TRAI (Nha Trang) : Kèm trong tài liệu gửi cho anh còn có tài liệu của các anh chị Hoa, Huyền và Giáo. Mong anh sẽ chuyển gấp giúp và cho biết kết quả về những điều đề nghị với anh đã ghi trong thư.

DANH SÁCH THÂN HỮU ĐÃ GỬI TIỀN VỀ CƠ SỞ

Ngày thứ năm 17-6-1971, BDH Cơ Sở đã nhận được loạt thư đầu tiên gửi kèm theo mandat góp vốn cho cơ sở. Sau đây là danh sách các thân hữu đã gửi loạt thư đầu tiên đó cùng với chi tiết số vốn đóng góp cho cơ sở :

- 1) NGUYỄN VĂN THẠNH (Gia Định) góp 5.000đ
- 2) VĂN TIẾN HÙNG (Chợ Lớn) góp 10.000đ
- 3) TẠ ĐÌNH THƯỜNG (Sài Gòn) góp 30.000đ
- 4) ĐẶNG HỮU NGHĨA (Chợ Lớn) góp 5.000đ
- 5) TRẦN NGỌC NGÀ (Gia Định) góp 10.000đ
- 6) ĐẶNG THỊ LONG (Gia Định) góp 40.000đ
- 7) LÊ THỊ TỬ LOAN (Đà Nẵng) góp 10.000đ

Chúng tôi sẽ lần lượt đăng danh sách quý vị góp vốn qua thư từ nhận được từ ngày thứ sáu 18-6-71 tới hết ngày thứ năm 24-6-71 trong số báo sau.

BAN ĐIỀU HÀNH C. T. H. B. BẢO ĐẠI

GỬI CÁC BẠN HỌC SINH S.V.

(tiếp theo trang 92)

Trong khuôn khổ chương trình «Học Bổng Nhóm HTN và tuần báo Đời» tính tới tuần lễ vừa qua, Ban Điều Hành Chương Trình đã nhận được 74 hồ sơ xin cấp học bổng. Ban Điều Hành đã phân loại, cứu xét và quyết định cấp 30 học bổng cho các em trong đợt đầu (danh sách đăng trong báo Đời số này) cộng với số học bổng đã cấp phát từ trước, tổng số học bổng do Chương trình Học Bổng Nhóm HTN và Tuần báo Đời cấp đã lên tới con số 52 học bổng.

Tuy nhiên, như các em đã biết rõ, theo kế hoạch dự trù, chương trình sẽ tiếp tục cấp tới mức tiêu chuẩn 200 học bổng trong niên khóa 1971-1972 này.

Sở dĩ trong đợt đầu Ban Điều Hành chỉ quyết định cấp 30 học bổng vì cho tới nay sự vận động về tài chánh của BDH mới chỉ đạt tới mức đủ khả năng cung ứng cho con số trên.

Tuy nhiên, chiếu theo mức độ hưởng ứng đã được ghi nhận bằng thực tế, BDH tin tưởng rằng danh sách cấp học bổng đợt 2 sẽ được công bố trong một thời gian không lâu nữa. Các em sẽ được liệt vào danh sách đợt 2 này sẽ được chọn lựa từ số 44 em đã gửi đơn và tất nhiên từ cả những đơn mà BDH còn tiếp tục nhận được. Theo chương trình đã dự trù thì danh sách đợt 2 sẽ được công bố trong khoảng cuối tháng 8 hoặc đầu tháng 9 tới đây và BDH hy vọng sẽ thỏa mãn được tới một tỷ lệ tối đa số hồ sơ đã gửi về xin được cấp học bổng, xin các em gửi thư về xác nhận một lần chốt địa chỉ liên lạc và trường sở đã chọn lựa cho niên khóa tới của các em. Việc cấp phát học bổng sẽ được thực hiện sau khi BDH nhận được đầy đủ thư thông báo các chi tiết trên.

Saigon ngày 18-6-1971

BAN ĐIỀU HÀNH

Chương Trình Học Bổng Nhóm HTN và tuần báo Đời

PHIẾU AN NHẬN

CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG NHÓM HTN VÀ TUẦN BÁO ĐỜI

Tên, Họ : _____

Địa chỉ : _____

Đồng ý ủng hộ CHƯƠNG TRÌNH HỌC BỔNG do nhóm Hà Thúc Nhơn và tuần báo Đời tổ chức, bằng cách đóng góp :

A. — Một số tiền là _____

B. — Một số học bổng theo các chi tiết sau

1) _____ học bổng toàn phần (4.000\$)

2) _____ học bổng bán phần (2.000\$)

3) _____ học bổng khuyến khích (1.000\$)

trong thời gian là _____ tháng, kể từ tháng _____ 1971

Ngày _____ tháng _____ năm 1971

KÝ TÊN

Xin gửi phiếu này về tòa soạn tuần báo Đời cho ông VŨ THẾ NGOC

SÁCH MỚI

ĐỒI mới nhận được
thi phẩm :

Sầu duyên kiếp

của

HOÀNG HOA LAN

do tác giả gửi tặng. Xin
giới thiệu SẦU DUYÊN KIẾP
với toàn thể bạn đọc và cảm
ơn tác giả.

TRONG RỪNG BĂNG NHẠC...

● Đứng giữa rừng băng nhạc với cả ngàn cuốn băng của hàng chục hiệu băng nhạc khác nhau, chắc hẳn quý vị phải thắc mắc :

- Làm sao chọn một cuốn băng nhạc cho mọi lứa tuổi, mọi trình độ, mọi gia đình đều nghe thích thú ?
- Làm sao chọn một cuốn băng nhạc có giá trị vượt không gian, thời gian ; dù ở quê nhà hay hải ngoại cũng nghe được quanh năm suốt tháng mà không nhàm chán ?

● Xin thưa, chỉ có cuốn băng nhạc nào ghi lại những khúc tình ca quê hương bất diệt với âm điệu dân tộc ngọt ngào muôn thuở mới làm quý vị thỏa mãn !

Đó, cuốn băng nhạc độc đáo và giá trị nhất hiện nay !

BĂNG NHẠC

TRU'ỜNG SƠN

DUY KHÁNH thực hiện

Cuốn I : Chủ đề «Hát Giữa Quê Hương»

● BĂNG NHẠC TRƯỜNG SƠN quý vị 12 giọng ca dân tộc truyền cảm nhất nước trong 20 ca khúc bất hủ về quê hương chiến tranh, quê hương thanh bình của 30 năm tân nhạc !

● Ở SAIGON, TÌM MUA NGAY TẠI CÁC ĐẠI LÝ :

- Radio MINH CHÂU, góc đường Lê Lợi, Công Lý.
- LITA, nhà hàng Thanh Thế trông sang Thương Xá Tam Đa (Crystal Palace).
- NGỌC HÂN, 85 Thương Xá Tam Đa (đầu cầu thang lầu 1).
- NAM THANH, 29 Võ di Nguy (Chợ Cũ).

● TỔNG PHÁT HÀNH :

- DIỄN HỒNG, 66 Lê Lợi, Saigon.
(Đại lý các tỉnh xin liên lạc ngay với nhà Tổng Phát Hành DIỄN HỒNG)

XIN LƯU Ý : — Mua băng nhạc TRƯỜNG SƠN, quý vị tìm cho được băng chính với mặt bìa in OFFSET 4 màu thật mỹ thuật.

— Quý vị mua phải băng sang lại, chúng tôi hoàn toàn không chịu trách nhiệm về kỹ thuật âm thanh !

TÂM SỰ BẠN ĐỜI

CÁI BÌA BÁO ĐỜI

Kính Gởi Quý Vị Ban Biên Tập
Báo Đời

Tôi là một độc giả của báo Đời bắt đầu từ số 1 đến 83 này.

Thời gian qua những đề mục của tờ báo đã không làm cho độc giả chán nản, mà ngược lại đều cảm thấy thích thú và bổ ích cho trí óc, đều đã chiêm được nhiều cảm tình mà độc giả đã dành cho quý vị.

Thưa quý vị! Riêng tôi xin có một đề nghị. Nếu có thể mong quý vị chấp nhận.

Trong những số báo trước đây và ngay cả số 83 này, ngoài bìa tờ báo có hình một phụ nữ «không quần áo». Mang danh tờ báo đứng đắn và chân chính mà đề những hình ảnh như thế ra ngoài thì không hay lắm và giá trị của nó sẽ bị giảm. (Theo tôi nghĩ). Nhiều lúc tôi mua nó ở sạp báo mang về nhà (nếu có những hình ấy) tôi không dám cầm ra ngoài mà phải giấu. Vì nếu có ai thấy sẽ cho tôi đọc những bài báo lai căng «mất bản chất thuần túy dân tộc» như có một hai tuần báo đã xuất hiện.

Với đề nghị «thiên cận» đó. Mong quý vị có thể thay cái hình ngoài bìa bằng những loại khác, chẳng hạn như bức tranh nổi tiếng của thế giới hoặc những hình ảnh một nơi nào đó trên chiến trường của chiến sĩ ta. Chắc sẽ hay hơn.

Một độc giả
(Cam Ranh)

THÁI ĐỘ CỦA CÁC Y TÁ

Bệnh viện tỉnh lỵ

Giờng trộm ngày 30 tháng 04
năm 1971

Kính thưa ông..

Là một chiến sĩ sống trong miền đồng chưa nước mặn, làm bạn với muôn mòng, sương lam và

chương khí. Tôi không theo một đảng phái, một xu hướng chánh trị nào, chỉ biết lấy chiến thắng làm vui và Cộng sản là kẻ thù số một của tôi.

Là một người chiến đấu với tất cả nhiệt thành, đề chống lại ảo vọng xâm lăng của Cộng sản, hàng ngày theo dõi báo chí thấy những tên làm giàu nhờ chiến tranh, những con cáo già núp dưới một sắc áo này hoặc một sắc áo khác để mua thêm xe hơi, nhà lầu, để cho vợ con của chúng nó có đủ tiền để đi học ngoại quốc và trốn quân dịch. Tôi cũng đứng đưng vì nghĩ rằng mình chỉ là một giọt nước của đại dương thì có làm nên trò trống gì được, chỉ biết là cố gắng làm sao để làm được bốn phần của mình để khỏi tủi thẹn với lương tâm. Nhưng đau buồn nhất là chúng tôi những con người quả cảm, lao mình vào hòng súng của kẻ thù đề mong đem lại chiến thắng cho đồng bào xứ sở. Những thắng bạn của tôi ngã gục nó vẫn mỉm cười vì chúng nó không hề nhát, chúng nó đã đem xương máu đề tô đắp cho nền hòa bình của xứ sở. Còn tôi thay vì chết đi chắc có lẽ tôi sẽ được sung sướng như những thắng bạn của tôi. Nhưng tôi không chết mà chỉ bị thương, tôi được đưa từ chiến địa về nhà thương bằng trực thăng đề chứng kiến thêm nhiều việc đau lòng mà từ trước đến giờ tôi không được chứng kiến.

Tôi được chứng kiến và nghe những người bạn y tá của tôi những câu như: Ở đây, có «y tá» mà không có có «y công» những

lời cần nhắc trách móc những tiếng chửi thề thô tục và thái độ lạnh lùng vô trách nhiệm của những y tá trong bệnh viện. Thỉnh thoảng nằm kề giường tôi kể lại cho tôi rằng nếu nó có khoảng mười lăm hoặc hai chục ngàn thì chắc nó khỏi phải bị cưa chân. Có thể như vậy được sao ông? Chúng tôi những thành lính chỉ biết chiến đấu đến giọt máu cuối cùng, để nay bị thương thì được đối đãi tử tế như thế sao? Họ có quyền tham những họ có quyền hối hay làm bất cứ chuyện gì mà họ có thể làm giàu được thì cứ làm nhưng xin đừng làm đau thêm những người người đã bị đau đau ngoài chiến trận và những ông y tá các ông có bôn phần làm việc cho chúng tôi khi chúng tôi cần đến các ông, vì nếu không bị thương thì các ông có thích nắm lần mười lượt tôi cũng không đến với các ông nữa.

Lá thư này đến với ông chú nhiệm không ngoài nhờ tuần báo Đời tuần báo chính tại mà tôi ưa thích nhất, gióng lên một tiếng báo động về thực trạng của các bệnh viện tỉnh lỵ hoặc nếu có thể xin ông cho một chủ đề mới về «THỰC TRẠNG CỦA CÁC BỆNH VIỆN». Tôi tin tưởng rằng hơn một triệu Quân của miền nam Việt Nam sẽ tán thành. Tuy biết nước ta còn chậm tiến không thể so sánh với các nước bạn Đồng minh. Nhưng những việc mà chúng ta có thể sửa đổi được, chẳng hạn như thái độ của những ông y tá thiếu tinh thần trách nhiệm.

Một độc giả (KBC 7072)

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI

Chúng tôi vừa nhận được nguyệt san:

Chính Văn

do bạn đồng nghiệp NG. MẠNH CÔN chủ trương và chủ biên. Báo khổ rộng, dày 130 trang, giá bán 100đ. Bài vở gồm những sáng tác đặc sắc của NGUYỄN MẠNH CÔN, MAI THẢO, THANH TÁ, TUYỀN, DOãn QUỐC SỸ, cùng những bài nghị luận của Luật sư VƯƠNG VĂN BẮC, của Đại tá NGUYỄN TỬ ĐOÀ, Cựu Trưởng Cục Quân Nhu v.v...

Ngoài ra, còn thấy được trích đăng nguyên văn một bài luận của Thượng tướng VC Song Hào (Chính ủy toàn quân BV).

Chúng tôi trân trọng giới thiệu báo CHÍNH VĂN cùng bạn đọc thân mến, và thành thực chúc bạn đồng nghiệp phát triển được mạnh mẽ, lâu dài.

ĐỜI

HỘP THƯ TÒA SOẠN

● Nguyễn Văn Giáo (Nha Trang): Bài đó có lẽ thích hợp cho tra ng tham luận của một nhật báo hơn. Xin giữ lại cho NC vậy.

● Thái Văn Hiến (Đà Nẵng) và Phan Hải (Bình Định): Đưa những vấn đề đó lên mặt báo cũng chẳng thay đổi được gì. Xin giữ làm tài liệu cho một dịp nào đó thuận tiện hơn.

● Lý Thiên Đạo (Qui Nhơn): Đã nhận được bài C. Cũng đã gửi thư cho bạn, kèm theo một số tài liệu của cơ sở NC đề nhờ phân phối giùm. Xin cho biết đã nhận được chưa.

● Dừa Đạc (Trà Vinh): Lớp đó, theo chỗ chúng tôi biết, hiện nay chưa ở đâu nữa.

● VICHÍNH THANH (Phù Cát): Cảm ơn ông về những điều viết trong thư.

● HÀ TẮNG CHI (Quảng Tín): Xin ông theo dõi kết quả vụ đó xem thái độ của giới hữu trách ra sao. Tùy thái độ này, chúng tôi mới có thể lên tiếng được.

● NGUYỄN HỮU HY (Quảng Ngãi): Chúng tôi nghĩ là ông nên gửi thư thẳng cho báo Dân, đòi báo đó đính chính thì tốt hơn.

● NGUYỄN XUÂN HUY (BMT): Sẽ phổ biến ý kiến của ông về bầu cử trong một số bài tới.

● Tòa soạn mới nhận bài và thư của các bạn có tên sau.

Trần Ngọc Kim (Phan thiết) Nhật Đan (Tam Kỳ) Đông Ngàn (Saigon) Lâm Thủy Kim Trâm (Nha Trang) Nguyễn Như Huy (BMT) T.C.P (Cam ranh) Trần Quang Ruệ (Biên Hòa) Thanh Thương Hoài (Saigon) Văn Đình Nhất Lãng (kbc 4091) Nguyễn Nhứt (kbc 3465) Lê minh Liệt (Vinh Long) Nguyễn Đăng Phong (Cam Ranh) Đoàn Ngọc Thép (Saigon) Sophanthara (Sóc Trăng) Lê từ Nương (Saigon) Thôi Nhân (Tây Ninh) Trần Quang Thiều (kbc 6143) Nguyễn Xuân Trung (kbc 3567) Trường Thanh (Mỹ Tho) Lê văn Kỳ (kbc 4100) Ngô Ngọc Hùng (Saigon) Vũ Thế phong Trần (Hội An) Đông Tịnh (Saigon) Tú Sứ (Saigon) Văn Phan (Cần Thơ) T.T.H (Nha Trang) Ngọc Thủy Khanh (kbc 4027) Cao Nhật Quyên (Ninh Hòa) Trường Hàn Vi (Long An) Vương Đại Lợi (?) Châu Hồ (Huế) Hoàng Ưu Ý (kbc 3568) Ngô Kim Thu (Saigon) Nguyễn Đăng Phong (Cam Ranh) Lê Sa (Phan Rang) Trương Phương Huy (kbc 6143) Khuê Việt Trường (Nha Trang) Thanh Thảo (?) Hoàng Anh Tâm (kbc 6880) Lê từ Nương (kbc 6984) Ngô Văn (Saigon) Thanh Cẩm (Saigon) Nguyễn Bình (Bình Định) Linh Truyền (Vinh Long) Ngô Dạ Triều (kbc 3328) Võ Duy Chung (Ph. Rang) Nguyễn v Dũng (Tam Kỳ) Bùi văn Đạt (kbc 4302) Sa chi Lệ (Tây Ninh) Xin các bạn chờ tin trong số báo tới.

«Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ»

tục gọi : — « NHẤT DẠ NGŨ
GIAO SINH LỤC TỬ »

Cần gì phải là Đế Vương, chúng ta vẫn có thể làm Đế Vương trong tưởng tượng khi uống một ly «NHỊ THẬP BÁT TỬ NGŨ TỬ» tục gọi «NHẤT DẠ NGŨ GIAO SINH LỤC TỬ».

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ được tinh luyện đúng 28 vị thuốc Bắc trong 49 ngày âm dương (28 ngày dương và 21 ngày âm) để chỉ có 1 lít 350 phần rượu CỐT mà thôi.

Rượu thuốc có khả năng rõ rệt tiêu trừ những chứng bệnh phong tê thấp. Đau lưng lúc nửa đêm về sáng. Nhức mỏi các khớp xương. Thận suy hay hư. Đản ông liệt dương, đản bà lạnh nhạt. Vợ chồng không thích chung chăn gối! Những bậc tuổi tác, kinh mạch bị trở ngại, huyết đạo bị bế tắc, khiến tay yếu chân run hay liệt bại một phần cơ thể. Ban đêm, dùng một ly nhỏ trước khi đi ngủ, quý vị hãy nằm lắng nghe rượu thuốc chạy đều ngũ tạng, lục phủ và giải khai 116 huyết đạo chính, từ ngón chân tới sợi tóc. Do đó, thất khiếu được linh mẫn và hoàn toàn khai thông.

Dùng trong bảy ngày trở lên, thuốc sẽ tạo cho quý vị một «nội lực» tiềm tàng, cường tráng cho tuổi trẻ, hồi xuân cho tuổi già... sống cho ra sống, hết còn buồn nản, chán ngán cho kiếp sống vô vị nữa...

Nhị Thập Bát Tú Ngự Từ tục gọi Nhất Dạ Ngũ Giao Sinh Lục Tử luôn luôn xứng đáng và chứng minh đúng với tên tuổi của nó.

TRẢ LỜI THƯ HỎI THUỐC :

— Bà HÒA 53 tuổi (BH) : Xin bà vui lòng cho địa chỉ mới. Địa chỉ kia đã bị thất lạc. Kính.

— Ông H.P. LINH (TH) : Giá mỗi chai là 1.250đ. Còn tùy theo căn bệnh mới biết được giá trị thuốc thế nào!

— Đại Úy NVN : Thuốc uống vào cơ thể y như sạc điện vào bình điện. Nếu chúng ta xài phung phí điện (sức khỏe) tức nhiên bình sẽ mau hết điện.

— Ông X. (Saigon) : Ông bị liệt dương mà dùng có 2 chai rượu thì tình dịch đã đặc lại và biết cầm hứng. — Nhưng ông không từ bỏ được tánh thủ dâm làm sao hết bệnh? Tôi thành tâm khuyên ông chơi thể thao hoặc picnic ngoài trời, buổi tối đánh cờ tướng, lên giường ngủ hãy đọc sách « Lạc Nhân Tâm » hay « Rèn Nhân Cách » hoặc đọc thơ Nguyễn Công Trứ...

bà LÝ BÍCH VÂN

219/49 Mai xuân Thương Q6 Cholon

SAIGON 36...

(tiếp theo trang 27)

nước vừa nhiều vì la vừa tỉnh mịch, Cái ông nào đặt Tú Xương thật oái oăm! Người ta tự hỏi Tú Xương và gia đình Tú Xương ở đây, ở cái vì la nào hay toàn là người ngoại quốc và những người Giao chỉ giàu kết xù ở?

Trên đường Lê Quý Đôn không có thư viện VN mà lại là Thư viện Abraham Lincoln của Mỹ và trước kia còn có trường J. J. Rousseau của Pháp. Thư viện quốc gia của mình thì lại xây ở gần chợ Bến Thành đầy tiếng động. Saigon nó loạn xà ngầu là thế!

Những đường có những điểm lăm lăm khác cũng phải kể tới đường Bùi thị Xuân, đây là đường bán hoa cườm cho những người chết. Hôm nào thấy xe

đậu nổi đui mua hoa thì dân đen biết ngay có ông nặng ký «tích cốc», tí như tướng Tri chẳng hạn.

Đường Nguyễn tri Phương là đường của nghèo, sò, hột vịt lộn, khô mực...

Đường Ngô thời Nhiệm, ban ngày là nơi người ta ăn bún bò Huế, là nơi các nữ sinh Gia Long thường tụ tập trước và sau giờ học, nhưng ban đêm đây là nơi để các người tình nghèo không có phòng riêng, không có nhà cửa làm nơi hò hẹn, tâm tình, trao hôn!

Những đường bao quanh bệnh viện Cộng Hòa là những ổ điểm công khai.

Nói chung thì Saigon có hai điểm khác với nhiều thành phố trên thế giới đó là dân chúng bị xé giấy thường trực trên đường và không được đi suốt đêm. Bài viết tạm dứt một cách rất đường đột ở đây.

ĐỜI MUÔN MẶT

Rồi 1 trận đôn hội chợ diễn ra. Người đàn ông van xin:

— Con tôi mà, đừng đánh tôi nữa!

Nhưng đôn hội chợ vẫn tiếp tục giăng xuống cho đến khi có xe tuần tiểu cảnh sát chạy tới, giải thoát cho nạn nhân và đưa ông ta về nhà thương.

Tình thần của người lớn có con nhỏ đang giao động mạnh. Nhìn thấy ai dạt dứa bé đi ở ngoài đường, người ta cũng có thể nghĩ ngờ đó là mẹ mình.

Thỉnh thoảng, một bà mẹ ra cửa réo đủ tên mây đưa con, tập hợp lũ trẻ và điếm danh...

Chốc chốc có tiếng một bà mẹ thất thanh: Con Hồng đâu rồi! Tại mày đi kiếm nó cho tao!

Ở xóm tôi, tất cả những cô, cậu bé con đều được đeo một túi nhỏ đựng mấy tép tỏi. Các bà mẹ truyền cho nhau: Bữa ngái nó kỵ tỏi.

Báo Chính Luận số ra ngày 17-6-71 cho biết là chuyện bắt cóc con nít cũng đang sôi nổi tại hành lang Thượng viện. «Có ông cho biết hiện ở các chợ, tôi bán rất chạy vì chỉ có tôi mới hóa giải được bùa mê mẹ mình».

Trong khi quần chúng xôn xao như vậy, chính quyền vẫn chưa chính thức lên tiếng. Bản tin TSM mà báo Chính Luận trích đăng cho biết giới hữu trách đã gán tội bắt cóc này cho Việt Cộng... Thế là các mẹ mình đã được đội thêm cái mũ V.C.

N và N

KHUÔN MẶT MIỀN NAM...

(tiếp theo trang 25)

dáng và bề thế, dù đã có nhiều lãnh tụ được đưa ra. Nói cho đúng thì cho tới nay, chính trường VN vẫn còn nằm trong phạm vi diễn biến của cải công thực thời thế tạo anh hùng và có lẽ đây là điều mà đa số điều không ưa thích. Bởi vì đường như không có mấy ai hiện nay phản đối ý nghĩ cho rằng VN rất cần một bàn tay chuyển đổi thời thế, và đường như hết thấy đều cho rằng chỉ với bàn tay đó chính trường VN mới hy vọng được đưa ra khỏi hoàn cảnh hiện hữu.

Ngoài những nét chính yếu đó, người ta cũng thấy rằng sự cam chịu trước các thế lực quốc tế đã trở thành một nếp sinh hoạt và suy tư trong chính trường VN. Ai cũng hiểu rằng Bảo Đại thực sự không có một lực lượng nào mà chỉ có một lá bài trong tay các cường quốc. Nhưng trước dư luận về sự tái xuất hiện của lá bài đó đã có những người ngồi chờ đợi hoặc trong lo lắng hoặc trong vui mừng. Tất nhiên không ai đòi hỏi phải có những phong trào đấu tranh chống lại các nguồn dư luận, nhưng thái độ chờ đợi một nguồn dư luận có thể thành sự thực đủ cho thấy một nhược điểm khả năng nề của chính trường miền Nam Việt Nam.

Thành ra B. Đại có trở về hay không không hẳn là

QUY BA (CUBA) ĐỊA NGỤC TRẦN GIAN

(tiếp theo trang 37)

tôi thấy đã có hai tù nhân khác coi bộ đa thịt như dương bị ung thối. Họ tỏ vẻ vui sướng được đón thêm tôi. Hai người đương ngồi bó gối nhìn nhau như thế từ 2 tháng nay rồi. Họ vội kể lẽ cho tôi cuộc đời khủng khiếp mà họ đã trải qua nơi đây.

Trong xà lim này 3 người có thể đứng thẳng lên được nhưng nếu muốn bước đi bước lại độ 4 bước tôi cũng thấy khó khăn. Không có cửa thông hơi ngoài một khung cửa bịt bằng lưới sắt trông ra phía hành lang. Không có nước rửa mặt, không có chậu tiểu. Ai cần đi đại tiểu tiện thì cứ tự do bài tiết ra tại chỗ. Rồi đến chiều tối các giám thị sẽ chỉ định tùy theo ý họ, một tù nhân xách một chiếc thùng thật lớn đi khắp các xà lim, dùng hai tay bốc lột phân vứt vào thùng. Đã nhiều lần chính mắt tôi thấy mấy tên giám thị trong lúc tức giận đã đi đầu tù nhân vào giữa thùng phân.

«Chúng tôi không có cách nào cạo râu được. Về tắm rửa thì cứ mỗi 15 ngày nhóm chúng tôi độ 50 người được dẫn cả vào một phòng tắm công cộng đến cửa chúng tôi phải cúi trần truồng vứt bộ quần áo cũ vào một cái thùng rồi mỗi người lấy 1 nhúm bột xà bông để vào tắm. Trong lúc đó bọn giám thị thích chơi những trò rất ác: một là trò họ lần lượt tháo lên người chúng tôi lúc thì nước thật lạnh như nước đá lúc thì nước nóng rất bỏng. Còn trò thứ hai thật là ác ôn: họ vứt từng nắm bột diêm sinh lên người chúng tôi làm cho da thịt nóng như cháy. Tăm xong họ cho chúng tôi mặc một bộ quần áo mới may bằng vải bao gai đựng gạo.

Cách nuôi dưỡng chúng tôi quả là vô nhân đạo

một vấn đề quan trọng. Vấn đề quan trọng hiện đang nằm trong tình trạng lo lắng hoặc vui mừng trước nguồn dư luận Bảo Đại có thể trở về.

Một bóng hình của dĩ vãng đang làm nổi bật nhược điểm khủng khiếp của giai đoạn sinh Loạt hiện tại.

BÚP THÉP

TƯ THẾ VIỆT NAM

(tiếp theo trang 19)

Nói vậy chúng tôi chỉ muốn chú trọng tới mặt tinh thần. Còn thực tế thì cho tới nay, CS đã bị buộc phải bỏ mục tiêu chiếm đoạt MNVN, để chiếm cố Miền Lào. Họ chỉ còn cố duy trì lực lượng khủng bố, và cơ cấu tuyên truyền để quấy phá miền Nam.

Nếu HK muốn có một MN mạnh để đủ sức ngăn chặn sự hành trưởng của TC tại ĐNÁ, thì ngay bây giờ họ phải thay đổi quan niệm và chính sách tại NV. Không những phải tôn trọng mà còn phải khích lệ và tạo cơ hội cho tinh thần chủ động dân tộc của người dân VN chủ đây. Để thanh lọc tham nhũng thói nát trong nội bộ, đồng thời có một niềm tin để đề bệ lực lượng khủng bố và tuyên truyền của CS. Người Mỹ đừng quá sợ người Việt không biết điều với người Mỹ. Chỉ cần người Mỹ biết điều thì sẽ có sự đáp ứng tương xứng.

Mỗi ngày một lần, chỉ một lần thôi— Giám thị vút qua cửa cho chúng tôi một vài nắm cơm nấu dở sống dở chín, nó rơi cả xuống đất vào rác bụi dơ bẩn. Ba người chúng tôi phải chia nhau mấy nắm cơm ấy rồi cầm bằng tay mà ăn. Riêng tôi gặp sự may mắn là cũng ở chung một xà lim với hai tù nhân rất đáng quý mến, cả hai đều là cựu công chức. Tôi thấy ở các ngăn xà lim bên cạnh, cứ đến giờ phát cơm họ tranh dành nhau đánh nhau ầm ỹ, trước bộ mặt vui thú của các giám thị. Trông cảnh tượng thật là bỉ ổi, nhưng thôi ta cũng nên hiểu cho đám tù nhân này: Chính quyền đã đẩy họ tới mức sinh sống như loài vật rồi.

Một hôm, trong xà lim kế cận, một tù nhân bị bạn cùng giam bóp cổ chết. Bọn giám thị thần nhiên đứng nhìn không một cử chỉ, không một lời nói — Đến khi tấn thăm kịch chấm dứt, họ bảo nhau rằng: «Thôi, càng tốt, hôm nay các bác sĩ lại có thịt xai!» Mãi về sau tôi mới hiểu nghĩa chính xác của câu nói này.

Đến buổi thăm vấn lần thứ hai tôi cũng đã hiểu đôi chút. Muốn bị buộc tội ký tên vào một bản khai tử thủ tội là một cán bộ của HK gửi tôi đây để phá hủy công cuộc cách mệnh của Quy Ba, tên Thượng sĩ kiểm thăm phản xé xừ dọa nạt tôi với đủ các đòn tra tấn tên bạo nghe ra thì không kém gì những vụ tra tấn áp dụng trong các trại giam của Đức Quốc xã xưa kia. Tôi xin kể lại sau đây những đòn tra tấn mà hắn kể cho tôi nghe: Tắm át-xít — in hình búa liềm lên người tôi bằng những thoi sắt nung đỏ — nuốt vào dạ dày những viên bóng gạo tằm dầu cặn. Di gầu vào tổ ong v.v...

(Còn tiếp)



Dùng toàn thuốc lá thơm thượng hảo hạng
Virginia chế ra: Ngon, Thơm, Dịu...



● MỖI NGÀY
CÓ HAI CHUYẾN BAY

**SAIGON –
ĐÀ NẴNG**

● MỘT CHUYẾN :
SAIGON – HUẾ

● MỖI TUẦN CÓ 5 CHUYẾN BAY
SAIGON – NHA TRANG

**Bảng phân lực cơ tối tân :
« BOEING 727 »**

● 106 hành khách ● 900 cây số/Giờ

HÀNG KHÔNG VIỆT NAM

HEPACHAUT



VUI VỀ
TUỔI TRẺ
ĐA DẸ
MIN MANG

nước cốt ARTICHAUT

nước cốt GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

**YẾU GAN
GÂY ỒM, MẮT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGỨA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỖI MỆT**

Vin Co. CH. HAGEN



KỸ-THƯƠNG NGÂN-HÀNG

COMMERCIAL INDUSTRIAL BANK

Công Ty Nặc Danh — Vốn 250.000.000. góp đủ

Trụ Sở : 422 Trần Hưng Đạo — SAIGON

(Góc Nguyễn Biểu — Trần Hưng Đạo)

Điện thoại số : 98.495 — 98.496. QS : 60.078 61.421

Điện tín : INCOMBANK

Thực hiện mọi nghiệp vụ ngân hàng

- Nhận và trả mọi tiền ký thác
- Cho vay dưới mọi hình thức
- Mở tín dụng khoản xuất nhập cảng
- Chuyển ngân
- Mở Trương Mục Tiết Kiệm

Tiếp đón nông hộ

Phục vụ mau lẹ và kín đáo

